TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 101, tháng 12/2017

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 73 NĂM

NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2017)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN





TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Thượng úy THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 73 năm
Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam
(22/12/1944 - 22/12/2017)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 101, THÁNG 12/2017

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. TÔ LÂM: Tiếp tục nghiên cứu, rà roát, xây dựng quy hoạch đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công an.
6. LÊ QUANG BỐN: Đảng bộ Trường Đại học PCCC –Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII).

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
8. BÙI VĂN TUẤN – ĐINH TƯỜNG LINH: Vận dụng những điểm mới của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII vào giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Đại học PCCC.
10. HOÀNG VIỆT: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng phong cách bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ.
12. MỘC MIÊN: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình: Xây dựng hình ảnh người chiến sỹ CAND đẹp trong lòng dân.
14. PHAN HẠNH: Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế: Nỗ lực giúp dân vùng lũ.

III. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
16. NGUYỄN VĂN HOÀNG: Hiệu quả công tác phối hợp giữa Bộ Tư lệnh và Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh.
18. NGUYỄN DANH LUÂN: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền PCCC tại các trường THPT trên địa bàn TP Hà Nội.

IV. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
20. TRẦN HOÀNG QUÂN: Đổi mới nghiệp vụ công tác điều tra xử lý cháy, nổ trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.
23. HOÀNG NGỌC HẢI: Phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng – Những vấn đề lý luận và thực tiễn.

V. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
25. NGUYỄN TUẤN ANH – NGUYỄN VĂN TUẤN DŨNG: Tai nạn nghề nghiệp – Bài toán cần lời giải đối với lực lượng chữa cháy và CNCH nước ta hiện nay.
27. ĐÀO ANH TUẤN: Tiêu chuẩn về lối thoát nạn đối với các cơ sở tập trung đông người ngoài trời của Vương quốc Anh.
30. LÊ SINH HỒI – NGUYỄN PHAN VIỆT: Một số vấn đề trong bố trí, lắp đặt họng nước chữa cháy vách tường.
32. NGUYỄN ĐỨC VIỆT – NGUYỄN NGỌC DƯƠNG: Công tác đảm bảo an toàn PCCC trong mùa hanh khô.
34. NGUYỄN ĐỨC THIỆN: Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
37. ĐẶNG TUẤN ANH: Một số biện pháp bảo đảm an toàn về PCCC đối với kho vật liệu nổ công nghiệp.

VI. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC&CNCH
40. NGUYỄN TUẤN ANH – NGỌ QUANG TOÀN: Drone – Sự lựa chọn cần thiết cho công tác chữa cháy và CNCH.
42. HÀ VĂN TUẤN – LẠI THỊ VÂN ANH: Fire Pro Xtinguish – Công nghệ chữa cháy cho khoang động cơ trên xe ô tô.

VII. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
44. HOÀNG VIỆT – TRANG HUYỀN: Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC – Khi nhiệt huyết tuổi trẻ tạo nên sức mạnh.
47. BẢO ANH: Tháng "củ mật" – Cẩn thận củi lửa.

VIII. NHÌN RA THẾ GIỚI
49. NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN: Cơ quan PCCC, Cứu nạn New Zealand.

TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT, XÂY DỰNG QUY HOẠCH ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC PHÙ HỢP VỚI QUY HOẠCH, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÔNG AN*

Thượng tướng, GS, TS. TÔ LÂM
Uỷ viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an



Ngày 20/11/2017, tại Hà Nội, Bộ Công an đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Thượng tướng, GS, TS. Tô Lâm – Uỷ viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Bộ trưởng.

Kính thưa các đồng chí trong Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an!

Thưa các đồng chí đại biểu khách quý, các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Công an nhân dân!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, Bộ Công an trang trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Thay mặt Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, tôi trân trọng cảm ơn, nhiệt liệt chào mừng và chúc sức khoẻ các đồng chí lãnh đạo, các đồng chí đại biểu khách quý, các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Công an nhân dân có mặt tại các điểm cầu truyền hình. Xin bày tỏ sự tri ân và gửi lời chúc tốt đẹp nhất tới các thế hệ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của lực lượng Công an nhân dân trong toàn quốc.

Thưa các đồng chí!

"Tôn sư trọng đạo" là truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc ta, được vun đắp qua nhiều thế hệ, góp phần tạo nên nền văn hiến Việt Nam với bề dày hàng nghìn năm lịch sử. Tiếp nối truyền thống của dân tộc, Đảng, Nhà nước ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt giáo dục, đào tạo và vai trò của nhà giáo ở vị trí cao nhất: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu", "Nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục".

Ngay từ những ngày đầu thành lập lực lượng Công an nhân dân, các nhà giáo đầu tiên, đồng thời là cán bộ Công an hoạt động thực tiễn, thông qua các lớp huấn luyện Công an Trung cấp và Sơ cấp tại Nha Công an Trung ương, đã ghi dấu ấn đặc biệt quan trọng trong công tác giáo dục, đào tạo của lực lượng.

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt*

Qua hơn 70 năm xây dựng và trưởng thành, cùng với sự phát triển nhanh chóng của công tác giáo dục, đào tạo, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong Công an nhân dân không ngừng lớn mạnh. Đến nay, các học viện, trường Công an nhân dân có 22 Giáo sư, 104 Phó Giáo sư, 09 Nhà giáo Nhân dân, 65 Nhà giáo Ưu tú, 510 Tiến sỹ, 2.524 Thạc sỹ.

Chúng ta vui mừng nhận thấy, lịch sử anh hùng vẻ vang và sự lớn mạnh, trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam luôn gắn liền với những cống hiến, lao động sáng tạo của các thế hệ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong CAND. Các đồng chí đã không ngừng rèn luyện, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần quyết định đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ sỹ quan, hạ sỹ quan, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Công an trong từng thời kỳ cách mạng. Ngoài ra, còn tham gia đào tạo cán bộ cho lực lượng Quân đội nhân dân, Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, các cơ quan thực thi pháp luật khác và cho lực lượng An ninh, Cảnh sát của nhiều nước.

Nhiều thầy, cô giáo xứng đáng là tấm gương nhà giáo tận tuỵ, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục, đào tạo, là những nhà nghiên cứu, nhà khoa học hàng đầu của đất nước, có nhiều đóng góp quan trọng trong việc xây dựng, cung cấp luận cứ khoa học để hoạch định các chủ trương, chính sách về an ninh, trật tự; hoàn thiện các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, đường lối, phương châm, nguyên tắc công tác Công an cũng như hệ thống lý luận của lực lượng Công an nhân dân. Những sáng kiến, cống hiến quan trọng đó luôn được Đảng, Nhà nước và ngành Công an tin tưởng, ghi nhận, đánh giá cao.

Nhân kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2017, lực lượng Công an rất phấn khởi có thêm 05 nhà giáo được tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo Nhân dân" và 04 nhà giáo được tặng danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú", 141 đồng chí được công nhận danh hiệu "Giảng viên dạy Giỏi", "Giáo viên dạy giỏi" cấp Bộ và 403 đồng chí được công nhận đạt danh hiệu dạy giỏi cấp Trường. Đó là sự ghi nhận, đánh giá cao của Đảng, Nhà nước và ngành Công an đối với đội ngũ nhà giáo và công tác giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân. Đây là niềm vinh dự của bản thân, gia đình các nhà giáo, cũng là vinh dự, tự hào của các nhà trường, học viện và toàn lực lượng Công an.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, tôi ghi nhận, trân trọng cảm ơn và biểu dương những nỗ lực, đóng góp tích cực, có hiệu quả của các thế hệ nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân; chúc mừng các nhà giáo được phong tặng danh hiệu "Nhà giáo Nhân dân", "Nhà giáo Ưu tú" và những thầy giáo, cô giáo được công nhận danh hiệu "Giảng viên dạy Giỏi", "Giáo viên dạy Giỏi" năm 2017.

Thưa các đồng chí!

Đất nước ta đang bước vào một giai đoạn mới, với những vận hội, thời cơ thuận lợi nhưng cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức hết sức gay gắt, trong đó có thách thức về an ninh, trật tự. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và nhân dân, toàn lực lượng Công an, trước hết là các học viện, nhà trường phải tiếp tục quán triệt, thực hiện quyết liệt các giải pháp để đạt cho được mục tiêu, yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, phương pháp quản lý giáo dục theo hướng hiện đại. Các học viện, nhà trường phải là những đơn vị gương mẫu, đi đầu các mặt công tác, nhất là trong xây dựng đảng, xây dựng lực lượng, nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, đặc biệt trong bối cảnh cuộc Cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư đang phát triển hết sức nhanh chóng như hiện nay.

Chủ động nghiên cứu, rà soát, xây dựng quy hoạch đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công an. Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy giỏi, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, giáo viên đạt chuẩn theo quy định về chức danh, danh hiệu của nhà nước. Phát triển và sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên thỉnh giảng, kiêm nhiệm; tăng cường luân chuyển có thời hạn giảng viên, giáo viên nghiệp vụ đến công tác tại Công an các đơn vị, địa phương để tích luỹ kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn. Nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển, đãi ngộ đối với các nhà khoa học, các nhà giáo có học hàm, học vị cao, xứng đáng với sự cống hiến của các đồng chí cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo của toàn ngành.

Thưa các đồng chí!

Nghề giáo viên luôn được xã hội tôn vinh là "nghề cao quý nhất". Vì vậy, mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cần ý thức sâu sắc hơn nữa về trách nhiệm, vinh dự, tự hào vừa là người thầy, người sỹ quan Công an nhân dân, không ngừng học tập nâng cao trình độ trau dồi tri thức, kiến thức và kinh nghiệm. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải luôn vững vàng lập trường tư tưởng, quan điểm chính trị, luôn là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, nhân cách, sự trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân; không ngừng say mê nghiên cứu, sáng tạo, tiếp tục là những người truyền lửa cách mạng cho các thế hệ học viên, sinh viên Công an nhân dân, góp phần tích cực hơn nữa cho sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Thay mặt Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an, tôi xin chân thành cảm ơn các bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương, đặc biệt là Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã quan tâm, giúp đỡ lực lượng Công an nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác giáo dục, đào tạo trong thời gian vừa qua, mong nhận được sự quan tâm hơn nữa trong thời gian tới. Tôi đề nghị Công an các đơn vị, địa phương tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống, trong đó có truyền thống "tôn sư trọng đạo" của dân tộc. Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện hơn nữa để các cán bộ quản lý giáo dục, các nhà giáo Công an nhân dân, các nhà trường, học viện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân.

Một lần nữa, xin chúc các đồng chí đại biểu, khách quý, các thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Công an nhân dân dồi dào sức khoẻ, gia đình hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!■

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG ĐƠN VỊ THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 (KHÓA XII)

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC



Đại hội Đảng bộ Trường Đại học PCCC lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020. *Ảnh: PV*

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng trong mọi giai đoạn cách mạng, đây là công việc thường xuyên, liên tục, có vai trò quyết định đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Trong nhiều năm qua, Đảng bộ Trường Đại học PCCC luôn xác định công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của mỗi cấp ủy, lãnh đạo đơn vị và của toàn thể đảng viên, cán bộ, giáo viên và học viên.

Thực tiễn đã cho thấy trong những năm vừa qua dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường, công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng ở Trường Đại học PCCC đã được triển khai thực hiện nghiêm túc. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được tiến hành thường xuyên; tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu thực sự là hạt nhân gương mẫu và là trung tâm đoàn kết của toàn trường. Công tác tự phê bình và phê bình luôn được đề cao; dân chủ không ngừng được phát huy đã tạo nên không khí đoàn kết, thống nhất trong nhà trường.

Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu thường xuyên chú trọng việc quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Đảng ủy Công an Trung ương. Đặc biệt là các Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào "CAND học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy" và Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ". Theo đó, cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị và các lớp học viên trong nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI); xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục, sửa chữa khuyết điểm; tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, học viên để chủ động phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, phát huy vai trò và nêu cao trách nhiệm của cấp ủy chi bộ, lãnh đạo các đơn vị, ban chỉ huy các lớp học viên luôn được chú trọng; đặc biệt việc phát huy vai trò gương mẫu của người đảng viên tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi công tác, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật đã góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Triển khai thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các kế hoạch của Đảng ủy Công an Trung ương, của Bộ Công an và của Tổng cục Chính trị CAND, Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã chỉ đạo và triển khai tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân trong toàn trường. Đã đề xuất Tổng cục Chính trị CAND ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các đơn vị Khoa, Bộ môn, Phòng. Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị cấp Tổ, Đội và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên ở từng đơn vị công tác đảm bảo cơ cấu hợp lý, phát huy hiệu quả công tác tốt nhất.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, dưới sự chỉ đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, các cấp uỷ đã xây dựng kế hoạch, đề ra phương hướng cũng như các biện pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị. Mỗi cấp ủy, đơn vị đã chủ động xây dựng quy chế làm việc và phân công rõ vị trí công tác, nhiệm vụ cho từng cán bộ, đảng viên. Đảng ủy nhà trường và các cấp ủy thường xuyên duy trì sinh hoạt đảng đều đặn, trong sinh hoạt luôn quán triệt và đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, kiên quyết đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng; đẩy lùi tình trạng trung bình chủ nghĩa, tư tưởng bè phái, cục bộ và những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống… Trong sinh hoạt đảng, ngoài

việc kiểm điểm đánh giá kết quả các mặt công tác đảng theo nội dung thường kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ trực thuộc tổ chức các buổi sinh hoạt theo chuyên đề như: "Chấn chỉnh ý thức, vai trò trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao"; "Các biện pháp làm giảm tỉ lệ vi phạm phẩm chất, đạo đức, lối sống của học viên cơ sở 1", "Các biện pháp làm giảm tình trạng vay nợ cắm quán của học viên cơ sở 2". Phối kết hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền và công an các địa phương đảm bảo tốt an ninh trật tự nơi trường đóng quân, không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

Trong những năm qua, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác tổ chức, cán bộ. Quá trình thực hiện tất cả các mặt công tác tổ chức, cán bộ như: sắp xếp bộ máy tổ chức; tuyển dụng; đào tạo, bồi dưỡng; luân chuyển, điều động; quy hoạch, bổ nhiệm… đều được bàn bạc công khai, dân chủ và được thống nhất cao trong tập thể Đảng ủy. Công tác quản lý cán bộ, giáo viên và học viên trong nhà trường có những bước đột phá quan trọng. Cùng với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 03 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ trong CAND… Ban Giám hiệu nhà trường đã ban hành nhiều văn bản, quy định về công tác quản lý cán bộ, giáo viên và học viên. Đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong rèn luyện, chấp hành kỷ luật, kỷ cương, kiên quyết xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm. Bên cạnh đó, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu thường xuyên, kịp thời xem xét, đề xuất giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên và học viên, do đó đại đa số cán bộ, đảng viên, học viên đều có bản lĩnh chính trị, yêu ngành, yêu nghề, yên tâm công tác, giữ vững phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Công tác xây dựng quy hoạch phát triển Đảng và kết nạp đảng viên được tập thể Đảng ủy nhà trường đặc biệt quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo đúng Điều lệ và các quy định của Đảng. Trong năm học 2016 - 2017 Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã kết nạp 235 đảng viên mới; chuyển đảng chính thức cho 141 đảng viên dự bị theo đúng quy định.

Nhằm phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những mặt tồn tại, yếu kém, không ngừng đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), góp phần xây dựng nhà trường ngày càng phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng bộ Trường Đại học PCCC tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trong tâm sau:

Một là, tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương. Qua đó, giúp cán bộ, giáo viên và học viên trong toàn trường nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng về công tác xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay; tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; xây dựng nhà trường phát triển toàn diện.

Hai là, yêu cầu các cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu, nắm vững mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết và Chương trình hành động của Đảng ủy Công an Trung ương, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên, với quyết tâm chính trị cao để triển khai thực hiện Nghị quyết, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong suy nghĩ và hành động của cán bộ, giáo viên và học viên. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt,đồng bộ các giải pháp đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kết hợp giữa "xây" và "chống", lấy "xây" là chủ yếu", "chống" là quan trọng.

Ba là, không ngừng đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên tự giác nhận thức sâu sắc về trách nhiệm của mình, tự nghiên cứu, học tập, quán triệt và thực hiện nghị quyết một cách nghiêm túc, khắc phục tình trạng nói nhiều, làm ít; chỉ nói mà không làm, thờ ơ, vô cảm, đứng ngoài cuộc; tư trưởng trông chờ, phán xét người khác hoặc lợi dụng việc thực hiện Nghị quyết để chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ. Tăng cường công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình gắn với việc thực hiện quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng đơn vị. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức chấp hành điều lệnh, kỷ luật lao động trong toàn trường.

Bốn là, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ; rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung từng bước hoàn thiện các quy chế hoạt động của đảng bộ, chi bộ trong nhà trường. Chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác đảng, đội ngũ bí thư chi bộ và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Tiếp tục phân công các đảng ủy viên phụ trách thường xuyên dự các buổi sinh hoạt đảng bộ, chi bộ; phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng, tạo không khí đoàn kết, thẳng thắn để đảng viên bày tỏ ý kiến cá nhân; kịp thời nắm bắt, động viên khuyến khích, giải đáp những kiến nghị, đề xuất của đảng viên, nắm chắc chất lượng hoạt động của các chi bộ.

Năm là, kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban kiểm tra đảng ủy; duy trì giao ban hàng quý công tác kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và công tác thanh tra, kiểm tra của nhà trường. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện ngăn chặn những biểu hiện lệch lạc; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm kỷ luật đảng, quy định của ngành và của nhà trường.

Sáu là, quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm đổi mới công tác tổ chức, cán bộ của Đảng, Nhà nước và của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an theo tinh thần "đổi mới, chủ động, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả". Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, giáo viên nhằm thực hiện nghiêm túc đề án xây dựng tổ chức bộ máy của Bộ Công an theo hướng "tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả". Thường xuyên làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đồng thời thực hiện tốt việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm các yêu cầu công tác, học tập của cán bộ, đảng viên và học viên. Đảm bảo chế độ, chính sách để động viên cán bộ, giáo viên và học viên không ngừng phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.■



VẬN DỤNG NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XII VÀO GIẢNG DẠY MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thượng úy, ThS. BÙI VĂN TUẤN - Thiếu tá, ThS. ĐINH TƯỜNG LINH

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Trong quá trình phát triển của lịch sử Việt Nam hiện đại, mỗi kỳ Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là một sự kiện trọng đại có ý nghĩa sâu sắc, là một dấu mốc mới của đất nước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước vì thế lại có thêm động lực phát triển mới. Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII diễn ra tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 20 - 28/01/2016, đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa then chốt. Tại Đại hội, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tổ chức đánh giá kết quả lãnh đạo và phát triển đất nước sau 30 năm đổi mới, quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XI (2011 - 2015) và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát phát triển đất nước trong giai đoạn 2016 - 2020.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định, hoàn thiện quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng ta trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tiếp thu những kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện Việt Nam. Ngoài những nội dung cốt lõi, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng có nhiều điểm mới, thể hiện trình độ phát triển tư duy lý luận của Đảng ta trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

So với Nghị quyết Đại hội XI, mục tiêu tổng quát trong Nghị quyết Đại hội XII bổ sung, nhấn mạnh các thành tố, nhiệm vụ: "Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh", "Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh", "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa". Điểm mới nữa của Nghị quyết Đại hội XII tuy vẫn kiên trì mục tiêu "phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại", nhưng không xác định mốc thời gian "đến năm 2020". Về nhiệm vụ, Nghị quyết Đại hội XII yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc thực hiện các quan điểm, nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực đã nêu trong Báo cáo Chính trị và Báo cáo kinh tế, xã hội, trong đó cần tập trung vào 6 nhiệm vụ trọng tâm (Nghị quyết Đại hội XI có 7 nhiệm vụ trọng tâm). So với Nghị quyết Đại hội XI, Nghị quyết Đại hội XII nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm trên tất cả các lĩnh vực: Trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, cần "Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ"; "Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu". Trong phát triển kinh tế, xã hội: "Tập trung nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược; cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, chú trọng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công". Trong đảm bảo quốc phòng - an ninh và đối ngoại: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế". Về chủ trương phát triển các vấn đề văn hóa - xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa: "Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc".

Những điểm mới Nghị quyết Đại hội XII của Đảng có ý nghĩa sâu sắc, điểm nổi bật Nghị quyết Đại hội XII là thể hiện rõ quan điểm xuyên suốt, những vấn đề cơ bản, căn cốt nhất của cách mạng Việt Nam, đồng thời đặt ra những nhiệm vụ cụ thể, những vấn đề mới, cấp bách nảy sinh từ thực tiễn công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc vận dụng, cụ thể hóa những nội dung cốt lõi và những điểm mới của Nghị quyết Đại hội XII vào thực tiễn, trên tất cả các lĩnh vực có ý nghĩa rất quan trọng. Để đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 22/3/2016 "Về học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng". Công tác học tập, quán triệt nghị quyết phải góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; chấn chỉnh, uốn nắn những nhận thức lệch lạc; đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch.

Đối với Trường Đại học PCCC, việc quán triệt, tuyên truyền, đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào bài giảng là một yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa trong việc tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong cán bộ, giảng viên và sinh viên, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam là môn học bắt buộc được đưa vào chương trình giảng dạy trong Trường Đại học PCCC theo Quyết định số 2124/QĐ-T34-P1 ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Môn học là hệ thống tri thức về quá trình xây dựng, bổ sung và phát triển đường lối lãnh đạo của Đảng trong các giai đoạn cách mạng, thể hiện sự gắn bó giữa lý luận và thực tiễn cách mạng Việt Nam. Do vậy, để giảng dạy tốt môn học, một mặt giảng viên phải nắm vững lý luận, nắm vững nội dung học phần. Mặt khác, nắm bắt, bám sát thực tiễn sinh động, đang biến đổi từng ngày, từng giờ, từ đó có phương pháp giảng dạy thích hợp, nhằm khơi dậy tư duy sáng tạo và hứng thú học tập của sinh viên. Có thể nói, hầu như tất cả các quan điểm lớn của Đại hội XII đều mang trong đó những luận cứ khoa học của học phần Đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam, đây là những vấn đề gắn với những nội dung chủ yếu của chương trình lý luận chính trị. Chính vì vậy, việc đưa những nội dung cốt lõi, nhất là những điểm mới trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào giảng dạy, học tập môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Đại học PCCC vừa là yêu cầu tự thân của công tác đào tạo, vừa là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt của mỗi đảng viên, giảng viên và sinh viên.

Để vận dụng có hiệu quả những điểm mới Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Đại học PCCC cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, trong giảng dạy các nội dung môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, giảng viên phải bám sát vào Nghị quyết Đại hội XII, phân tích, làm rõ các yếu tố tác động đến việc thực hiện đường lối của Đảng trên các lĩnh vực. Môn học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam là một môn khoa học nghiên cứu về quá trình hình thành đường lối, tổ chức thực hiện đường lối và đánh giá kết quả việc thực hiện. Để đánh giá sự đúng đắn, sáng tạo của đường lối cách mạng trên từng lĩnh vực, trong từng giai đoạn, phải luôn bám sát vào hoàn cảnh và những yếu tố tác động. Do đó, nhiệm vụ quan trọng đầu tiên khi giảng dạy vấn đề này đòi hỏi giảng viên phải giúp cho sinh viên nắm vững, hiểu rõ bối cảnh lịch sử trong nước và quốc tế tác động đến việc hình thành chủ trương và quá trình thực hiện đường lối của Đảng. Trên cơ sở dự báo của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XII, giảng viên phải phân tích, làm rõ những dự báo đó tác động đến từng lĩnh vực Đảng lãnh đạo. Ví dụ như: xu thế hòa bình, hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh tác động đến quá trình Đảng thực hiện đường lối đối ngoại… Còn bối cảnh trong nước, Đảng cũng dự báo một số nhân tố tác động đến quá trình lãnh đạo của Đảng: Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc… Dự báo của Đảng về tình hình thế giới, khu vực… tác động đến việc đề ra đường lối, đồng thời cũng tác động nhiều chiều đến quá trình thực hiện đường lối của Đảng trên các lĩnh vực.

Hai là, giảng viên cần phân tích những nội dung đường lối cách mạng của Đảng trong Văn kiện Đại hội XII, so sánh, chỉ rõ sự kế thừa, phát triển, những ưu điểm của Đại hội XII so với các Đại hội trước, từ đó thấy được những điểm mới, cũng như nhận thức của Đảng đối với các vấn đề thực tiễn nảy sinh. Thực tiễn cho thấy, nhận thức của Đảng về các lĩnh vực là một quá trình lâu dài, trải qua quá trình thử nghiệm, tổ chức thực hiện, đúc rút kinh nghiệm. Trải qua các kỳ Đại hội, Đảng ta đã nhận thức ngày càng đầy đủ hơn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về mô hình kinh tế, về đường lối công nghiệp hóa hiện đại hóa, về phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, về xây dựng hệ thống chính trị, phát huy dân chủ, về phương thức lãnh đạo của Đảng, về phát triển con người, về hội nhập quốc tế… So với các Đại hội trước, các nội dung trên trong Văn kiện Nghị quyết Đại hội XII có nhiều điểm mới, tiến bộ… Do vậy, khi giảng dạy mỗi nội dung, giảng viên cần phân tích, chỉ rõ những chủ trương, nhận thức mới của Đảng, sự phát triển nhận thức so với các Đại hội trước, lý giải tại sao có những nhận thức ấy. Rõ ràng, hầu hết đường lối của Đảng về các lĩnh vực được đề cập tại Đại hội XII đều có nhiều điểm mới, phát triển. Mỗi giảng viên khi giảng dạy nội dung nào phải bổ sung, phân tích, lý giải sự phát triển về nhận thức, lý luận của Đảng, giúp cho sinh viên hiểu rõ được sự đúng đắn, sáng tạo của Đảng, đồng thời định hướng tư tưởng cho sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới.

Ba là, giảng viên cần phân tích kết quả thực hiện đường lối của Đảng trên từng lĩnh vực trong 5 năm (2010 - 2015) qua Nghị quyết Đại hội XII, chỉ rõ những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của nó. Để đề ra phương hướng, nhiệm vụ giải pháp trong từng lĩnh vực cụ thể, Đảng phải luôn căn cứ vào hoàn cảnh thực tiễn, đánh giá đúng thực trạng, những mặt làm được và chưa làm được, chỉ rõ nguyên nhân của hạn chế để có hướng khắc phục. Do đó, khi giảng những kết quả lãnh đạo của Đảng trong từng lĩnh vực, giảng viên phải dựa vào đánh giá khách quan của Đảng trong Văn kiện Đại hội XII, phân tích rõ thực trạng giúp sinh viên nắm chắc kết quả trong quá trình Đảng lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội. Để thực hiện tốt những giải pháp trên, bản thân mỗi giảng viên lý luận chính trị nói chung và giảng viên môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng phải nâng cao ý thức trách nhiệm đối với Đảng, với trường, với sinh viên và với chính mình để không ngừng tìm tòi, nghiên cứu, quán triệt, vận dụng Nghị quyết Đại hội XII của Đảng để nâng cao chất lượng từng bài giảng cũng như chất lượng giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều đó đòi hỏi giảng viên phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, có khả năng đấu tranh chống những quan điểm sai trái, lệch lạc để bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam là môn khoa học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc hình thành nhân sinh quan, thế giới quan cách mạng cho sinh viên trong bối cảnh hiện nay. Đó không chỉ là môn học thuần túy về lý luận mà phải có thực tiễn sâu sắc. Vấn đề đặt ra đối với mỗi giảng viên giảng dạy môn học này là phải cung cấp những kiến thức nền tảng cơ bản cho sinh viên về đường lối cách mạng của Đảng trong từng giai đoạn, trên từng lĩnh vực, đồng thời phải tạo cho sinh viên phương pháp tư duy, khám phá, phát hiện, nhất là phát hiện những vấn đề thời sự đang diễn ra và tìm ra hướng khắc phục. Do vậy, giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong các trường đại học là một công việc rất khó, đòi hỏi giảng viên phải là người có kiến thức sâu và rộng, không chỉ trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mà đặc biệt quan trọng trong thời kỳ đổi mới đất nước.■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

XÂY DỰNG PHONG CÁCH BẢN LĨNH, NHÂN VĂN, VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

HOÀNG VIỆT

"Xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ" là cuộc vận động lớn, có ý nghĩa do Bộ Công an phát động đầu năm 2017 nhằm tạo sự chuyển biến trong toàn lực lượng về xây dựng phong cách người chiến sỹ bản lĩnh chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp, rèn luyện đạo đức lối sống trong sáng, chấn chỉnh tư thế, lễ tiết, tác phong, ứng xử văn hóa, văn minh, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của lực lượng CAND. Hưởng ứng chủ trương của Bộ, trong 1 năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả cuộc vận động với nhiều nội dung, hình thức, biện pháp cụ thể và đã thu được những kết quả tích cực.



Hết mình giúp dân trong các vụ cháy. Ảnh: Tư liệu



Bình yên của nhân dân là hạnh phúc của người lính. Ảnh: Phan Duyên

Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cho biết: "Lực lượng Cảnh sát PCCC luôn xác định việc thực hiện cuộc vận động là nhiệm vụ quan trọng, hàng đầu của mỗi đơn vị, để góp phần xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh, tiến lên chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại." Qua 01 năm triển khai thực hiện cuộc vận động, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ Bộ đến các địa phương đã tham mưu với Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, cấp ủy, chính quyền địa phương nhiều chủ trương, giải pháp chiến lược, quan trọng nhằm phòng ngừa và kiềm chế các vụ cháy, đồng thời nâng cao nhận thức và huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, của nhân dân trong công tác phòng ngừa cháy, nổ, sự cố tai nạn. Ngay sau khi Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 337/KH-BCA-X11 ngày 19/12/2016 về tổ chức cuộc vận động, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị Cảnh sát PCCC địa phương đã đồng loạt ban hành kế hoạch và tổ chức lễ phát động triển khai thực hiện cuộc vận động trong toàn đơn vị; thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động, tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ, đoàn viên, hội viên ký cam kết thực hiện Cuộc vận động với những tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của từng đơn vị để xây dựng chương trình hành động thực hiện cuộc vận động một cách thiết thực, phù hợp. Các đơn vị Cảnh sát PCCC địa phương đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động theo đúng tinh thần chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an, Tổng cục Chính trị CAND với hình thức, nội dung phong phú, sâu sắc gắn với xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Cảnh sát PCCC.

Trong các buổi sinh hoạt chính trị, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tập trung học tập, quán triệt thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương công tác của Bộ; đồng thời phổ biến rộng rãi đề cương tuyên truyền về cuộc vận động đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ. 100% các đơn vị Cảnh sát PCCC đã xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chính trị và tuyên truyền cuộc vận động với nội dung "3 xây, 3 chống". Các đơn vị đã thường xuyên lồng ghép quán triệt văn bản chỉ đạo, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên trong các buổi giao ban, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể. Đặc biệt, để góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ về thực hiện cuộc vận động, một số đơn vị địa phương còn tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về thực hiện cuộc vận động như: Hà Nội, Khánh Hòa, Bắc Ninh, Nghệ An, Nam Định, Phú Thọ, Hà Giang....

Nhằm góp phần triển khai cuộc vận động sâu rộng, các đơn vị Cảnh sát PCCC đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền về các nội dung của cuộc vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó tập trung phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông Trung ương, địa phương tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong toàn dân với nhiều hình thức phong phú, nội dung sâu sắc như: sân khấu hóa, treo pano, áp phích, khẩu hiệu... 100% các đơn vị đã treo khẩu hiệu thực hiện cuộc vận động tại cơ quan làm việc. Lực lượng đã luôn chủ động phát hiện biểu dương, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, "người tốt, việc tốt" trong toàn lực lượng. Xây dựng các phóng sự, bài viết về gương "người tốt, việc tốt", gương điển hình tiên tiến trong công tác và chiến đấu.

Cuộc vận động đã đi vào thực tiễn hoạt động, chiến đấu, góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng hiệu quả các mặt công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC đã triển khai hiệu quả năm công tác nghiệp vụ cơ bản, tiến hành điều tra cơ bản đối với 239.350 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (tăng 17.333 cơ sở so với năm 2016), lập hồ sơ quản lý đối với 128.849 cơ sở (đạt 53,8%). Đã tổ chức Hội nghị trực tuyến "Phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ trong tình hình mới" với Công an, Cảnh sát PCCC các địa phương; phát động liên tiếp 02 tháng cao điểm: tháng cao điểm về an toàn PCCC (tháng 4/2017) và Tháng cao điểm về an toàn PCCC đối với công trình cao tầng, siêu cao tầng, trung tâm thương mại (tháng 6/2017) nhằm ngăn chặn, kiềm chế tối đa số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra. Các đơn vị, địa phương đã tích cực rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề "Kinh doanh dịch vụ PCCC"; đơn giản hóa các thủ tục cấp mới, cấp lại, cấp đổi, cấp bổ sung chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, doanh nghiệp; triển khai việc thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị, một số địa phương đã triển khai hệ thống văn phòng điện tử.

Trong 1 năm triển khai cuộc vận động, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chủ động phối hợp với các cơ quan báo, đài trong và ngoài lực lượng Công an thường xuyên tuyên truyền các hoạt động về công tác PCCC&CNCH, tuyên truyền đậm nét trong các dịp mùa hanh khô, bảo vệ Tết Nguyên đán, PCCC mùa lễ hội, công tác bảo vệ Hội nghị quan chức cấp cao APEC 2017 và bảo vệ các kỳ cuộc lớn của đất nước. Kịp thời phát hiện, công khai hóa những vi phạm an toàn PCCC. Một số địa phương đã rất tích cực thực hiện công khai chấn chỉnh vi phạm về PCCC, như: Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội công khai danh sách 79 chung cư cao tầng vi phạm quy định về an toàn PCCC, ngoài ra tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành cùng vào cuộc xử lý những trường hợp sai phạm; Cảnh sát PC&CC tỉnh Bắc Ninh đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở san, chiết gas trái phép; Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng tiến hành đình chỉ 07 cơ sở, tạm đình chỉ 07 cơ sở vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC; Cảnh sát PC&CC tỉnh Thái Nguyên đã xây dựng và sử dụng 17 cộng tác viên bí mật phục vụ cho công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình của lực lượng Cảnh sát PCCC; Cảnh sát PC&CC tỉnh Khánh Hòa tham mưu UBND tỉnh ra quyết định tạm đình chỉ hoạt động 09 cơ sở, đình chỉ hoạt động 01 cơ sở cao tầng...

Bên cạnh đó, lực lượng PCCC&CNCH cũng đã tích cực tuyên truyền thông qua việc duy trì đưa nội dung thông điệp PCCC&CNCH trên các bảng điện tử tại các trục đường lớn của địa phương, phối hợp xây dựng và phát sóng liên tục các clip tuyên truyền PCCC và thoát nạn đối với hộ gia đình (nguyên nhân cháy, PCCC trong sử dụng điện, gas, thoát nạn...) trên các kênh của Đài Truyền hình Việt Nam và truyền hình địa phương. Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với các cơ quan báo chí xây dựng và đăng phát được 12.784 tin, bài; 814 phóng sự, phim tài liệu; 25.070 băng rôn, khẩu hiệu, cảnh báo nguy cơ cháy, nổ; phát hành 1.008.799 tờ rơi nội dung tuyên truyền an toàn PCCC..., 2.866 bảng ảnh tuyên truyền về công tác PCCC; phát hành 36.560 cuốn tài liệu, khuyến cáo PCCC và thoát nạn khi xảy ra cháy...

Trong 1 năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC các đơn vị địa phương đã triển khai quy chế phối hợp công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, PCCC; Quy định về việc xét, công nhận đơn vị điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC; Nghiên cứu đổi mới hình thức xây dựng và phát động phong trào Toàn dân PCCC. Một số mô hình phong trào có hiệu quả như: "Cụm cơ quan doanh nghiệp an toàn PCCC", "Cụm dân cư an toàn về PCCC", "Kiểm tra an toàn PCCC 12/1", "Đơn vị điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về PCCC", "Cụm làng nghề, cụm công nghiệp an toàn PCCC" của các đơn vị Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Ninh, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Dương, Đồng Nai, Thừa Thiên - Huế, PC66 Nam Định... đã tiếp tục được phát huy và nhân rộng. Lực lượng cũng đã gắn nội dung PCCC vào công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; đề xuất biện pháp nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, Dân phòng đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Năm 2017, lực lượng PCCC&CNCH cũng đã tham mưu với Bộ Công an ban hành kế hoạch phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan rà soát các quy định trong công tác PCCC theo hướng bảo đảm chặt chẽ nhưng thủ tục phải đơn giản, nhanh chóng; từ đó đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC đối với 12.181 dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới; kiểm tra nghiệm thu cho 7.315 dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới.

Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC được tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã điều động 14.147 lượt xe, tàu, ca-nô chữa cháy các loại cùng 90.108 cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia chữa cháy hơn 2000 vụ (chiếm 54,7%), và thực hiện 2.798 vụ CNCH, góp phần bảo vệ tài sản, hàng hóa giá trị hàng trăm tỷ đồng, tổ chức cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn cho hàng nghìn người.

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC và công tác tham gia góp phần bảo đảm an sinh xã hội, "Đền ơn đáp nghĩa", vì cộng đồng xây dựng hình ảnh đẹp của người Cảnh sát PCCC vì nhân dân phục vụ trong lòng quần chúng nhân dân.

Đánh giá về những kết quả thực hiện cuộc vận động trong 1 năm qua của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam, Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND cho rằng những nội dung và việc làm cụ thể của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tạo sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động trong mỗi cán bộ, chiến sỹ; đã hình thành các chuẩn mực, giá trị đạo đức, lối sống, củng cố lòng tin yêu của quần chúng nhân dân đối với CAND nói chung và Cảnh sát PCCC nói riêng.

Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cho biết: Trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ tiếp tục tích cực triển khai các hoạt động, để Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ" được lan tỏa sâu rộng, sôi nổi và rộng khắp, góp phần đưa hình ảnh người chiến sỹ Công an sẽ đến gần hơn với nhân dân, tạo thêm tin yêu trong lòng dân, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phục vụ tốt sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH:

XÂY DỰNG HÌNH ẢNH NGƯỜI CHIẾN SỸ CÔNG AN NHÂN DÂN ĐẸP TRONG LÒNG DÂN

MỘC MIÊN

Ngày 12/01/2017, Bộ Công an đã chính thức phát động thực hiện Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân (CAND) bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ". Sau gần một năm triển khai, cuộc vận động đã từng bước đi vào thực tiễn công tác, chiến đấu của cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình tạo sự chuyển biến sâu sắc, mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động, thực sự để lại hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Công an trong lòng nhân dân.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hòa Bình nỗ lực luyện tập vì nhân nhân phục vụ. Ảnh: Bùi Lê Huy

Theo Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình, để cuộc vận động đạt hiệu quả cao, thực sự lan tỏa sâu rộng trong toàn thể cán bộ, chiến sỹ, đơn vị đã bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh, căn cứ vào tình hình thực tiễn tại đơn vị để tổ chức tuyên truyền sâu rộng về cuộc vận động, ký giao ước thi đua, tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ ký bản cam đoan thực hiện nghiêm cuộc vận động, ban hành Bộ Quy tắc "Văn hóa ứng xử của cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH"… Bằng những biện pháp tích cực đó, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã có ý thức tự giác rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thái độ ứng xử với nhân dân.

Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị thường xuyên quán triệt các nội dung của cuộc vận động đến 100% cán bộ, chiến sỹ thông qua các buổi họp đơn vị, sinh hoạt Đảng bộ, sinh hoạt Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ… Trong đó, nội dung Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân (CAND) bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ" được gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) của Đảng về "Tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Chỉ thị số 07/CT-BCA-X11 ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về "Tăng cường lãnh đạo nâng cao văn hóa ứng xử CAND trong tình hình mới"… Mỗi cán bộ, chiến sỹ phải viết cam kết và xây dựng kế hoạch cá nhân thực hiện cuộc vận động, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá đúng thực trạng đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ cũng như trong quan hệ ứng xử với đồng chí, đồng đội, các mối quan hệ xã hội khác và việc chấp hành điều lệnh, kỷ luật, kỷ cương. Với những bộ phận và cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc cho nhân dân, các tổ chức… thường xuyên được dự các buổi nói chuyện chuyên đề, tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử khi giải quyết công việc. Để cuộc vận động được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức, định kỳ hàng tháng, Phòng tổ chức đánh giá kết quả, làm rõ những ưu, khuyết điểm, tồn tại hạn chế và phương hướng khắc phục trong việc xây dựng và thực hiện các tiêu chí về phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ và coi đó là tiêu chí quan trọng để bình xét thi đua cán bộ, chiến sỹ. Từ đó, từng bước đưa các phong trào, cuộc vận động vào chiều sâu, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Hòa Bình trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có trách nhiệm với nhân dân, cương quyết đấu tranh với mọi biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống.

Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình cho biết: Điểm nhấn trong đợt sinh hoạt chính trị thực hiện cuộc vận động này là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã xây dựng Bộ Quy tắc về văn hóa ứng xử của riêng cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hòa Bình luyện tập sẵn sàng chiến đấu với giặc lửa.
Ảnh: Bùi Lê Huy

Các quy tắc được đưa vào gồm: quy tắc về ý thức tổ chức kỷ luật, lễ tiết, tác phong; sử dụng phương tiện, tài sản; quy tắc văn hóa ứng xử với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân trong giao tiếp, thi hành công vụ và ở nơi cư trú; quy tắc văn hóa ứng xử giữa lãnh đạo, chỉ huy với cán bộ, chiến sỹ thuộc quyền; giữa đồng chí, đồng đội với nhau và quy tắc văn hóa ứng xử với các đối tượng quản lý, đấu tranh, các loại tội phạm và đối tượng vi phạm pháp luật về PCCC. Bộ Quy tắc này đã được triển khai đến từng bộ phận, từng cán bộ, chiến sỹ và đi vào đời sống của cán bộ, chiến sỹ như ăn cơm, áo mặc hàng ngày.

Cụ thể hóa cuộc vận động bằng những việc làm thiết thực, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hòa Bình còn hăng hái thi đua lập nhiều thành tích trong công tác chuyên môn nghiệp vụ. Đơn vị đã chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành chức năng các văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác PCCC&CNCH. Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC, xây dựng, thực tập phương án chữa cháy… không để phát sinh những điểm nóng về cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2017, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã tổ chức tọa đàm, tuyên truyền về PCCC&CNCH cho hàng chục doanh nghiệp với gần 1000 lượt người tham gia; huấn luyện cho 45 Đội PCCC cơ sở; và tổ chức được 4 hội nghị tập huấn công tác PCCC cho 120 người đứng đầu cơ sở, Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC tại 4 khu công nghiệp và 240 Công an viên của các xã, phường, thị trấn. Đơn vị cũng vận động địa phương xây dựng các mô hình "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC", "Cụm dân cư an toàn PCCC". Và tiếp tục duy trì và củng cố 15 đơn vị điển hình tiên tiến về công tác PCCC, 960 Đội PCCC cơ sở và 10 Đội PCCC Dân phòng. Qua đó, nhận thức của các cấp, ngành, người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân đã có sự chuyển biến rõ rệt, bên cạnh việc tích cực làm tốt công tác phòng ngừa, nhân dân còn phối hợp chủ động với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức chữa cháy có hiệu quả nhiều vụ cháy, góp phần quan trọng bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương.

Là một đơn vị thường xuyên tiếp xúc, làm việc với các cơ quan, doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức vì vậy cải cách hành chính, tạo thuận lợi tốt hơn cho nhân dân luôn được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình xác định là ưu tiên hàng đầu. Trong đó, nội dung "cải cách" trước hết là tác phong, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Đơn vị đã niêm yết công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC để người dân tiện theo dõi. Mỗi cán bộ, chiến sỹ khi tiếp xúc với nhân dân không chỉ chấp hành nghiêm điều lệnh CAND, thực hiện đúng quy trình, chế độ công tác mà còn luôn nỗ lực xây dựng cách ứng xử văn hóa, từ việc ân cần tiếp đón, tiếp nhận, tận tình hướng dẫn, giải thích các yêu cầu, thắc mắc của người dân đến xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công dân, cơ quan tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính sao cho nhanh gọn, tiện lợi. Hiện nay, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về PCCC tại đơn vị đã được rút ngắn từ 1 đến 5 ngày. Đơn vị cũng đặt hòm thư góp ý tại trụ sở; công khai rộng rãi số điện thoại của lãnh đạo, chỉ huy… để nhân dân đóng góp ý kiến, và cũng là để cán bộ, chiến sỹ dựa vào đó mà điều chỉnh hành vi, thái độ phục vụ nhân dân.

Đặc biệt, trong công tác chiến đấu, lực lượng PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình cũng ghi dấu ấn với cuộc hành trình 7 ngày đêm nỗ lực tìm kiếm 18 nạn nhân của vụ sạt lở tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc. Hay giúp dân chạy lũ, chằng chống nhà cửa, sơ tán về người dân về nơi an toàn và khẩn trương cùng dân khắc phục hậu quả bão lụt… Bên cạnh đó, trong đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền thực hiện cuộc vận động này, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình kêu gọi toàn cán bộ, chiến sỹ tăng cường các hoạt động xã hội từ thiện, giúp đỡ nhân dân như: thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, gia đình có công cách mạng, đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão lũ; tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới… xây dựng hình ảnh người chiến sỹ Công an hết lòng vì nhân dân.

"Thời gian tới, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình sẽ tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng cho cán bộ, chiến sỹ, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ cũng như tăng cường huấn luyện về chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm cán bộ, chiến sỹ vi phạm về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, nhất là đối với bộ, chiến sỹ có hành vi những nhiễu, gây phiền hà, có thái độ, lời nói không đúng chuẩn mực đối với nhân dân. Đây là nhiệm vụ cấp thiết nhằm thực hiện tốt Cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ" để cuộc vận động thực sự thiết thực, hiệu quả và có ý nghĩa." – Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khẳng định.■

CẢNH SÁT PC&CC THỪA THIÊN – HUẾ:

NỖ LỰC GIÚP DÂN VÙNG LŨ

PHAN HẠNH

Thừa Thiên - Huế là một tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ Việt Nam với khí hậu gió mùa, mưa nhiều. Vào những tháng cuối năm, tại Huế thường có gió lớn, mưa to, gây bão lụt kéo dài, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, kinh tế, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh. Trung bình mỗi năm, Huế chịu ảnh hưởng trực tiếp từ 2 đến 4 cơn bão. Tình hình thời tiết, mưa bão tại Huế diễn biến rất phức tạp, khó lường, mật độ xảy ra nhiều và bất thường gây hậu quả nghiêm trọng. Trước diễn biến bất thường, sự khắc nghiệt của thiên tai, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã luôn đồng hành, sát cánh, nỗ lực giúp dân vượt qua khó khăn, hoạn nạn.



Một vụ CNCH xe ô tô trong mưa lũ của Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế. *Ảnh: Tư liệu*

Chỉ tính riêng trong năm 2017, cùng với các tỉnh miền Trung khác, Huế đã hứng chịu 2 cơn bão lớn, gây hậu quả nghiêm trọng là bão số 10 (9/2017) và bão số 12 (11/2017). Ngay khi bão số 10 còn chưa đổ bộ, nhưng tại Thừa Thiên - Huế đã có hơn 100 nhà dân tại thị xã Hương Thủy bị tốc mái do gió lớn. Tính đến ngày 15/9/2017, theo báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Thừa Thiên - Huế, trên địa bàn tỉnh đã có hơn 260 nhà bị tốc mái do lốc xoáy cục bộ ảnh hưởng của bão số 10. Thiệt hại nặng nhất là phường Thủy Phương (TP Huế) 210 nhà; còn lại xảy ra tại xã Phong Chương (huyện Phong Điền) và một số địa bàn khác. Đến đầu tháng 11/2017, Huế lại tiếp tục chịu hậu quả nặng nề do cơn bão số 12 gây ra. Toàn tỉnh có 17.588 hộ bị ngập lụt từ 0,2 - 0,8m (trong đó thị xã Hương Trà có khoảng 2.900 nhà bị ngập nước, độ sâu ngập từ 0,2 - 0,8m; huyện Phong Điền có khoảng 1.936 nhà bị ngập sâu từ 0,3 - 0,8m, nhà ngập sâu nhất là 2,5m). Trong đợt bão này, hơn 80% tuyến đường của Huế bị ngập. Các tuyến đường khu vực Bắc Sông Hương như: đường Vạn Xuân, Chi Lăng, Bạch Đằng, Mai Thúc Loan... ngập bình quân 0,5 - 1,3m; các tuyến đường khu vực Nam sông Hương như: đường Hùng Vương, Trường Chinh, Trần Quang Khải, Bến Nghé, Đống Đa... ngập bình quân 0,6 - 1,2m. Nhiều tuyến giao thông liên xã, huyện bị nước lũ chia cắt, trong đó đường đi hai huyện miền núi A Lưới và Nam Đông bị sạt lở nghiêm trọng, hơn 100m đê biển tại xã Vinh Hải (huyện Phú Lộc) bị vỡ... Về thủy sản và cây trồng, tại thị xã Hương Trà có hơn 20ha rừng và hàng trăm cây cao su bị đổ; 12 hồ cá của người dân tại xã Hồng Tiến, Hương Bình bị nước lớn đổ về làm vỡ hồ; 12 lồng cá bị trôi do đứt dây neo; 120ha rau màu các loại bị ngập úng. Tại huyện Phong Điền có trên 300ha diện tích rau màu bị ngập, hư hại. Tại huyện Quảng Điền ngập úng hơn 100ha hoa màu vụ đông... Toàn tỉnh có 4 người chết, 4 người mất tích và 1 người bị thương.

Đại tá Nguyễn Trường Sơn – Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế cho biết: Để ứng phó với ảnh hưởng của bão số 10 và bão số 12, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có nhiều văn bản chỉ đạo về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh nhằm chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời và hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lụt, thiên tai và các sự cố, tai nạn xảy ra. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Thừa Thiên – Huế, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị nắm chắc tình hình, chủ động lực lượng, phương tiện kịp thời triển khai CNCH khi có tình huống sự cố, tai nạn xảy ra. Nắm rõ tính chất nguy hiểm, dễ xảy ra sự cố dưới nước mùa mưa bão và nhằm nâng cao khả năng, kỹ thuật, chiến thuật CNCH dưới nước, đơn vị đã chỉ đạo tăng cường tổ chức huấn luyện CNCH trên sông cho 100% lực lượng cán bộ, chiến sỹ chuyên trách. Bên cạnh đó, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế cũng đã có các văn bản chỉ đạo, xây dựng các phương án nhằm tăng khả năng ứng phó và sẵn sàng xử lý các tình huống sự cố, tai nạn có thể xảy ra trong mùa mưa bão, lũ lụt.

Trong suốt quá trình trước, trong và sau thời gian xảy ra bão lũ, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã tổ chức lực lượng và phân công theo dõi diễn biến của thời tiết để có kế hoạch, biện pháp công tác thích hợp. Đơn vị đã phân công tổ chức ứng trực nghiêm túc, sát sao đảm bảo 100% quân số, chuẩn bị lực lượng, trang thiết bị, phương tiện sẵn sàng phục vụ công tác CNCH khi có mưa bão, lũ lụt xảy ra. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh cũng chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương đề ra các phương án CNCH, sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm. Đơn vị đã cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ đến các



Các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên - Huế tham gia làm vệ sinh đường sá, thu dọn bùn non trên các tuyến đường phố tại Huế. Ảnh: Tư liệu.

về biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, lụt bão thông qua các buổi sinh hoạt, tuyên truyền tại các xã phường, thị trấn và tăng cường tuyên truyền, cảnh báo trên các báo đài, loa phát thanh trong toàn tỉnh.

Trong thời gian mưa lũ, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên - Huế đã thực hiện nhiều vụ CNCH, giúp đỡ nhân dân. Trong đó, trước ảnh hưởng của cơn bão, nhiều vụ việc nghiêm trọng đã xảy ra trên địa bàn tỉnh, lực lượng cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Thừa Thiên – Huế đã tích cực phối hợp, hỗ trợ giúp đỡ nhân dân vượt qua. Điển hình là ngày 14/9/2017, trên địa bàn 2 phường Thủy Dương và Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xảy ra trận lốc xoáy kèm mưa lớn gây tốc mái, hư hỏng hơn 100 nhà dân. Ban Giám đốc đã chỉ đạo Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về chữa cháy và CNCH xuất 01 xe CNCH cùng 22 cán bộ, chiến sỹ tới ngay hiện trường để phối hợp với chính quyền địa phương, Công an thị xã Hương Thuỷ và các lực lượng khác tổ chức khắc phục hậu quả. Tại đây, đơn vị đã triển khai lực lượng, phương tiện dọn dẹp hàng chục cây gãy, đổ, tham gia vệ sinh đường phố, cùng nhân dân sửa chữa, gia cố lại hàng chục mái nhà. Hay gần đây nhất, vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 22/11/2017 trên tuyến đường Ngự Bình, TP Huế do trong quá trình di chuyển gặp trời mưa to, tầm nhìn hạn chế, lái xe mất quan sát đâm ôtô vào dải phân cách đã dẫn đến tai nạn nghiêm trọng xảy ra. Sau khi nhận được tin báo, Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về chữa cháy và CNCH đã xuất 01 xe CNCH cùng 12 cán bộ, chiến sỹ đến hiện trường, triển khai dùng các thiết bị chuyên dụng đưa xe ra khỏi vị trí bị tai nạn.

Trung tá Nguyễn Văn Hà - Phó trưởng Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về chữa cháy và CNCH, người trực tiếp chỉ huy các vụ cứu hộ cho nhân dân trên địa bàn tỉnh trong đợt mưa lũ vừa qua cho biết: Nhận được chỉ đạo của Ban Giám đốc, lực lượng đã chia thành 2 tổ khẩn trương tới hiện trường để hỗ trợ giúp đỡ nhân dân. Nhiều nơi ngập sâu, xe cứu hộ không thể vào được, các anh em chiến sỹ phải đi bộ khá xa, lội nước mới vào tới được hiện trường. Có những nhà dân bị cây gãy đổ vào nhà, chúng tôi phải thực hiện cưa, cắt trong hàng giờ đồng hồ mới hoàn thành. Dù vất vả nhưng tinh thần các cán bộ, chiến sỹ đều rất cố gắng, nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc. Khó khăn nhất hiện nay trong công tác CNCH tại địa phương là vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác CNCH vẫn còn nhiều hạn chế, chưa được hiện đại hóa, tính chuyên nghiệp chưa cao. Huế thường có lụt sâu nhưng tại địa phương chưa được trang bị thuyền, ca nô cứu hộ mà chỉ có thuyền cao su, vì vậy rất mất thời gian trong di chuyển đến hiện trường. Lực lượng cứu hộ cũng còn nhiều non trẻ, là lính nghĩa vụ nên chưa có kinh nghiệm cao. Các văn bản Luật hiện nay cũng chưa rõ ràng, Nghị định 83/2017/NĐ-CP ban hành ngày 18/7/2017 chưa có thông tư hướng dẫn cụ thể để lực lượng CNCH tổ chức triển khai. Ngoài ra, ý thức phòng, chống lụt bão của một số người dân còn lơ là, thiếu cảnh giác khi có mưa bão, lũ lụt xảy ra. Những yếu tố đó đã khiến cho công tác cứu hộ mưa bão trên địa bàn tỉnh gặp nhiều hạn chế.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên - Huế vẫn luôn nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài tham gia giải quyết các vụ việc nghiêm trọng, trong thời gian bão lũ, đơn vị cũng đã phối hợp cùng với lực lượng chức năng triển khai lực lượng, phương tiện tiến hành CNCH đưa hàng chục xe bị chết máy ra khỏi vùng trũng, đồng thời ra tín hiệu cảnh báo đối với các phương tiện giao thông khác khi đi qua đoạn đường để phòng ngập nước gây chết máy. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã phối hợp triển khai lực lượng, phương tiện cứu hộ những người dân bị mắc kẹt do bão lũ và tìm kiếm thi thể những nạn nhân gặp nạn do mưa bão, lũ lụt. Đơn vị đã nhanh chóng triển khai nhiều biện pháp, kịp thời phối hợp với các lực lượng tại địa phương để cùng nhân dân khắc phục hậu quả do mưa bão, lũ lụt gây ra. Tổ chức giúp đỡ hàng trăm hộ dân gia cố nhà cửa, tích cực hỗ trợ nhân dân di rời tài sản đến nơi an toàn trước mưa bão; tổ chức nạo vét bùn đất, dùng vòi rồng xịt nước làm sạch các tuyến đường và trường học để nhân dân thuận tiện đi lại, học sinh được tiếp tục đến trường... và cùng nhân dân tham gia dọn dẹp vệ sinh môi trường sau mưa bão, lũ lụt.

Bên cạnh đó, đơn vị cũng đã phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành hỗ trợ cho nhân dân có thiệt hại lớn do mưa bão. Mỗi cán bộ, chiến sỹ của đơn vị đã ủng hộ 1 ngày lương cho nhân dân bị bão lụt. Ngoài ra, lực lượng Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ Cảnh sát PC&CC tỉnh cũng đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà để chia sẻ hậu quả bão lũ gây ra cho nhân dân.

Những hoạt động của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế trong mùa mưa lũ đã góp phần giúp đỡ nhân dân đương đầu và đối phó với những hậu quả nặng nề do mưa bão gây ra. Trong thời gian tới, để công tác CNCH trên địa bàn tỉnh thực sự đạt hiệu quả cao và chất lượng, địa phương cần có sự đầu tư kinh phí, trang thiết bị thích hợp và sự phối hợp, cùng vào cuộc của các cấp, các ngành, các lực lượng trên địa bàn toàn tỉnh.■

HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA BỘ TƯ LỆNH VÀ CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đại tá NGUYỄN VĂN HOÀNG
Phó Tư lệnh – Tham mưu trưởng, Bộ Tư lệnh TP Hồ Chí Minh

Quân đội nhân dân, Công an nhân dân là lực lượng vũ trang cách mạng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện. Trải qua các thời kỳ cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ kính yêu: "Công an và Quân đội là hai cánh tay của nhân dân, của Đảng, của Chính phủ và chuyên chính vô sản. Vì vậy, càng phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau" và luôn chung sức, đồng lòng, đoàn kết, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc phòng và an ninh mà Đảng, Nhà nước, nhân dân tin cậy giao cho. Điều đó đã trở thành truyền thống vẻ vang, bài học kinh nghiệm quý báu, là sức mạnh, là nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, hai lực lượng cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương Đảng về mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, các Quyết định, Nghị định của Chính phủ về phối hợp thực hiện bảo vệ an ninh quốc gia... Trên cơ sở đó, Bộ Tư lệnh TP Hồ Chí Minh đã tích cực, chủ động phối hợp, bám sát nhiệm vụ chính trị để tham mưu với cấp ủy, chính quyền chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh để tạo sự thống nhất cao giữa hai lực lượng, sự đồng thuận, ủng hộ của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Lực lượng quân sự địa phương đã chủ động phối hợp với Công an xây dựng và triển khai thực hiện tốt các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại, các ngày lễ lớn của đất nước. Hai lực lượng đã phối hợp bảo vệ tuyệt đối an toàn hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế, các hội nghị quốc tế tổ chức tại TP Hồ Chí Minh. Bộ Tư lệnh và Cảnh sát PC&CC thành phố đã phối hợp tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ và các phương án phòng, chống biểu tình, bạo loạn, các giải pháp phòng, chống khủng bố, giải thoát con tin; phòng, chống thiên tai, cháy, nổ, CNCH; diễn tập xử lý, giải quyết tình huống khẩn nguy hàng không dân dụng, rà phá bom, mìn, CNCH tại Ga quốc tế Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất... Đặc biệt, hai lực lượng đã phối hợp trong huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền trên các vùng biển của đất nước; đưa ra các phương án giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp nổi lên về quốc phòng, an ninh ở cơ sở, góp phần xây dựng khu vực phòng thủ TP Hồ Chí Minh vững chắc.

Thực hiện Thông tư Liên tịch số 03/2014/TTLT-BCA-BQP ngày 03/9/2014 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 78/2011/NĐ-CP ngày 01/9/2011 của Chính phủ và Chỉ thị số 22/2013/CT-UBND ngày 31/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư lệnh thành phố đã chỉ đạo cơ quan tham mưu hàng năm cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống văn kiện phòng chống cháy, nổ và CNCH. Hoạt động này nhằm bảo đảm cho Bộ Tư lệnh thành phố tổ chức chỉ huy, điều hành lực lượng vũ trang xử lý mọi tình huống kịp thời, chính xác, hiệu quả. Đồng thời, đã triển khai tổ chức khảo sát trang bị kỹ thuật các ngành kinh tế, cơ quan chức năng trên địa bàn để kịp thời tham mưu, đề xuất trưng dụng, điều động lực lượng, phương tiện trong thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Công tác tập huấn, nâng cao chất lượng huấn luyện PCCC cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm được tăng cường. Bộ Tư lệnh đã chủ động phối hợp Công an, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát PC&CC thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác triển khai lực lượng giữ gìn trật tự an toàn xã hội, điều tiết giao thông trong việc tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy, CNCH Tòa nhà cao tầng Dinamon Plaza, toà nhà Bitexco 68 tầng; trên tàu du lịch Bến Nghé, hầm Thủ Thiêm…

Về cơ bản, công tác quản lý nhà nước về PCCC được tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và mang lại những hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ và sự cố, tai nạn trên địa bàn thành phố vẫn đang diễn biến phức tạp, khó lường. Hầu hết các sự cố về cháy đều có nguyên nhân từ điện và chủ yếu xảy ra trong khu vực dân cư, cơ sở kinh doanh, sản xuất. Qua đó, có thể thấy, nguy cơ cháy, nổ vẫn đang tiềm ẩn ở mức độ cao và gây thiệt hại khó lường, nhất là trong các khu dân cư, chung cư, hộ kinh doanh, trong những hộ gia đình tiếp giáp chợ... và cháy, nổ từ xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, hóa chất…

Để đạt được hiệu quả trong công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, công tác PCCC đòi hỏi cần phải có sự cộng đồng trách nhiệm, sự phối hợp thống nhất, đồng bộ của các cấp, các ngành và sự ủng hộ của nhân dân thành phố, cụ thể là:

Chỉ đạo quận, huyện tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác PCCC. Nhiệm vụ PCCC phải được xác định là nhiệm vụ cấp bách và thường xuyên. Các biện pháp nghiệp vụ cần tiến hành đồng bộ. Cần tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện các quy định về an toàn PCCC; tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao, đảm bảo tất cả các kho hàng lớn và cơ sở

sản xuất có nguy hiểm về cháy, nổ phải được kiểm tra để phát hiện và khắc phục kịp thời các thiếu sót về PCCC có nguy cơ phát sinh cháy, nổ; đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn PCCC.

Tổ chức triển khai Sở Chỉ huy phía trước khi có tình huống xảy ra; chỉ đạo cơ quan chuyên môn nắm chắc tình hình hậu cần (y tế, dự trữ lương thực, thực phẩm, xăng dầu…) bảo đảm cho công tác CNCH tại các địa phương; bảo đảm hậu cần cho các lực lượng cơ động của thành phố trong thực hiện nhiệm vụ. Soạn thảo kế hoạch và thực hiện công tác bảo đảm hậu cần, chuẩn bị vật chất, trang bị, phương tiện cho nhiệm vụ phòng, chống cháy, nổ và cứu hộ, cứu nạn theo phương châm "04 tại chỗ".

Chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC địa phương tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật và kiến thức về PCCC cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và nghĩa vụ của công dân trong công tác PCCC; củng cố Đội PCCC tại đơn vị đủ mạnh để xử lý nhanh các tình huống cháy, nổ khi mới xảy ra. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng, đảm bảo cho tất cả cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên quốc phòng phải được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC.

Kiểm tra, cấp phát bổ sung kinh phí, vật tư phòng chống cháy, nổ cho các đơn vị, đặc biệt là các kho, xưởng thuộc ngành kỹ thuật. Tổ chức kiểm tra hệ thống PCCC, thu lôi chống sét của cơ quan, đơn vị. Nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật bảo đảm trang bị PCCC cho các đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các loại đạn, vật liệu nổ cấp 5 nguy hiểm theo đúng quy định nhằm ngăn chặn nguy cơ tự cháy, nổ để bảo đảm an toàn.

Rà soát, trang bị bổ sung các dụng cụ phương tiện PCCC phù hợp, xây dựng và dự trữ nguồn nước phục vụ chữa cháy ban đầu. Tổ chức thực tập phương án chữa cháy xử lý các tình huống cháy, nổ lớn với nhiều lực lượng tham gia.

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho học sinh, sinh viên thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ kinh doanh và sử dụng trái phép các loại pháo nổ, pháo hoa, đốt thả đèn trời nhằm hạn chế không để xảy ra cháy, nổ.

Đối với các địa bàn có rừng như: quận 9, huyện Bình Chánh, Hóc Môn, Cần Giờ, Củ Chi phải chủ động xây dựng kế hoạch, tăng cường kiểm tra công tác PCCC rừng, thảm thực vật và cây phân tán; tổ chức thực tập phương án chữa cháy rừng theo quy định. Tăng cường lực lượng bảo vệ, bố trí người thường trực tại các chòi canh và phối hợp tổ chức tuần tra, canh gác nhằm phát hiện sớm các điểm cháy rừng. Kiểm tra, sửa chữa, mua sắm bổ sung các phương tiện, dụng cụ PCCC rừng phù hợp với tình hình, đặc điểm từng loại rừng.

Bộ Tư lệnh, Công an, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát PC&CC thành phố đã bám sát định hướng, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng để tăng cường phối hợp trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, huấn luyện, giáo dục, đào tạo cán bộ, nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân; trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng lực lượng võ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Qua đó, nhận thức của cán bộ, chiến sỹ về tình hình, nhiệm vụ và trách nhiệm phối hợp, hiệp đồng chiến đấu giữa hai lực lượng tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Tình đoàn kết, sự gắn bó ở các cấp ngày càng chặt chẽ, sâu sắc hơn. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, sự quan tâm của các ngành, đoàn thể đối với sự phối hợp, hiệp đồng chiến đấu giữa các lực lượng được tăng cường. Các tầng lớp nhân dân thành phố ngày càng tin yêu, tích cực giúp đỡ lực lượng vũ trang thành phố bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng cũng như trong công tác phòng, chống thiên tai, CNCH…

Trong thời gian tới, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đặt ra đòi hỏi lực lượng vũ trang phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện hơn nữa trên các lĩnh vực công tác. Nhằm đáp ứng kịp thời, có hiệu quả trước các diễn biến nhanh, đa dạng, phức tạp của tình hình quốc tế, khu vực và trong nước và bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, của thành phố và của từng lực lượng, cần tăng cường sức mạnh, đoàn kết, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Trong đó đặc biệt cần tập trung là Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết Đảng bộ thành phố (Khóa X). Phải tăng cường phối hợp tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kết hợp chặt chẽ xây dựng củng cố nền quốc phòng toàn dân với xây dựng thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ vững chắc để vừa phải bảo đảm chuẩn bị mọi điều kiện đủ sức đánh thắng các âm mưu xâm lược của kẻ thù, vừa phải làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch trong nước và ngoài nước... Cần tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/07/2010 của Chính phủ về phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ Quốc phòng và Nghị định số 78/2011/NĐ-CP ngày 01/9/2011 của Chính phủ quy định việc phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Quốc phòng trong tổ chức thực hiện công tác PCCC đối với cơ sở quốc phòng. Các lực lượng cần nhận thức rõ sự kết hợp giữa quốc phòng với an ninh, an ninh với quốc phòng trong điều kiện đất nước đang phát triển có nhiều nội dung mới. Về hình thức, nguyên tắc, cơ chế kết hợp cũng cần phong phú, đa dạng. Sự kết hợp ấy phải thường xuyên được duy trì, tăng cường và phát triển trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng do Chính phủ quy định. Việc bảo đảm sự đoàn kết thống nhất, hiệp đồng phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau là điều kiện tốt nhất để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thượng úy NGUYỄN DANH LUÂN
Phòng 3, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH



Đội Cảnh sát PCCC Sóc Sơn thuộc Phòng Cảnh sát PC&CC số 5, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tổ chức tập huấn công tác PCCC cho gần 700 cán bộ, giáo viên, học sinh Trường THCS Thị trấn Sóc Sơn, TP Hà Nội. Ảnh: Tư liệu

Trong những năm gần đây, trên địa bàn TP Hà Nội xảy ra rất nhiều vụ cháy gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản; trong số đó có không ít vụ cháy nạn nhân là các em học sinh. Điển hình là vụ cháy rạng sáng ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội làm hai học sinh Nguyễn Kim Ngân và Nguyễn Kim Thu bị thiệt mạng. Trước tình hình diễn biến phức tạp của cháy, nổ, để hạn chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đồng thời cung cấp kiến thức về PCCC giúp các em học sinh tự bảo vệ bản thân, cần trang bị những kỹ năng cơ bản để có thể xử lý kịp thời và thoát nạn an toàn khi có sự cố cháy.

Trước yêu cầu thực tiễn công tác PCCC, Sở Giáo dục và đào tạo và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tổ chức ký kết quy chế phối hợp trong công tác PCCC&CNCH số 281/QCPH/SGD&ĐT-SCSPC&CC. Kết quả đạt được trong năm học 2016 - 2017 toàn thành phố có 208 trường Trung học phổ thông (THPT), 189732 học sinh và 11943 cán bộ, giáo viên, đã tổ chức 287 lượt tuyên truyền cho các cơ sở giáo dục phổ thông, riêng đối với các trường THPT số lượt tuyên truyền về PCCC là 134 lượt. Nhiều cán bộ, giáo viên và học sinh sau khi được tập huấn đã tự nâng cao ý thức và kiến thức về PCCC, được trang bị các kỹ năng cơ bản xử lý sự cố cháy, nổ và cách thoát nạn khi xảy ra cháy.

Tuy nhiên, kết quả tuyên truyền chưa thực sự hiệu quả. Trong 134 lượt tuyên truyền đối với các trường THPT thì chỉ có 78 lượt (chiếm 58%) tuyên truyền cho đối tượng là học sinh, còn lại là cán bộ, giáo viên trong nhà trường. Theo kết quả khảo sát các trường THPT trên địa bàn TP Hà Nội, chỉ có 15% số học sinh nắm được kiến thức về PCCC và đã được thực hành sử dụng các phương tiện chữa cháy ban đầu, 30% số học sinh chỉ biết kiến thức về PCCC nhưng chưa được thao tác sử dụng các phương tiện chữa cháy ban đầu và 55% học sinh chưa có kiến thức về an toàn PCCC. Như vậy có thể thấy việc truyền đạt các kiến thức và kỹ năng an toàn PCCC đến với đối tượng học sinh đặc biệt là học sinh THPT trên địa bàn TP Hà Nội hiện nay chưa đạt hiệu quả cao dẫn đến việc chưa thay đổi được nhiều về nhận thức trong công tác đảm bảo an toàn PCCC. Thực tế này xuất phát từ một số nguyên nhân sau:

Về nội dung tuyên truyền: Nội dung tuyên truyền chủ yếu tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác PCCC; đặc điểm, tính chất nguy hiểm cháy, nổ và tai nạn; tình hình các vụ cháy, sự cố tai nạn và công tác chữa cháy, CNCH trên cả nước; các biện pháp phòng cháy cơ bản; các giải pháp xử lý khi có sự cố cháy, nổ xảy ra trong trường THPT. Nội dung tuyên truyền chưa bám sát vào đối tượng học sinh nên trong quá trình tuyên truyền các em học sinh rất nhanh quên và không áp dụng được trong thực tế khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

Về hình thức, phương tiện tuyên truyền PCCC: Phổ biến hiện nay trong công tác tuyên truyền đến đối tượng học sinh THPT trên địa bàn cả nước nói chung và địa bàn TP Hà Nội nói riêng là hình thức tuyên truyền thông qua thính giác. Hình thức tuyên truyền cụ thể là cán bộ làm công tác tuyên truyền sử dụng hệ thống truyền thanh của nhà trường để phổ biến kiến thức cũng như kỹ năng an toàn PCCC. Phương tiện dùng trong công tác tuyên truyền về PCCC cho đối tượng học sinh phổ thông chủ yếu là những phương tiện cơ bản như: bình chữa cháy, lăng vòi chữa cháy. Trên thực tế hiện nay các hình thức tuyên truyền và các phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền này không thu hút được nhiều đối tượng người nghe đặc biệt là học sinh, với tâm lý muốn tìm tòi khám phá mà không thích chỉ có lý thuyết, mà muốn thực hành trải nghiệm thực tế để có cảm nhận chân thực nhất về sự nguy hiểm cháy, nổ.

Về đội ngũ làm công tác tuyên truyền về PCCC: Cán bộ làm công tác tuyên truyền cho đối tượng học sinh THPT thường là không chuyên trách, do chương trình công tác rất dày đặc cộng thêm các hoạt động khác của đơn vị nên việc sắp xếp thời gian dành cho công tác tuyên truyền cho đối tượng học sinh gặp rất nhiều khó khăn. Ngoài ra cán bộ làm công tác tuyên truyền cho đối tượng học sinh THPT thường không có nghiệp vụ sư phạm dẫn đến việc truyền tải nội dung, kiến thức và kỹ năng an toàn PCCC không hấp dẫn.

Về sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng: Cảnh sát PC&CC TP Nà Nội đã triển khai kế hoạch thực hiện quy chế phối hợp với 14 sở, ban, ngành, với những nội dung: phối hợp Tổng Công ty Điện lực Hà Nội tổ chức tuyên truyền về sử dụng điện tiết kiệm, an toàn tới các hộ dân, cơ sở sản xuất; phối hợp Sở Giáo dục, Y tế tuyên truyền PCCC trong các cơ sở trường học. Phối hợp Sở Giáo dục - Đào tạo xây dựng nội dung và slide tuyên truyền PCCC cho trường THPT, Trung học cơ sở, tiểu học, mầm non và tổ chức lớp tập huấn PCCC cho cán bộ lãnh đạo các Phòng Giáo dục quận, huyện. Tuy nhiên để triển khai thực tế trên diện rộng ở tất cả các trường THPT chưa cụ thể về nội dung, thời gian cũng như phương thức thực hiện. Chính vì vậy, dẫn đến tình trạng các trường tự tổ chức các chương trình tuyên truyền tùy theo thời gian, khả năng của mỗi trường, dẫn đến việc tổ chức không đạt được hiệu quả động bộ đến các trường.

Để nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác tuyên truyền về PCCC cho đối tượng học sinh các trường THPT, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, cần cụ thể hóa các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, trên cơ sở đó Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và đào tạo có các kế hoạch chỉ đạo đến tất cả các trường THPT để thực hiện các nội dung để đảm bảo an toàn PCCC tại các trường; xây dựng các chương trình, nội dung tuyên truyền về PCCC phù hợp với đặc điểm hoạt động của trường THPT; đưa chương trình tuyên truyền về PCCC vào chương trình giảng dạy của các trường theo năm học.

Hai là, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền: Lựa chọn cán bộ làm công tác tuyên truyền PCCC thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC là những người có năng lực và có chuyên môn sâu về các kiến thức và kỹ năng PCCC, có nhiệt huyết trong công tác tuyên truyền, có khả năng thuyết trình trước đám đông; tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng và nghiệp vụ sư phạm, các kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông như máy tính, loa, máy chiếu... Đội ngũ này không chỉ thực hiện chức năng trực tiếp tuyên truyền, mà còn phải là những người có khả năng đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở. Đội ngũ này có thể là đại diện Ban Giám hiệu, cán bộ làm công tác Đoàn hoặc giáo viên tại các trường THPT vừa có nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm và tiếp xúc hàng ngày với học sinh.

Ba là, xây dựng nội dung tuyên truyền cho đối tượng học sinh THPT: đổi mới, bổ sung một số nội dung cụ thể của chương trình tuyên truyền về PCCC cho học sinh các trường THPT cần có như: các kiến thức cơ bản về cháy, nổ; các kỹ năng xử lý khi có sự cố cháy, nổ; hướng dẫn về cấu tạo và công năng cũng như thao tác sử dụng các phương tiện chữa cháy ban đầu; các kỹ năng di chuyển thoát nạn, cứu người bị nạn trong các sự cố, sơ cấp cứu người bị nạn, tổ chức thực hành theo các nhóm để mỗi học sinh có thể được trải nghiệm tất cả các trải nghiệm và rút ra bài học cho bản thân. Các trải nghiệm của học sinh nên gắn với các hoạt động đội nhóm để tạo hiệu quả cao hơn.

Bốn là, đổi mới hình thức tuyên truyền PCCC tại các trường Trung học phổ thông: Hình thức tuyên truyền cần phải lồng ghép lý thuyết và thực hành đan xen, trong đó thực hành chiếm thời gian chính, nhưng nội dung lý thuyết phải được xây dựng và sử dụng những hình thức tạo ấn tượng như các trò chơi liên quan đến công tác PCCC. Các bài học được đúc rút chính từ những trải nghiệm mà các em được thực hành, có như vậy nội dung tuyên truyền sẽ được các em học sinh THPT sẽ nhớ rất lâu và áp dụng tốt trong thực tế.

Năm là, khai thác triệt để và có hiệu quả các phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác tuyên truyền về phòng cháy chữa cháy tại các trường THPT: những phương tiện, thiết bị có thể phục vụ trực tiếp hoặc gián tiếp cho các hoạt động tuyên truyền và huấn luyện kiến thức, kỹ năng như: máy tính, máy chiếu, các thiết bị âm thanh đây là những thiết bị không thể thiếu để tạo ra những hiệu ứng âm thanh, những hình ảnh sinh động để truyền tải thông điệp đến các em học sinh. Để đạt được hiệu quả cao hơn nữa, ngoài những phương tiện cơ bản trên, lực lượng Cảnh sát PCCC cũng nên sử dụng các phương tiện chuyên dụng như các trang thiết chữa cháy, CNCH trong công tác huấn luyện kiến thức, kỹ năng chữa cháy và CNCH cho cộng đồng, đặc biệt là có cơ hội cho các em học sinh THPT tham gia trải nghiệm thực tế.

Sáu là, phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong công tác tuyên truyền: Sở giáo dục và đào tạo tăng cường hơn nữa các văn bản chỉ đạo và phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về PCCC đối với các cơ sở giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng, hàng năm có tổng kết, đánh giá công tác này nhằm nâng cao chất lượng cho các năm sau.

Để thay đổi được nhận thức của đối tượng học sinh THPT về công tác đảm bảo an toàn PCCC, cần có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đồng thời cũng cần có những sự đổi mới về nội dung, hình thức, phương tiện và cán bộ làm công tác tuyên truyền, có như vậy thì các em học sinh THPT mới nhận thức đúng đắn về vai trò của công tác PCCC từ đó hạn chế được các vụ cháy và hậu quả do cháy gây ra tại các trường THPT.■

ĐỔI MỚI NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐIỀU TRA XỬ LÝ CHÁY, NỔ TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH

TRẦN HOÀNG QUÂN

Điều tra cháy, nổ là một công tác khó khăn, phức tạp, bởi hiện trường cháy, nổ là một trong những hiện trường nguy hiểm, độc hại và phức tạp nhất. Những cái còn lại trong hiện trường thường là tro tàn, đổ nát. Những dấu vết, vật chứng chứng minh nguyên nhân cháy, nổ hầu như đã bị biến dạng, mất mát, phá hủy do cháy, nổ và do quá trình chữa cháy, rất khó phát hiện, thu giữ. Quá trình điều tra tại hiện trường luôn phải đối mặt với những nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn do kết cấu xây dựng (đổ, vỡ), khói, khí độc, hóa chất độc hại và tiềm ẩn cả những nguy cơ cháy, nổ lại. Trong khi đó, lời khai của người làm chứng, người bị hại, người gây ra cháy, nổ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan rất khó đánh giá, kiểm chứng, bởi vì cơ sở đánh giá lời khai đó cũng chủ yếu dựa vào hiện trường. Điều tra cháy, nổ là một công tác nghiệp vụ của ngành Công an. Tuy nhiên, khác với nhiều loại điều tra khác, điều tra cháy, nổ có "bản sắc riêng". Đó chính là tính quyết định của công tác khám nghiệm hiện trường và việc vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên (như: hóa học, vật lý, sinh học) trong quá trình tiến hành. Đây là những đặc trưng có ý nghĩa quan trọng, mấu chốt trong việc xây dựng, đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều tra – xử lý cháy, nổ.



Rạng sáng ngày 4/12/2017, tại căn nhà trong hẻm 161D Lạc Long Quân (phường 3, quận 11, TP. Hồ Chí Minh) đã xảy ra vụ cháy kinh hoàng khiến 5 người trong gia đình thương vong. Ảnh: PV

Tại TP Hồ Chí Minh, yêu cầu đặt ra đối với công tác điều tra – xử lý cháy, nổ là rất lớn, bởi đây là trung tâm kinh tế, đô thị lớn nhất cả nước, hàng năm xảy ra hàng trăm vụ cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Cháy, nổ xảy ra được chính quyền các cấp và dư luận hết sức quan tâm, đồng thời đòi hỏi sự nhanh chóng, chính xác trong việc điều tra – xử lý. Là đơn vị được thành lập thí điểm đầu tiên của cả nước, nên công tác điều tra cháy, nổ thực sự là một khó khăn, thách thức đối với Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, nhất là thời điểm mới ra đời. Việc quan tâm xây dựng lực lượng điều tra – xử lý cháy, nổ và thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, chú trọng hiệu quả công tác là yêu cầu tất yếu trong quá trình phát triển và trưởng thành của lực lượng.

Từ khi thành lập đến nay, Cảnh sát PC&CC thành phố luôn quan tâm đảm bảo thực hiện công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ. Những năm đầu thành lập, điều tra – xử lý về cháy, nổ chỉ là một đội thuộc Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Phòng cháy. Tuy vậy, đội ngũ cán bộ điều tra – xử lý đã được lãnh đạo Cảnh sát PC&CC thành phố quan tâm xây dựng, với nòng cốt là những cán bộ có nhiều kinh nghiệm trong công tác điều tra, kết hợp với việc tuyển chọn những sinh viên có thành tích tốt trong học tập ở Trường Đại học Cảnh sát Nhân dân, và tuyển dụng các cán bộ có chuyên môn kỹ thuật phù hợp như: kỹ

sư điện, kỹ sư hóa. Đây là bước đi quan trọng, chủ trương xây dựng lực lượng đúng đắn, tạo cơ sở, tiền đề cho việc phát triển lực lượng điều tra cháy, nổ sau này.

Kinh tế, xã hội thành phố càng phát triển, quy mô kinh tế lớn hơn, mật độ dân số đông hơn, cùng với đó tình hình cháy, nổ cũng diễn biến phức tạp. Cháy, nổ xảy ra mỗi năm một tăng, tính chất cháy, nổ mỗi năm một nghiêm trọng. Năm 2006 - thời điểm thành lập Sở Cảnh sát PC&CC, thành phố xảy ra 147 vụ cháy, nổ; năm 2010 xảy ra 206 vụ cháy, nổ, thì đến năm 2015, thành phố xảy ra 566 vụ cháy, nổ. Những hành vi cố ý gây hỏa hoạn để trục lợi có nguy cơ xảy ra nhiều hơn, tranh chấp dân sự trong giải quyết các vụ cháy ngày càng gay gắt hơn... Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đảm bảo tính độc lập khách quan và chuyên sâu trong công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ, theo đề nghị của Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, ngày 01/11/2010, Tổng Cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân (Bộ Công an) đã quyết định thành lập Phòng Pháp chế, điều tra – xử lý về cháy, nổ thuộc Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh. Đây là phòng chuyên môn điều tra về cháy, nổ đầu tiên của lực lượng Cảnh sát PCCC trong cả nước. Điều đáng chú ý nữa là, cùng với thành lập đơn vị độc lập, lực lượng điều tra cháy, nổ được tách ra làm 2 bộ phận: khám nghiệm hiện trường và điều tra – xử lý. Sự tách bạch này là cột mốc quan trọng, đánh dấu những bước tiến mới trong công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ của Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh.

Nếu như trước đây khám nghiệm hiện trường và điều tra – xử lý về cháy, nổ là một, thì một cán bộ điều tra cháy, nổ sẽ tiến hành điều tra từ đầu đến khi kết thúc điều tra. Tức là từ công tác lấy lời khai, đến khám nghiệm hiện trường, thu thập thông tin, tài liệu và báo cáo kết thúc điều tra. Quy trình khép kín đó thuận lợi cho cán bộ điều tra trong việc thống nhất các thông tin, tài liệu để nhanh chóng đi đến kết luận cuối cùng về nguyên nhân cháy, nổ. Tuy nhiên quy trình đó, phương pháp đó lại tiềm ẩn những nhân tố chủ quan, duy ý chí, có thể dẫn đến sai sót trong quá trình điều tra – xử lý và khó có thể nâng tầm để xây dựng được phương pháp điều tra khoa học. Mặt khác, khi thực hiện theo quy trình này, cán bộ điều tra ít quan tâm, đầu tư đến công tác khám nghiệm hiện trường mà thường tập trung vào công tác lấy lời khai để chứng minh nguyên nhân cháy, dẫn đến chất lượng điều tra không cao.

Khi lực lượng điều tra cháy, nổ được tách ra làm 2 bộ phận: khám nghiệm hiện trường và điều tra – xử lý, cả 2 bộ phận đều đã được đầu tư chuyên sâu cả về con người và trang thiết bị.

Đội Khám nghiệm hiện trường được bố trí các kỹ sư điện, kỹ sư hóa cùng những đồng chí tốt nghiệp chuyên ngành điều tra, đặc biệt là chuyên ngành Kỹ thuật Hình sự của Đại học Cảnh sát Nhân dân, đã đảm bảo đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp. Tiếp đến là việc đầu tư trang bị công cụ, phương tiện hiện đại phục vụ khám nghiệm hiện trường đảm bảo được tính chiến đấu, chính quy và chuyên nghiệp. Bên cạnh đó là trang bị các trang thiết bị bảo hộ để bảo vệ cán bộ, chiến sỹ trước những nguy hiểm, độc hại tại hiện trường. Đội ngũ cán bộ khám nghiệm hiện trường luôn được quan tâm, tạo điều kiện tham gia các lớp học nâng cao trình độ ở trong nước và nước ngoài như được đào tạo giám định dấu vết cháy, nổ tại Phân viện Khoa học Hình sự tại TP Hồ Chí Minh (C54B) hay cử đi đào tạo khóa huấn luyện khám nghiệm hiện trường tại Băng Cốc – Thái Lan do các chuyên gia Mỹ giảng dạy… Vì thế, chất lượng của công tác khám nghiệm hiện trường ngày một nâng cao, phục vụ ngày một tốt hơn cho công tác điều tra kết luận nguyên nhân và xử lý các vụ cháy, nổ.

Đội Điều tra – xử lý được tập trung chuyên sâu về công tác lấy lời khai, thu thập tài liệu, đánh giá, phân tích, tổng hợp các thông tin, chứng cứ để đưa ra kết luận cuối cùng về nguyên nhân vụ cháy, nổ và xử lý các trường hợp vi phạm. Cán bộ, chiến sỹ hầu hết tốt nghiệp chuyên ngành điều tra tội phạm nên việc nắm bắt và vận dụng các chiến thuật điều tra, cũng như áp dụng pháp luật được nhuần nhuyễn, hiệu quả. Cán bộ, chiến sỹ được quan tâm, tạo điều kiện tham gia các lớp học, tập huấn nâng cao trình độ trong công tác điều tra, xét hỏi, đấu tranh phòng chống tội phạm, kiến thức pháp luật… Qua đó, ngày một đáp ứng tốt hơn với yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Nếu như điều tra cháy, nổ trước đây chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, thì ngày nay, qua quá trình xây dựng, đổi mới không ngừng, công tác điều tra cháy, nổ của Cảnh sát PC&CC thành phố đã có sự kết hợp chặt chẽ giữa phương pháp làm việc khoa học và kinh nghiệm chuyên môn.

Điều tra cháy, nổ là công tác khó khăn, phức tạp và phụ thuộc vào hiện trường. Để khám nghiệm hiện trường hiệu quả thì việc lấy lời khai, nắm tình hình ban đầu phải tốt, phải định hướng được cho công tác khám nghiệm. Vì thế, lời khai của người chứng kiến ban đầu, người tham gia chữa cháy ban đầu rất quan trọng. Nếu thái độ khai báo của những người này không tốt sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả công tác khám nghiệm hiện trường, điều tra – xử lý. Ý thức được vấn đề này, Cảnh sát PC&CC thành phố đã đổi mới phương pháp tiếp cận, xử lý thông tin ban đầu vụ cháy, nổ. Đó là khi nhận được tin báo, cùng với lực lượng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, thì lực lượng điều tra - xử lý cũng có mặt tại hiện trường, phát hiện và kịp thời lấy lời khai những người biết thông tin về vụ cháy, nổ, nhất là những người phát hiện, cứu chữa ban đầu. Đây là thời điểm mà lời khai được chính xác, khách quan nhất, động cơ khai báo trung thực nhất. Quá trình lấy lời khai phải "bóc, tách" từng đối tượng, từng con người để khai thác, không để tình trạng thỏa thuận, thông đồng trong khai báo. Công tác này phải đảm bảo các thông tin mà lực lượng khám nghiệm hiện trường cần.

Cùng với công tác lấy lời khai, công tác khám nghiệm hiện trường cũng được đổi mới. Khi tới hiện trường, lực lượng khám nghiệm không vội vàng tiến hành khám nghiệm ngay mà phải dựa trên các thông tin thu thập ban đầu, mô phỏng (dựng lại) hiện trường trước khi cháy, nổ, từ đó phải đưa ra được các giả thuyết về nguyên nhân cháy, nổ để áp dụng các phương pháp, chiến thuật khám nghiệm và phân công lực lượng phù hợp. Công tác khám nghiệm hiện trường được tiến hành khách quan, tỉ mỉ, toàn diện, khoa học, đảm bảo thu thập các dấu vết, tài liệu phù hợp để đánh giá giả thuyết điều tra, phục vụ tốt công tác điều tra, tạo điều kiện cho các biện pháp điều tra tiếp theo có trọng tâm, trọng điểm.

Khám nghiệm hiện trường, điều tra – xử lý tuy là một nhưng là hai, tuy là hai nhưng là một. Mỗi bộ phận đều chuyên sâu trong công tác của mình, dựa trên mối quan hệ phân công phối hợp đã kết hợp nhịp nhàng, hỗ trợ cho nhau, bổ sung cho nhau để kết luận nguyên nhân cháy, nổ thực sự khách quan, khoa học, toàn diện và đạt kết quả cao nhất.

Tuy nhiên, do hiện trường cháy, nổ luôn bị tàn phá, xáo trộn nên không phải khi nào công tác khám nghiệm hiện trường cũng tìm ra dấu vết tài liệu chứng minh nguyên nhân cháy. Nhiều vụ cháy, nổ việc nhìn nhận và đánh giá nguyên nhân ngay giữa các thành viên trong hội đồng khám nghiệm đã có những sự khác biệt. Nếu tự mình điều tra và đi đến kết luận nguyên nhân những vụ cháy như thế này, Cảnh sát PC&CC thành phố rất dễ mắc phải những thiếu sót, chủ quan. Vì vậy, để kết luận điều tra được chặt chẽ, chính xác, thuyết phục, phát huy được trí tuệ của tập thể, Cảnh sát PC&CC thành phố đã đổi mới công tác kết luận nguyên nhân vụ cháy, nổ. Đối với những vụ cháy, nổ nghiêm trọng, phức tạp, trước khi kết thúc điều tra, đưa ra kết luận, Cảnh sát PC&CC thành phố sẽ tổ chức họp liên ngành, liên cơ quan để báo cáo kết quả khám nghiệm hiện trường, điều tra cháy, nổ để tất cả các cơ quan, thành viên tham gia cùng đánh giá, thảo luận, cung cấp thêm thông tin tài liệu và đi đến thống nhất cuối cùng về nguyên nhân vụ cháy. Sự đổi mới trong tư duy và phương pháp làm việc này là đúng đắn, phù hợp, đã mang lại hiệu quả tích cực cho công tác điều tra cháy, nổ. Việc tham gia đóng góp của nhiều lực lượng chức năng như: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát, Viện Khoa học Kỹ thuật hình sự… có ý nghĩa quan trọng giúp Cảnh sát PC&CC thành phố khắc phục những sơ hở, thiếu sót, hoàn chỉnh công tác điều tra một cách chặt chẽ và có sự thuyết phục cao.



Trưa 18/1/2015 một vụ cháy đã xảy ra tại cơ sở bán tre nứa, số 182 đường Trần Quý (phường 6, quận 11, TP Hồ Chí Minh), thiêu rụi gần như toàn bộ vật liệu và căn nhà. Ảnh: PV

Để phục vụ cho các cuộc họp báo cáo kết quả điều tra, giúp cho các thành viên tham dự dễ nắm bắt và đánh giá hiện trường, dấu vết và các tình tiết khác một cách khách quan, toàn diện thì yêu cầu đặt ra là phải đổi mới phương pháp báo cáo. Được sự chỉ đạo của Ban Giám đốc, Phòng Pháp chế, điều tra - xử lý cháy, nổ đã từng bước tiếp cận và khai thác ứng dụng công nghệ trình chiếu Powerpoint cùng đồ họa 3D trong công tác báo cáo kết quả điều tra vụ cháy, nổ. Ban đầu, cán bộ, chiến sỹ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận và ứng dụng, nhất là phần mềm đồ họa 3D. Song với sự quan tâm đôn đốc của Ban Giám đốc và Ban Chỉ huy Phòng, sự miệt mài tự nghiên cứu, tự tìm tòi học hỏi của cán bộ, chiến sỹ, đến tháng 7/2015, bản tái dựng hiện trường bằng đồ họa 3D với phần mềm Schekup đầu tiên đã "ra lò". Ngày 16/7/2015, Cảnh sát PC&CC thành phố đã tổ chức báo cáo kết quả điều tra bằng phần mền trình chiếu Powerpoint kết đồ họa 3D đối với vụ cháy Công ty TNHH Shamho, địa chỉ: Tỉnh lộ 8, xã Trung An, huyện Củ Chi. Buổi báo cáo đã để lại ấn tượng mạnh mẽ với các cơ quan tham gian như cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố cũng như đại diện các ban, ngành cùng Công ty Shamho. Bằng hình ảnh cụ thể, rõ ràng, kết hợp với đồ họa không gian 3 chiều, các chi tiết về hiện trường trước và sau khi cháy được tái hiện lại một cách khách quan, rõ nét. Đặc biệt quy luật phát sinh, phát triển, hướng lan truyền và tác động nhiệt của ngọn lửa cũng được tái tạo lại hết sức sống động. Với đồ họa không gian cùng lập luận khoa học, chặt chẽ, quá trình chứng minh diễn biến và nguyên nhân vụ cháy đã thuyết phục được mọi người, kể cả những điều tra viên khó tính nhất. Từ đây, việc báo cáo kết quả khám nghiệm hiện trường, điều tra cháy, nổ được diễn ra thường xuyên và ngày một chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả và chất lượng cho công tác điều tra, kết luận nguyên nhân vụ cháy, nổ.

Để công tác điều tra cháy, nổ ngày một đi vào chuyên nghiệp, nhịp nhàng, đồng bộ; để những tri thức, kinh nghiệm trong quá trình công tác được đúc kết lại thanh tài liệu, thành cẩm nang, Cảnh sát PC&CC thành phố đã quan tâm xây dựng và ban hành các quy trình, quy chế công tác như: quy trình khám nghiệm hiện trường cháy, nổ; quy trình điều tra cháy, nổ; quy chế phân công, phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị trong điều tra – xử lý về cháy, nổ… được quán triệt, thực hiện nghiêm túc đã mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ.

Với những cách làm, đổi mới như trên, Cảnh sát PC&CC thành phố đã có những bước phát triển vượt bậc trong điều tra cháy, nổ, đủ khả năng điều tra và kết luận nguyên nhân các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn thành phố, kể cả những vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng về tài sản thiệt hại hàng trăm tỷ đồng như vụ cháy tại Công ty TNHH Việt Nam Samho nêu trên; hay vụ cháy Công ty TNHH MingShyang, địa chỉ: Lô A3/1 đường B2, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, xảy ra lúc 06 giờ 30 phút, ngày 01/9/2015; vụ cháy Công ty TNHH Vinawood, địa chỉ: Lô 38 - 43 Đường số 2, KCX Linh Trung II, phường Bà Chiểu, quận Thủ Đức, xảy ra lúc 13 giờ 05 phút ngày 25/9/2015… 95% các vụ cháy, nổ xảy ra trong năm 2015 được điều tra làm rõ nguyên nhân đã phản ánh rõ nét bước trưởng thành vững mạnh của Cảnh sát PC&CC thành phố trong công tác điều tra – xử lý cháy, nổ.

Công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ của lực lượng Cảnh sát PC&CC, xét cho cùng không phải dừng lại ở việc tìm ra lỗi, trách nhiệm để xử lý tổ chức, cá nhân, mà mục đích cốt lõi là để chỉ ra những tồn tại,

(Xem tiếp trang 29)

PHÒNG NGỪA VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Thượng tá, TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Dưới góc độ lý luận, phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC nói chung và phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng đang dần dần được tiếp cận, nghiên cứu. Về thực tiễn phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hiện nay còn nhiều bất cập, hạn chế. Bài viết này sẽ đề cập đến những vấn đề lý luận cũng như thực tiễn phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, mà đặc biệt là khâu thẩm duyệt về PCCC, kiểm tra nghiệm thu về PCCC, theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC.



Lực lượng chức năng kiểm tra hệ thống báo cháy tự động tại chung cư cao tầng.
Ảnh: Trường Quang

Trong xã hội, vi phạm pháp luật diễn ra rất phong phú, đa dạng và phức tạp, với các tính chất, mức độ và hậu quả khác nhau. Các lĩnh vực vi phạm trên tất cả các khía cạnh của đời sống xã hội như kinh tế, giao thông, môi trường, an ninh, trật tự… Trong đó, có vi phạm pháp luật về PCCC, hay nói cách khác là vi phạm các quy định về PCCC được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, đó là những hành vi trái với những quy định của pháp luật về PCCC, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật về PCCC bảo vệ và phải chịu trách nhiệm pháp lý. Trong các vi phạm quy định về PCCC, có các vi phạm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, đặc biệt là các khâu liên quan đến chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC, đó là thẩm duyệt và kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Mặc dù, pháp luật về PCCC, khi quy định về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC, không đề cập một cách trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC nói chung và phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng nói riêng. Song thực tiễn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC đã trực tiếp hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động phòng ngừa, trong đó có phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng được hiểu là hệ thống các biện pháp của nhà nước và xã hội nhằm chủ động ngăn chặn, không để xảy ra các vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, nếu có vi phạm thì phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh, để giáo dục mọi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

Trên cơ sở nhận thức như vậy, cũng như kế thừa các nghiên cứu trước đây của các nhà khoa học, có thể thấy phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng bao gồm các biện pháp phòng ngừa chung (phòng ngừa xã hội) và phòng ngừa riêng (phòng ngừa chuyên môn), trong đó phòng ngừa xã hội là hệ thống các biện pháp về chính trị, kinh tế, pháp luật, giáo dục…; còn phòng ngừa chuyên môn là hệ thống các biện pháp mang tính đặc trưng chuyên môn của từng ngành, từng lực lượng để tập trung phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Phòng ngừa xã hội tạo cơ sở, nền tảng cho phòng ngừa chuyên môn và ngược lại phòng ngừa chuyên môn tốt, giải quyết các vấn đề cụ thể có hiệu quả sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa chung. Do đó, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC được pháp luật về PCCC quy định, có thể thấy các biện pháp chuyên môn mà lực lượng Cảnh sát PCCC sử dụng chủ yếu, tập trung trong phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng bao gồm: công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản; công tác tham mưu, đề xuất; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng…

Dưới góc độ thực tiễn, qua khảo sát cho thấy, tính từ khi có Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC 33.093 dự án, công trình, nếu như năm 2013, lực lượng Cảnh sát PCCC chỉ thẩm duyệt về PCCC 5.615 dự án, công trình thì năm 2016, con số này đã tăng lên 13.660 dự án, công trình. Theo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, hầu hết các dự án, công trình thuộc diện phải thẩm duyệt về PCCC đã được thẩm duyệt về PCCC. Qua thẩm duyệt về PCCC, đã phát hiện và kiến nghị chủ đầu tư, cơ quan tư vấn thiết kế kịp thời điều chỉnh các giải pháp thiết kế liên quan đến an toàn về PCCC, sửa chữa kịp thời hàng ngàn sai phạm, thiếu sót ngay từ khi thiết kế công trình và trong quá trình thi công xây dựng, góp phần đáng kể trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiều dự án. Trên cơ sở thẩm duyệt về PCCC, quá trình thi công xây dựng, lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với chủ đầu tư dự án, công trình, tổ chức kiểm tra nghiệm thu về PCCC khoảng 50% dự án, công trình… Mặc dù, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nỗ lực, cố gắng làm tốt công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng như tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản pháp luật có liên quan, trực tiếp xây dựng các tài liệu tập huấn cũng như Cục Cảnh sát PCCC&CNCH có nhiều văn bản hướng dẫn trực tiếp về lĩnh vực này; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC có liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng được chú trọng; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC luôn được chú ý, song từ số liệu khảo sát trên cho thấy, vẫn còn tỉ lệ lớn các dự án, công trình đã thẩm duyệt nhưng chưa được kiểm tra nghiệm thu về PCCC, đó là chưa kể đến những dự án, công trình thuộc diện thẩm duyệt về PCCC nhưng chủ đầu tư không đề nghị, không thực hiện khâu thẩm duyệt thiết kế trước khi tiến hành thi công xây dựng… Những tồn tại, hạn chế trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó tập trung như có dự án, công trình đi vào hoạt động trước khi có Luật PCCC năm 2001, chủ đầu tư còn phớt lờ các quy định của pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, lấy lý do kinh phí đầu tư lớn, khó khăn về kinh tế… Cùng với đó là sự quyết liệt của các cấp, các ngành, của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa cao; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh lĩnh vực này còn nhiều bất cập…

Trên cơ sở tiếp cận lý luận và khảo sát, đánh giá thực tiễn phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, trong phạm vi bài viết này, tập trung đề xuất một số vấn đề sau:

Dưới góc độ lý luận, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện lý luận về phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Trong đó, tập trung làm rõ khái niệm, đặc điểm phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng một cách có hệ thống. Cùng với đó, xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực này để góp phần hạn chế vi phạm, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC cũng như góp phần hoàn thiện hệ thống lý luận phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC.

Dưới góc độ thực tiễn, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tiến hành rà soát, nắm tình hình, điều tra cơ bản một cách tổng thể các dự án, công trình thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC đã đưa vào hoạt động trước khi có Luật PCCC năm 2001, đánh giá một cách khách quan, toàn diện về công tác PCCC tại các dự án, công trình này, để tham mưu, đề xuất các cấp, các ngành chức năng có thẩm quyền nghiên cứu, giải quyết. Cùng với đó là tổng kiểm tra lại toàn bộ các dự án, công trình đang thi công xây dựng để xử lý nghiêm minh đối với các dự án, công trình thuộc diện thẩm duyệt về PCCC mà chưa tiến hành thẩm duyệt; yêu cầu chủ đầu tư dừng ngay các hoạt động xây dựng để thực hiện quy định về thẩm duyệt thiết kế về PCCC, nếu cố tình không thực hiện, cần tham mưu cho chính quyền địa phương đình chỉ hoạt động xây dựng của chủ đầu tư. Mặt khác, rà soát, tổng điều tra cơ bản đối với tất cả các dự án, công trình đã đi vào hoạt động mà chưa tổ chức kiểm tra nghiệm thu về PCCC. Trên cơ sở đó, lực lượng Cảnh sát PCCC trong phạm vi chức năng của mình, yêu cầu chủ đầu tư báo cáo giải trình, có thể xử lý hoặc kiến nghị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cùng với đó, lực lượng Cảnh sát PCCC trực tiếp hoặc phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC, nhất là trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Việc tuyên truyền, phổ biến không chỉ dừng lại các quy định của pháp luật về lĩnh vực này mà còn có thể nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác chấp hành các quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Mặt khác, những vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cũng được khuyến cáo để mọi cá nhân đều biết và phê phán với những hành vi đó, qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng của chủ doanh nghiệp.

Cảnh sát PCCC tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Việc áp dụng, đối chiếu các quy chuẩn, tiêu chuẩn một cách chính xác, khách quan ngay từ khâu thẩm duyệt; giải quyết những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thi công. Ngoài ra, quá trình kiểm tra thi công phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về PCCC thì mới đồng ý nghiệm thu và cho vào hoạt động. Tiến hành thanh tra, kiểm tra và xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm nghiêm trọng các quy định về PCCC có khả năng, nguy cơ dẫn đến cháy, nổ. Đối với những dự án, công trình đã đưa vào hoạt động mà chưa thẩm duyệt thiết kế về PCCC hoặc chưa nghiệm thu về PCCC, trong quá trình phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết, cần kiến nghị chủ đầu tư bố trí kinh phí lắp đặt các thiết bị PCCC, các hệ thống kỹ thuật có liên quan như hệ thống hút khói hành lang, tầng hầm, hệ thống tăng áp buồng thang, lắp đặt cửa chống cháy đối với các cầu thang bộ…

Tiếp tục kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định của pháp luật làm cơ sở, hành lang pháp lý trong quá trình thực hiện phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, bảo đảm tính thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Ngoài ra cần tiếp tục nghiên cứu, áp dụng thống nhất quy trình thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC cũng như giải quyết những bất cập đối với các dự án, công trình đi vào hoạt động trước khi có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.■

TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP - BÀI TOÁN CẦN LỜI GIẢI ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ NƯỚC TA HIỆN NAY

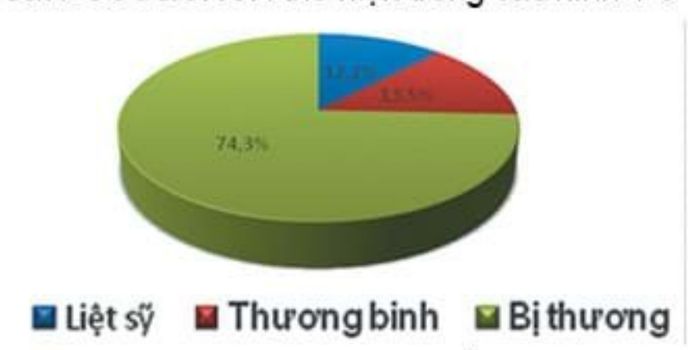
Thiếu tá, TS. NGUYỄN TUẤN ANH – Thượng úy NGUYỄN VĂN TUẤN DŨNG
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Bài viết tổng hợp, phân tích và đánh giá thực trạng tai nạn của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trong thời gian vừa qua, trên cơ sở đó tìm ra nguyên nhân dẫn đến tai nạn và đề xuất các giải pháp giảm thiểu tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, CNCH trong điều kiện hiện nay.

Tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp hiện nay là vấn đề đáng quan tâm của toàn thể xã hội. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO - International Labour Organization) hàng năm trên thế giới có từ 2 – 2,3 triệu người gặp tai nạn, thương tích trong quá trình lao động, trong đó khoảng 35000 người chết mỗi năm. Tại Việt Nam, trong năm 2016, cả nước xảy ra 7981 vụ tại nạn lao động làm 8251 người bị nạn, làm chết 862 người và bị thương 1952 người. Theo ILO thì: "*Tai nạn lao động được hiểu là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động*". Tai nạn lao động có thể xảy ra bởi nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó tồn tại nguyên nhân chủ quan như: điều kiện làm việc không an toàn; thiết bị làm việc không đảm bảo; nhận thức của người sử dụng lao động không quan tâm tới công tác bảo hộ, an toàn; nhận thức của người lao động về công tác đảm bảo an toàn; hay do nguyên nhân khách quan như: thiên tai, hoả hoạn hay trường hợp sự cố khác gắn với quá trình lao động.

Theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Công an nhân dân, Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là một trong những lực lượng nòng cốt để thực hiện công việc chữa cháy và CNCH hàng ngày. Chữa cháy và CNCH là hoạt động lao động đặc trưng, luôn luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ, tinh thần cho lực cán bộ, chiến sỹ. Sau nhiều năm đổi mới và tiến hành sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, cơ sở vật chất của nền kinh tế không ngừng phát triển, quy mô, tính chất nguy hiểm cháy, nổ tại các cơ sở ngày càng gia tăng và phức tạp nên việc phòng, tránh tai nạn lao động là vấn đề cấp thiết, quan trọng cần thực hiện đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH của nước ta hiện nay.

Theo thống kê sơ bộ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ trước đến nay trong lực lượng Cảnh sát đã có 9 đồng chí hy sinh, 65 đồng chí bị thương với tỷ lệ thương tật trên 5% và hàng trăm đồng chí bị thương ở mức độ thấp hơn khi làm nhiệm vụ. Số liệu thống kê tình hình thương vong của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thể hiện trong các hình 1-3



Hình 1: Tỷ lệ thương vong theo chế độ chính sách



Hình 2: Tỷ lệ thương vong theo tính chất nhiệm vụ



Hình 3: Tỷ lệ thương vong theo chức trách được giao

Theo đồ thị hình 2, có thể thấy phần lớn các trường hợp tai nạn xảy ra trong quá trình chữa cháy và CNCH. Tuy nhiên, vẫn có 5 trường hợp hy sinh và bị thương khi huấn luyện và thực tập phương án chữa cháy (chiếm 6,8%), điều này nói lên vấn đề đảm bảo an toàn khi tập luyện, khi chữa cháy và CNCH là rất quan trọng. Khi thực hiện nhiệm vụ chiến đấu ở hiện trường đám cháy, tai nạn, sự cố hay trong tổ chức thường trực chiến đấu tại đơn vị có nhiều tình huống khó khăn, phức tạp, nguy hiểm đe doạ trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ của cán bộ, chiến sỹ. Những tai nạn mà cán bộ, chiến sỹ có thể gặp chấn thương do các yếu tố nguy hiểm như: trượt ngã, rơi ngã; sập đổ cấu kiện xây dựng; ngạt khói khí độc; tác động nhiệt của đám cháy; nổ; kiệt sức; lây nhiễm bệnh; tác động của hoá chất; tiếng ồn... Tai nạn lao động trong quá trình chữa cháy và CNCH có thể xảy ra bất kì đâu, bất cứ khi nào, do nhiều nguyên nhân khác nhau. Vì vậy tìm hiểu nguyên nhân gây ra sự cố tai nạn là rất cần thiết để có thể đánh giá và đưa ra được giải pháp quan trọng để giảm thiểu tai nạn khi tiến hành thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH.

Nguyên nhân gây ra tai nạn lao động đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có thể chia thành 2 nhóm: nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan. Nguyên nhân khách quan bao gồm: tình hình diễn biến phức tạp tại hiện trường vụ việc xảy ra bất ngờ nằm ngoài khả năng phân tích, đánh giá, nhận định của chỉ huy, chiến sỹ. Những nguyên nhân có thể kể đến như: hiện tượng xảy ra bất ngờ trong đám cháy như: flashover, backdraft, rollover…; tác động, diễn biến xấu của môi trường đến hiện trường vụ tai nạn, sự cố; sự kiên bất ngờ do phương tiện giao thông trên đường đến hiện trường… Nguyên nhân khách quan nằm ngoài khả năng tính toán, kiểm soát của con người. Bên cạnh đó, tai nạn, sự cố có thể xảy ra do nguyên nhân chủ quan như: thiết bị làm việc, thiết bị bảo hộ cũ, lạc hậu hoặc không đảm bảo an toàn; điều kiện, môi trường lao động nguy hiểm; lãnh đạo, chỉ huy chưa quan tâm đúng mức đến quy trình đảm bảo an toàn; cán bộ, chiến sỹ chưa có ý thức đảm bảo an toàn đối với bản thân.

Đám cháy, sự cố tai nạn diễn ra rất phức tạp, nằm ngoài tầm kiểm soát của con người. Do đó năng lực phân tích, đánh giá chính xác được tình hình, diễn biến có thể xảy ra trên hiện trường của chỉ huy là yếu tố quan trọng. Một số chỉ huy chưa thực hiện đầy đủ quy trình chiến đấu trên hiện trường như: bỏ qua hoặc thực hiện không đầy đủ công tác trinh sát, nắm tình hình; duy trì thông tin liên lạc yếu; hoạt động độc lập không có sự phối hợp trên hiện trường... Do đó, người chỉ huy không nắm bắt được diễn biến trên hiện trường vụ cháy, không đánh giá những thay đổi của tính chất nguy hiểm, đưa ra những quyết định chưa chính xác làm ảnh hưởng đến mức độ an toàn của cán bộ, chiến sỹ.

Môi trường làm việc của cán bộ, chiến sỹ trong đám cháy, tai nạn sự cố là môi trường làm việc nguy hiểm, nhiều yếu tố có thể đe doạ trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ của họ. Điều kiện làm việc của lực lượng chữa cháy, CNCH là điều kiện làm việc nặng nhọc, trong môi trường khó khăn, không thuận lợi như: tiếng ồn lớn, bụi, ẩm thấp, nồng độ oxi thấp, thiếu ánh sáng, khả năng nguy hiểm nhiều... Tuy nhiên, tính tới thời điểm hiện nay, phương tiện chữa cháy và CNCH, đặc biệt là phương tiện bảo hộ cá nhân, thiết bị phòng chống khói khí độc, phương tiện chuyên dụng chưa được trang bị đầy đủ để đảm bảo cho cán bộ, chiến sỹ làm việc trong điều kiện nguy hiểm, khó khăn trong thời gian dài, rất dễ gây ra nguy cơ đe doạ mất an toàn tai nạn lao động.

Một trong những nguyên nhân là trong quá trình tham gia luyện tập, một số cán bộ, chiến sỹ không chấp hành kỷ luật thao trường, các nguyên tắc đảm bảo an toàn khi tham gia luyện tập, không mang đầy đủ phương tiện bảo hộ các nhân do đó dễ dẫn tới chấn thương khi đang làm nhiệm vụ. Bên cạnh đó, cán bộ, chiến sỹ chưa nhận thức được tác động của các yếu tố nguy hiểm trên hiện trường đến cơ thể, do đó ý thức rèn luyện sức khoẻ, kỹ năng, kỹ thuật và biện pháp đảm bảo an toàn còn chưa đầy đủ điều đó dễ dẫn đến những tác động nguy hiểm của đám cháy đến họ.

Mặt khác, trong thực hiện một số mặt công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn thiếu sót, dẫn tới nguy cơ gia tăng cháy, nổ tăng cao, như công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình về sự thay đổi về tính chất nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở; hay phối hợp thực hiện công tác thẩm duyệt, tổ chức thi công và nghiệm thu về PCCC giữa các đơn vị chưa chặt chẽ dẫn tới quá trình thi công không đảm bảo theo đứng thiết kế, điều đó dẫn tới khi xảy ra cháy, nổ các yếu tố nguy hiểm cho đám cháy có nguy cơ tăng nhanh. Bên cạnh đó, chưa có thống kê đầy đủ, toàn diện về tai nạn lao động của lực lượng chữa cháy và CNCH để từ đó có thể phân tích, đánh giá và dự báo khả năng xảy ra tai nạn, sự cố đối với cán bộ, chiến sỹ.

Để giảm thiểu tối đa tai nạn lao động cho cán bộ, chiến sỹ khi thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH, cần thực hiện những giải pháp sau:

Một là, làm tốt công tác đánh giá, lựa chọn và luân chuyển cán bộ có năng lực, chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm về PCCC&CNCH đảm nhận vị trí chỉ huy tại các đơn vị trực tiếp thực hiện các hoạt động chữa cháy, CNCH. Thực hiện tốt công tác này sẽ biên chế được cán bộ có đủ năng lực, kinh nghiệm vào những vị trí thích hợp, phát huy được chuyên môn nghiệp vụ góp phần làm tăng hiệu quả hoạt động chiến đấu và làm giảm nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cô. Bên cạnh đó, cần nâng cao ý thức, trách nhiệm, năng lực của lãnh đạo, chỉ huy chữa cháy và CNCH để họ có khả năng quan sát, nhận xét, đánh giá và dự báo những thay đổi bất thường trên hiện trường sự cố, đám cháy.

Hai là, cần thường xuyên tổ chức những khoá học bồi dưỡng, nâng cao năng lực lãnh đạo chỉ huy chữa cháy và CNCH. Trong nội dung đào tạo, ngoài việc nâng cao về kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy, CNCH, quy trình đảm bảo an toàn, cần phải cập nhật những thông tin về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc xây dựng, tính chất nguy hiểm cháy, nổ và trang bị phương tiện mới. Bên cạnh đó, phải thường xuyên nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cho lãnh đạo chỉ huy để từ đó, lãnh đạo, chỉ huy chữa cháy có thể thường xuyên quan tâm, chú ý chặt chẽ hơn đối với công tác đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ khi tham gia thực hiện nhiệm vụ.

Ba là, thực hiện đầy đủ công tác thống kê, phân tích, đánh giá tình hình tai nạn sự cố đối với cán bộ, chiến sỹ khi tham gia luyện tập, thực hiện nhiệm vụ chiến đấu để từ đó kịp thời đánh giá được những tổn thất, đánh giá được những nguyên nhân tồn tại để đưa ra được giải pháp kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, từ đó giảm thiểu được nguy cơ gây ra tai nạn lao động đối với họ.

Bốn là, thường xuyên tổ chức học tập, bồi dưỡng, luyện tập kỹ thuật, chiến thuật và biện pháp đảm bảo an toàn tại đơn vị. Chỉ khi thành thục được kỹ thuật cá nhân, nắm vững được chiến thuật, phối hợp thực hiện công việc nhịp nhàng, nắm vững được quy trình đảm bảo an toàn sẽ giảm thiểu được tối đa tai nạn, chấn thương. Cần không ngừng rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, phẩm chất, bản lĩnh chính trị và tuân thủ tuyệt đối mệnh lệnh của chỉ huy, quy trình kỹ thuật an toàn thì cán bộ, chiến sỹ sẽ có ý thức đảm bảo an toàn cho bản thân khi tham thực hiện nhiệm vụ.

Năm là, thực hiện có hiệu quả công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình địa bàn để kịp thời nắm bắt được những thay đổi về cơ sở hạ tầng, kiến trúc xây dựng hay tính chất nguy hiểm cháy, nổ để kịp thời đưa ra những biện pháp phù hợp trong công tác PCCC&CNCH. Phối hợp chặt chẽ trong công tác tiến hành thẩm duyệt thiết kế, thi công và nghiệm thu về PCCC. Để làm giảm thiểu những sai sót trong quá trình phối hợp thực hiện, từ đó làm tăng được khả năng đảm bảo an toàn về PCCC đối với các công trình xây dựng khi xảy ra sự cố. Tăng cường công tác kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn về PCCC để giảm thiểu được nguy cơ xảy ra cháy từ đó làm tăng khả năng đảm bảo an toàn đối với cán bộ, chiến sỹ khi tham gia chữa cháy.

Sáu là, nghiên cứu, đề xuất, bổ sung trang bị phương tiện, kỹ thuật về PCCC&CNCH cho các đơn vị chiến đấu và đặc biệt là trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân, thiết bị chuyên dụng cho cán bộ, chiến sỹ. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần nghiên cứu, đề xuất trang bị, ứng dụng phương tiện bảo hộ cá nhân cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa phương. Phương tiện bảo hộ được trang bị phải phù hợp với đặc điểm của người sử dụng.

Thực hiện có hiệu quả, đồng thời các giải pháp trên sẽ làm giảm số các vụ tai nạn, sự cố trong hoạt động chữa cháy và CNCH; góp phần nâng cao hiệu quả chiến đấu, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.■

TIÊU CHUẨN VỀ LỐI THOÁT NẠN ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI NGOÀI TRỜI CỦA VƯƠNG QUỐC ANH

Thiếu tá, ThS. ĐÀO ANH TUẤN
Phó Trưởng Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH) đối với các cơ sở tập trung đông người nói chung và cơ sở tập trung đông người ngoài trời nói riêng là sự đòi hỏi của thực tiễn công tác PCCC&CNCH trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nói đến các cơ sở tập trung đông người, vấn đề được quan tâm nhất là đảm bảo an toàn thoát nạn cho con người khi có sự cố xảy ra. Trong bài báo này, tác giả giới thiệu những yêu cầu phải đảm bảo về lối thoát nạn đối với các cơ sở tập trung đông người ngoài trời của Vương quốc Anh [6].

Theo tiêu chuẩn đối với các công trình tập trung đông người ngoài trời của Vương quốc Anh thì lối thoát nạn phải đảm bảo thỏa mãn các yếu tố: *thời gian thoát nạn, công suất thoát nạn và chiều dài đường thoát nạn*.

a, Thời gian thoát nạn là khoảng thời gian mà mọi người phải thoát ra được nơi an toàn trước khi gặp nguy hiểm bởi đám cháy. Thời gian thoát nạn tiêu chuẩn đối với các cơ sở tập trung đông người ngoài trời phụ thuộc vào mức độ nguy hiểm cháy, nổ (NHCN) của cơ sở. Mức độ NHCN của cơ sở tập trung đông người ngoài trời phụ thuộc vào tính chất, số lượng, tải trọng của chất cháy, khả năng phát sinh nguồn nhiệt, khả năng lan truyền của đám cháy và số lượng người thường xuyên có mặt. Thông thường, đa số các sơ sở tập trung đông người ngoài trời, mức độ NHCN ở mức trung bình. Tuy nhiên, trong các cơ sở tập trung đông người, có những khu vực mà toàn bộ hoạt động diễn ra ở ngoài trời thì mức độ NHCN ở mức thấp, còn khi các hoạt động diễn ra trong các lều, trại hoặc các kết cấu kiến trúc tạm thời thì mức độ NHCN ở mức cao.

Theo tiêu chuẩn an toàn cháy của Vương quốc Anh:

Đối với khu vực tập trung đông người ngoài trời có mức độ NHCN cao, thời gian thoát nạn tối đa là 5 phút; đối với khu vực tập trung đông người ngoài trời có mức độ NHCN trung bình, thời gian thoát nạn từ 5 đến dưới 10 phút; đối với khu vực tập trung đông người ngoài trời có mức độ NHCN thấp, thời gian thoát nạn tối đa là 10 phút.

Đối với khu vực tập trung đông người trong lều, trại, hoặc các kết cấu kiến trúc tạm thời của cơ sở tập trung đông người ngoài trời có mức độ NHCN cao, thời gian thoát nạn tối đa là 2 phút; đối với khu vực có mức độ NHCN trung bình, thời gian thoát nạn tối đa là 2,5 phút; đối với khu vực có mức độ NHCN thấp, thời gian thoát nạn tối đa là 3 phút.

b, Công suất thoát nạn là khả năng của đường thoát nạn cho phép số lượng người hiện có thoát ra nơi an toàn trong thời gian thoát nạn. Công suất thoát nạn phụ thuộc vào số lượng người có mặt, chiều rộng của lối thoát nạn, thời gian thoát nạn, chiều dài đường thoát nạn và khả năng tiếp cận đến đường thoát nạn của con người.

Đối với các cơ sở tập trung đông người ngoài trời, số lượng người có mặt được xác định dựa trên số lượng vé được bán cho người tham gia (đối với cơ sở có bán vé), dựa trên số lượng ghế ngồi được bố trí, hoặc căn cứ vào công thức sau (đối với các cơ sở không bán vé hoặc không bố trí ghế ngồi):

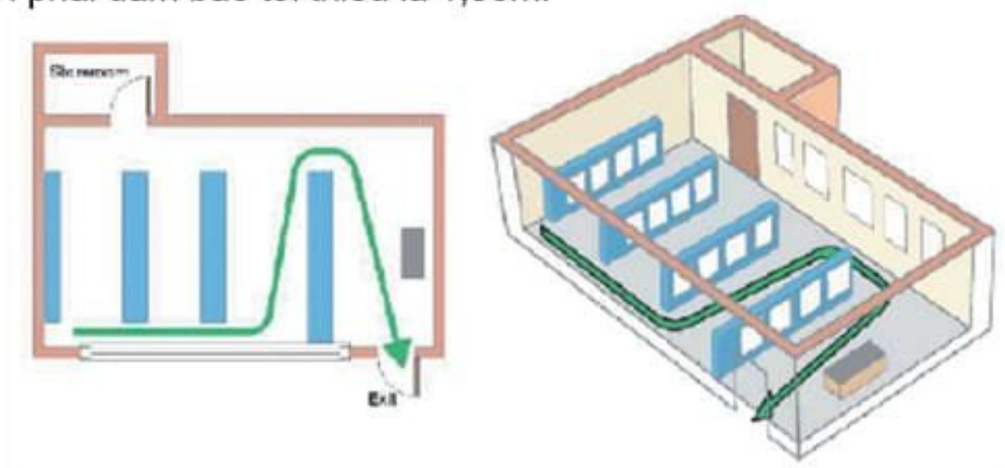
$$\text{Số lượng người có mặt} = \frac{\text{Diện tích diễn ra hoạt động tập trung đông người, m}^2}{\text{Mật độ tập trung đông người theo quy định, m}^2\text{/người}}$$

Mật độ tập trung đông người được quy định trong bảng 1 [6]:

Bảng 1: Mật độ tại các khu vực tập trung đông người.

Khu vực tập trung đông người	Mật độ, m²/người
Khu vực khán giả, khán đài	0,3
Địa điểm tập trung, sàn nhảy	0,5
Khu vực ăn uống, nhà hàng	1,0
Khu vực vui chơi, thể thao	2,0
Khu vực trình diễn, hội thảo	5,0
Khu vực cắm trại	6,0
Khu vực kinh doanh	2,0

Chiều rộng tại điểm hẹp nhất trên đường thoát nạn (hành lang, lối đi, cửa...) của khu vực tập trung đông người trong lều, trại, hoặc các kết cấu kiến trúc tạm thời phải đảm bảo tối thiểu là 1,05m.



Hình 1: Chiều dài đường thoát nạn.

Công suất thoát nạn cho phép đối với đường thoát nạn tại khu vực có ghế ngồi là 73 người/(mét x phút), tại khu vực không có ghế ngồi (đứng) là 109 người/(mét x phút).

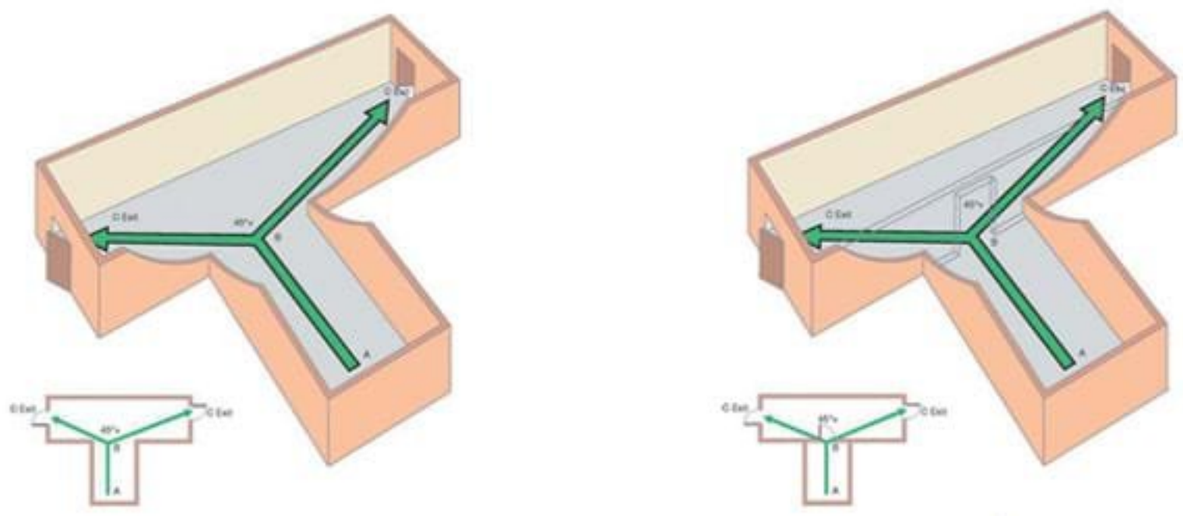
c, Chiều dài đường thoát nạn là khoảng cách tính từ điểm xa nhất trong trong phòng đến cửa thoát nạn ra khu vực an toàn (trong trường hợp bên trong các lều, trại, hoặc kết cấu kiến trúc tạm thời) (xem hình 1).

Đối với khu vực tập trung đông người trong lều, trại, hoặc các kết cấu kiến trúc tạm thời của cơ sở tập trung đông người ngoài trời, chiều dài đường thoát nạn tiêu chuẩn được quy định trong bảng 2 [6]:

Bảng 2: Chiều dài đường thoát nạn tiêu chuẩn.

Nơi tập trung	Số đường thoát nạn	Chiều dài tiêu chuẩn, m
Lều, trại	Có duy nhất 01 đường thoát nạn	6,5m
	Có từ 02 đường thoát nạn trở lên	18m
Các kết cấu kiến trúc tạm thời khác	Có duy nhất 01 đường thoát nạn	12m đối với khu vực có mức độ NHCN cao 18m đối với khu vực có mức độ NHCN trung bình 25m đối với khu vực có mức độ NHCN thấp
	Có từ 02 đường thoát nạn trở lên	25m đối với khu vực có mức độ NHCN cao 45m đối với khu vực có mức độ NHCN trung bình 60m đối với khu vực có mức độ NHCN thấp

Trong trường hợp từ một đường thoát nạn đầu tiên dẫn ra hai đường thoát nạn khác nhau (hình 2a, b), thì chiều dài của đường thoát nạn đầu tiên không được vượt quá trường hợp chỉ có duy nhất 01 lối thoát nạn và tổng chiều dài đường thoát nạn không lớn hơn trường hợp có từ 02 đường thoát nạn trở lên được quy định trong bảng 2.



a, *b,*

Hình 2a, b: Từ một đường thoát nạn dẫn ra hai đường thoát nạn.

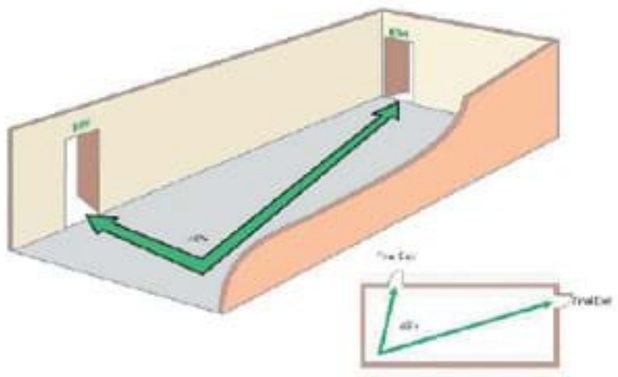
d, Số lượng đường thoát nạn tối thiểu tại các cơ sở tập trung đông người ngoài trời được xác định theo công thức sau: Trong đó, chiều rộng của tổng các đường thoát nạn được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số lượng đường thoát nạn} = \frac{\text{Chiều rộng tổng cộng của các đường thoát nạn,m}}{\text{Chiều rộng tối thiểu của một đường thoát nạn,m}}$$

Chiều rộng tổng cộng của các đường thoát nạn = (Số lượng người có mặt) / [(công suất thoát nạn) x (thời gian thoát nạn)]

Đối với khu vực tập trung đông người trong lều, trại, hoặc các kết cấu kiến trúc tạm thời của cơ sở tập trung đông người ngoài trời, nếu số lượng người thường xuyên có mặt dưới 60 người, cho phép bố trí 01 đường thoát nạn. Tuy nhiên, trong trường hợp, số lượng người thường xuyên có mặt trên 60 người thì phải đảm bảo có ít nhất 2 đường thoát nạn riêng biệt. Hai đường này phải đảm bảo không bị tác động đồng thời khi có cháy xảy ra. Tại điểm xa nhất trong phòng, góc giữa hai cửa trên đường thoát nạn phải đảm bảo tối thiểu là 45^0 (xem hình 3)

Tình trạng của các đường thoát nạn, cầu thang thoát nạn: đảm bảo thông thoáng, không bị chặn hoặc chiếm dụng; an toàn và sử dụng được ngay khi cần thiết; trường hợp trên đường thoát nạn có dốc: độ dốc, tình trạng dốc (bề mặt không được trơn trượt hoặc có đoạn bị hẫng), phải có tay vịn.



Hình 3: Góc giữa hai cửa thoát nạn tại điểm xa nhất trong phòng.

Các cửa thoát hiểm: giới hạn chịu lửa phải đảm bảo tối thiểu là 30 phút [6]; hướng mở cửa phải mở theo chiều thoát nạn ra ngoài; không được bố trí gần các khu vực có mức độ NHCN cao như kho chứa pháo hoa, pháo sáng, chất dễ cháy. Nếu có thì đây không được coi là đường thoát nạn.

Nơi mọi người tập trung sau khi thoát nạn ra: vị trí phải nằm ngoài cơ sở; diện tích đủ rộng; không cản trở đến việc tiếp cận hiện trường của các phương tiện chữa cháy, CNCH; dễ dàng nhận biết bằng các biển báo chỉ dẫn.

Những tiêu chuẩn về lối thoát nạn đối với cơ sở tập trung đông người ngoài trời của Vương quốc Anh trong nêu trên có thể làm cơ sở để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở tập trung đông người ở Việt Nam, góp phần quan trọng trong đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2014), Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Phòng cháy và chữa cháy.

2. Đào Anh Tuấn (2014), Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại các cơ sở tập trung đông người, Hà Nội.

3. Quốc hội (2001), Luật Phòng cháy và chữa cháy.

4. Quốc hội (2013), Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

5. QCVN 06:2010/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

6. ISBN - 13:978 1 85112 823 5 (2007), Open air events and venues.

ĐỔI MỚI NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC... *(Tiếp theo trang 22)*

những sơ hở, thiếu sót để xảy ra cháy, nổ từ đó đưa ra các bài học kinh nghiệm cùng các giải pháp nhằm phục vụ ngược lại cho công tác phòng ngừa, nâng cao hiệu quả PCCC. Để đạt được mục đích đó, công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ phải gắn chặt với các công tác nghiệp vụ PCCC khác như: công tác PCCC và đặc biệt là tuyên truyền vận động. Từ cuối năm 2015, thông qua công tác điều tra kết luận nguyên nhân cháy, nổ, Cảnh sát PC&CC thành phố đã tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước về PCCC và tổ chức tuyên truyền rút kinh nghiệm nguyên nhân vụ cháy, nổ đến đông đảo quần chúng nhân dân, cơ quan, tổ chức trên khắp địa bàn thành phố, được nhân dân và chính quyền địa phương đánh giá cao. Năm 2015, Phòng Pháp chế, điều tra – xử lý về cháy, nổ đã tham mưu cho Cảnh sát PC&CC thành phố tổ chức 3 cuộc tuyên truyền rút kinh nghiệm vụ cháy tại quận Bình Tân, Phú Nhuận, Tân Phú sau khi kết thúc điều tra 3 vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản tại những địa phương này. 6 tháng đầu năm 2016, trước tình hình cháy, nổ phức tạp xảy ra tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, sau khi kết thúc điều tra vụ cháy, Phòng Pháp chế, điều tra – xử lý về cháy, nổ đã tham mưu cho Cảnh sát PC&CC thành phố tổ chức 7 cuộc tuyên truyền rút kinh nghiệm vụ cháy tại 7 khu công nghiệp, khu chế xuất lớn trên địa bàn thành phố. Với những hoạt động thiết thực này, người dân và doanh nghiệp sẽ có cái nhìn cụ thể hơn về cháy, nổ, hiểu rõ hơn về nguy cơ cháy, nổ, từ đó nâng cao hơn ý thức trong công tác PCCC. Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh sẽ tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh và nhân rộng mô hình này, để công tác điều tra – xử lý cháy, nổ phát huy hết vai trò, tác dụng vốn có, mang lại hệ giá trị ngày càng cao cho đơn vị, lực lượng và cho xã hội.

Sự phát triển, trưởng thành trong công tác điều tra – xử lý về cháy, nổ của Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh là một quá trình đầy khó khăn, thử thách, nhưng với sự quan tâm xây dựng, cùng những bước đi đúng đắn, sự đổi mới nghiệp vụ phù hợp, điều tra – xử lý về cháy, nổ đã và đang lớn mạnh không ngừng, khẳng định được vai trò của mình, góp phần ngày một tích cực hơn trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh chính quy, tinh nhuệ, ngày càng hiện đại.■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG BỐ TRÍ, LẮP ĐẶT HỌNG NƯỚC CHỮA CHÁY VÁCH TƯỜNG

Trung tá, TS. LÊ SINH HỒI
Phòng 8, Trường Đại học PCCC
Thượng úy, ThS. NGUYỄN PHAN VIỆT
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Họng lấy nước dùng chữa cháy (thường được gọi là họng chữa cháy vách tường - HCCVT) là một trong những chi tiết thuộc hệ thống cung cấp nước chữa cháy bên trong nhà. HCCVT là bộ phận quan trọng, phục vụ cho lấy nước, đảm bảo chữa cháy đủ lưu lượng và áp lực theo tính toán đối với các đám cháy bên trong nhà. Thông thường HCCVT được bố trí và lắp đặt theo tiêu chuẩn, tuy nhiên trong Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) và các tài liệu kỹ thuật không quy định và hướng dẫn cụ thể, nên trong quá trình bố trí, lắp đặt HCCVT trong thực tế còn nhiều vấn đề bất cập, chưa đảm bảo đúng theo yêu cầu kỹ thuật phục vụ chữa cháy. Vì vậy rất cần có sự phân tích, đánh giá và thống nhất trong bố trí, lắp đặt HCCVT.

Để lắp đặt được một hệ thống cung cấp nước chữa cháy (CCNCC) bên trong nhà và công trình, cần phải thực hiện 2 nhiệm vụ: 1 – Tính toán thiết kế theo các yêu cầu về lưu lượng, cột áp đảm bảo để chữa cháy. 2 – Bố trí các bộ phận của hệ thống theo TCVN để đảm bảo thuận lợi và phù hợp khi sử dụng chữa cháy. Về cột áp tại HCCVT được tính toán như sau:

$$H_{HCCVT} = h_{vòi} + H_{lăng\ cc}$$

Trong đó: H_{HCCVT} – Cột áp cần thiết tại HCCVT (m.c.n);
$h_{vòi}$ – Tổn thất cột áp trên đường vòi (m.c.n.);
$H_{lăng\ CC}$ – Cột áp cần thiết tại đầu lăng chữa cháy (m.c.n.)

Thông thường khi lưu lượng nước tại họng chữa cháy vách tường là 2,5l/s (theo quy định tại TCVN 2622-1995) thì cột áp cần thiết tại HCCVT xấp xỉ 20 m.c.n., khi lưu lượng 5l/s – 17 m.c.n. Như vậy theo tính toán thì bất kỳ họng chữa cháy vách tường ở các vị trí khác nhau hay ở cùng vị trí đều phải đảm bảo cột áp trên thì mới đáp ứng theo quy định trong TCVN.

Việc bố trí HCCVT được quy định từ điều 10.14 đến điều 10.20 trong TCVN 2622-1995, cụ thể: *Bố trí họng chữa cháy trong nhà phải đảm bảo mỗi điểm của gian phòng có số họng nước chữa cháy đến như quy định trong Bảng 14.*

Các họng chữa cháy bên trong nhà phải bố trí cạnh lối ra vào, trên chiếu nghỉ buồng thang, ở sảnh, hành lang và những nơi dễ thấy, dễ sử dụng. Tâm của họng chữa cháy phải đặt ở độ cao 1,25m so với mặt sàn. Mỗi họng chữa cháy trong nhà phải có đặt van khoá, lăng phun nước và cuộn vòi mềm có đủ độ dài theo tính toán. Trong mỗi nhà, đường kính ống, chiều dài cuộn vòi mềm, đường kính lăng phải sử dụng cùng loại.

Trong thực tế, khi bố trí HCCVT, đơn vị thiết kế, thi công thường tuân thủ đúng theo tiêu chuẩn, tuy nhiên trong nhiều trường hợp, việc bố trí họng chữa cháy vách tường chỉ đáp ứng được một trong hai yếu tố hoặc chỉ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hoặc chỉ đáp ứng theo quy định trong TCVN. Đó là các trường hợp:

Đối với nhà cao tầng, việc bố trí họng chữa cháy vách tường tại các hầm để xe phải theo quy định trong Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) *QCVN 08:2009/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia – Công trình ngầm đô thị phần 2, Gara ôtô*. Theo đó, trong các gara ô tô ngầm, có khối tích khoang cháy trên 5000m^3 phải bố trí HCCVT đảm bảo lưu lượng nước chữa cháy 5l/s, với lưu lượng này theo yêu cầu trong TCVN 4513-88 phải bố trí họng chữa cháy D65 (Đường kính ống 65mm), tuy nhiên theo quy định trong TCVN 2622-1995 không được phép bố trí HCCVT có đường kính khác nhau trong 1 tòa nhà. Để giải quyết vấn đề trên, khi lắp đặt người ta bố trí HCCVT "kép" (tại 1 điểm bố trí 2 HCCVT), việc bố trí này rất phổ biến tại các tòa nhà cao tầng có tầng hầm.



Hình ảnh trường hợp 1: HCCVT tại hầm TTTM Vincom Nguyễn Chí Thanh – Hà Nội.



Hình ảnh trường hợp 2: HCCVT tại hầm tòa chung cư CT4 Nguyễn Thị Định – Hà Nội.

Trường hợp 1: Việc bố trí 2 HCCVT tại 2 độ cao khác nhau so với mặt sàn là không đúng theo quy định về bố trí HCCVT (1,25m so với mặt sàn [1]), đồng thời cách bố trí này sai với nguyên tắc thủy lực dòng chảy, dẫn đến HCCVT 2 sẽ đảm bảo về lưu lượng và áp lực hơn HCCVT 1 (thậm chí HCCVT 1 không phun được do không đảm bảo áp lực và không đủ nước nước). Cách bố trí này cũng không giải quyết được vấn đề tại 1 điểm trong hầm, có 1 họng chữa cháy phun đến với lưu lượng 5l/s.

Trường hợp 2: Việc bố trí 2 HCCVT có độ cao bằng nhau so với mặt sàn, đúng theo quy định của TCVN. Tuy nhiên việc lắp 2 HCCVT này cũng giống trường hợp 1, nghĩa là khi HCCVT 2 phun thì HCCVT 1 không đảm bảo về lưu lượng và cột áp (do chiều dài ống từ điểm phân chia đến cửa ra của HCCVT 1 và 2 khác nhau về chiều dài).

Việc bố trí HCCVT "kép" cũng thường được lắp đặt khi yêu cầu của TCVN phải có 2 HCCVT phun đến 1 điểm trong công trình [1], trong thực tế không phải khi nào cũng đảm bảo yêu cầu này, do các ống đứng thông tầng thường được bố trí trong các hộp kỹ thuật của công trình, hoặc công trình không có khả năng bố trí phân tán HCCVT (ví dụ: trong các khách sạn, tòa nhà văn phòng nhỏ, không gian sinh hoạt chung của 1 tầng không đủ rộng…). Khi đó tại 1 điểm sẽ bố trí 2 HCCVT:



Hình ảnh trường hợp 3: HCCVT tại một khách sạn tư nhân.



Hình ảnh trường hợp 4: HCCVT tại một nhà xưởng sản xuất

Trường hợp 3: cách bố trí HCCVT tương tự như trường hợp 1, cách bố trí này không đạt theo yêu cầu quy định của TCVN 2622-1995 và các thông số kỹ thuật khác. Trong trường hợp này phải bố trí theo cách 4.

Nguyên nhân của việc lắp đặt như trên ngoài việc đơn vị thẩm duyệt, các đơn vị thiết kế, thi công phải giải quyết tình thế, sao cho đảm bảo đáp ứng đa số các yêu cầu của TCVN, còn do các đơn vị thi công muốn rút ngắn thời gian, giảm chi phí trong thi công, lắp đặt. Để giải quyết dứt điểm thực trạng như đã đề cập ở trên, các cơ quan chức năng cần phải thực hiện một số công việc sau:

Một là: Cần sửa đổi, bổ sung và thống nhất trong các quy định của QCVN, TCVN về bố trí, lắp đặt HCCVT. Cụ thể, nên sửa đổi quy định *"Trong mỗi nhà, đường kính ống, chiều dài cuộn vòi mềm, đường kính lăng phải sử dụng cùng loại"* thành *"Trong mỗi khu vực cấp nước, đường kính ống, chiều dài cuộn vòi mềm, đường kính lăng phải sử dụng cùng loại"*, để phù hợp hơn đối với các công trình có nhiều khu vực mà yêu cầu khác nhau về lưu lượng nước chữa cháy cho mỗi điểm trong công trình đó. Đồng thời cần tham khảo các tài liệu nước ngoài về bố trí 2 HCCVT tại một điểm, như *"Bộ quy tắc số 10.13130.2009 – Hệ thống CCNCC bên trong – Yêu cầu kỹ thuật"* của Liên bang Nga (Tài liệu tiếng Việt tại thư viện Đại học PCCC)

Hai là: Khi không đạt được giải pháp tối ưu, buộc phải lắp đặt HCCVT dạng "kép" nên tham khảo cách lắp đặt đúng kỹ thuật như sau:



Hình ảnh trường hợp 5: Bố trí HCCVT khi đường ống chính phía dưới.



Hình ảnh trường hợp 6: Bố trí HCCVT khi đường ống chính phía trên.

(Xem tiếp trang 36)



CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TRONG MÙA HANH KHÔ

Trung tá, TS. NGUYỄN ĐỨC VIỆT - Trung úy NGUYỄN NGỌC DƯƠNG
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Trong 09 tháng đầu năm 2017 (từ ngày 16/11/2016 đến 15/8/2017), cả nước xảy ra 3.089 vụ cháy. Làm chết 75 người, bị thương 143 người; thiệt hại về tài sản 1.507 tỷ đồng và 806 héc-ta rừng. Trong đó, có 22 vụ cháy lớn, gây thiệt hại 1.104,5 tỷ đồng. Dự báo trong thời gian tới, tình hình thời tiết bước vào mùa hanh khô rất dễ xảy ra cháy, nổ và thường gia tăng các vụ cháy lớn. Để hạn chế tối đa nguy cơ cháy, nổ cũng như thiệt hại do cháy nổ gây ra, lực lượng Cảnh sát PCCC cần nâng cao tinh thần, trách nhiệm, chủ động triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn PCCC.

Qua thống kê cho thấy, phần lớn các vụ cháy thường tập trung vào mùa hanh khô, do đây là mùa có thời tiết nắng nóng, lượng mưa rất ít, độ ẩm không khí thấp, nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt trong mùa này tăng cao, việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt rất đa dạng. Vì vậy, nguyên nhân của các vụ cháy phần lớn được xác định là do sự cố thiết bị điện, không chấp hành các quy định về phòng cháy, thắp hương thờ cúng… Ngoài ra, thời tiết nắng nóng kéo dài, cây cỏ khô hạn nên nguy cơ cháy rừng là rất cao.

Mặt khác, thời điểm mùa hanh khô cận kề Tết Nguyên đán là dịp các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ… tập trung nhiều hàng hóa, nguyên vật liệu để chuẩn bị Tết, trong đó có nhiều loại vật liệu, hàng hóa dễ cháy. Đặc biệt, vào dịp này tại các chợ, trung tâm thương mại, lượng người tham gia giao thương cũng cao hơn gấp nhiều lần so với các thời điểm khác nên khi xảy ra cháy, nổ có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, gây khó khăn trong công tác thoát nạn, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế và trật tự xã hội... Ngay tại các gia đình, đây cũng là mùa cao điểm mua sắm, tích trữ hàng hóa. Tại các cơ quan, công sở, việc sử dụng các thiết bị điện luôn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn. Chính vì vậy, để công tác PCCC mùa hanh khô đạt hiệu quả, yêu cầu đặt ra đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các cơ sở và chủ hộ gia đình, người dân cần quan tâm thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

***Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC**

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC bằng việc phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương, đặc biệt là các cơ quan thông tin đại chúng nhằm phổ biến kiến thức PCCC đến mọi tầng lớp nhân dân. Sử dụng truyền thông trong việc đưa các tin bài, phóng sự cảnh báo về các nguy cơ cháy nổ vào mùa hanh khô để mọi người, nhất là người đứng đầu cơ sở nâng cao tinh thần cảnh giác phòng ngừa, chấp hành tốt Luật PCCC. Bên cạnh đó, kết hợp hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng chữa cháy, thoát nạn, đặc biệt là với các khu vực đông dân cư, các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao.

Thứ hai, cần nắm chắc tình hình, thực trạng công tác phòng, chống cháy, nổ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ

dân trên địa bàn quản lý. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, lấy phòng ngừa là chính, chủ động các phương án chống cháy, nổ. Tiến hành kiểm tra thường xuyên công tác phòng, chống cháy, nổ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật, phương án, tình huống xử lý. Kiểm tra việc bố trí các hàng hóa trong kho đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC; kiểm tra nguồn lửa, nguồn nhiệt có thể gây cháy; việc dự trữ nước chữa cháy và hệ thống PCCC… Kiên quyết không để xảy ra tình trạng mất an toàn về PCCC tại các cơ sở, địa bàn quản lý.

Thứ ba, phối hợp ngành điện rà soát, kiểm tra toàn bộ việc thực hiện các quy trình, quy tắc bảo đảm an toàn về điện tại các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao, đặc biệt là các chợ, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, kho tàng, chung cư cao tầng… có nguy cơ cháy nổ cao. Duy trì nghiêm túc chế độ thường trực, bảo vệ để kịp thời phát hiện cháy nổ và xử lý.

Thứ tư, thường xuyên tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, sẵn sàng ứng phó xử lý tình huống khi có cháy nổ xảy ra. Bên cạnh đó, mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng; tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ tại các cơ sở và địa bàn trọng điểm có nguy cơ cháy, nổ cao. Tăng cường rà soát, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, kịp thời phát hiện các thiếu sót, vi phạm quy định về PCCC để kiến nghị các cơ quan chủ quản khắc phục sửa chữa; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Thứ năm, tổ chức treo băng rôn, hình ảnh, pa nô, áp phích, tranh cổ động, tờ rơi, xe thông tin lưu động và các hội thi, cuộc thi có liên quan đến nội dung phòng cháy và chữa cháy trong mùa hanh khô.

Thứ sáu, nguy cơ cháy rừng xảy ra trong mùa hanh khô là rất cao. Do đó để giảm thiểu số vụ cháy rừng, lực lượng Cảnh sát PCCC phải phối hợp với công an các cấp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, chủ rừng về công tác PCCC rừng; tiến hành mở nhiều đợt huấn luyện, diễn tập phương án chữa cháy; đồng thời tiến hành kiểm tra, nhắc nhở; tổ chức hướng dẫn, quán triệt các điều kiện và biện pháp an toàn PCCC đối với các tổ chức, cá nhân bảo vệ rừng. Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát PCCC cần đặt ra các phương án xử lý các tình huống khi có cháy xảy ra, chuẩn bị lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy kịp thời, hiệu quả...

***Đối với cơ sở, hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân**

Một là, phải đảm bảo an toàn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt: không sử dụng lửa trần, hút thuốc, thắp hương, đốt vàng mã trong các khu vực nhà kho, nhà xưởng, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị và những nơi có quy định cấm.

Hai là, bố trí nơi thờ cúng phải hợp lý, tường phía đặt bàn thờ, trần phía trên bàn thờ phải bằng vật liệu không cháy. Đèn, hương, nến phải đặt chắc chắn trên các vật không cháy, cách xa vật dễ cháy, hạn chế tối đa vàng mã, hương, nến để trên bàn thờ. Khi đốt vàng mã phải che chắn tránh cháy lan hoặc bị gió cuốn tàn lửa gây cháy lan. Không thắp hương, thờ cúng khi không có người trông coi. Trước khi đi ra khỏi nhà và trước khi đi ngủ phải kiểm tra nơi đun nấu, nơi thờ cúng.

Ba là, hệ thống điện phải có các thiết bị bảo vệ như: cầu chì, cầu dao, aptomat. Không tùy tiện lắp đặt đấu nối thêm các thiết bị tiêu thụ điện làm phát sinh sự cố về điện gây cháy, nổ. Hết giờ làm việc, sản xuất, kinh doanh phải kiểm tra ngắt toàn bộ các thiết bị tiêu thụ điện, cầu dao và aptomat chính; bố trí người có chuyên môn thường trực 24/24 giờ để kịp thời xử lý khi có sự cố cháy, nổ xảy ra khi sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện: không cắm đồng thời nhiều thiết bị điện trên một ổ cắm. Khi sử dụng bàn là, bếp điện, lò sấy phải có người trông coi, không để trẻ nhỏ, người già mắt kém, người bị tàn tật, người bị tâm thần sử dụng các thiết bị điện. Khi lắp đặt mới hoặc cải tạo hệ thống điện phải lựa chọn thiết bị phù hợp và có tính an toàn cao nhất. Đồng thời phải tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật đối với hệ thống điện; rà soát các thiết bị bảo vệ như aptomat, cầu dao, dây dẫn điện, các ổ cắm, mối nối, các điểm tiếp xúc của công tắc bị ô xy hóa… Khi phát hiện dấu hiệu hư hỏng phải khẩn trương khắc phục, sửa chữa hoặc thay thế để đảm bảo an toàn PCCC.

Bốn là, mỗi gia đình nên có dự kiến các tình huống thoát nạn khi có cháy xảy ra. Trang bị dụng cụ trữ nước như: xô, thùng để vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy; trang bị bình chữa cháy và mọi người trong gia đình phải học tập để sử dụng thành thạo các dụng cụ chữa cháy đã được trang bị. Bên cạnh đó, đảm bảo lối đi an toàn và có sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn cho toàn bộ công trình, từng tầng, từng khu vực. Có hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn; không để các vật dụng cản trở lối thoát nạn.

Năm là, việc bố trí sắp xếp vật tư hàng hóa phải đảm bảo gọn gàng, ngăn nắp cách xa hệ thống đường dây dẫn điện, các thiết bị tiêu thụ điện tối thiểu 0,5m; đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các nguồn sinh lửa, sinh nhiệt khác.

Sáu là, đối với các đơn vị cho thuê mặt bằng làm nhà kho, nhà xưởng, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị cần phân định rõ ràng trách nhiệm thực hiện công tác PCCC giữa bên cho thuê và bên thuê, thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong việc tổ chức duy trì chế độ tự kiểm tra an toàn PCCC thường xuyên và định kỳ để chủ động phát hiện và ngăn ngừa những nguy cơ gây mất an toàn có thể dẫn đến cháy, nổ.

Bảy là, trang bị, bảo dưỡng các thiết bị cứu hỏa tại chỗ như: bình chữa cháy, búa thoát hiểm, lăng, vòi chữa cháy… thiết bị cứu người như mặt nạ chống khói, ròng rọc thoát hiểm… thường xuyên thực tập nhằm nâng cao kỹ năng chữa cháy, thoát hiểm khi có sự cố xảy ra.

Tám là, Ban Quản lý rừng cần thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về PCCC đến từng tổ chức, đơn vị, thôn, làng; đồng thời tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng quân đội, Công an… để làm tốt hơn nhiệm vụ PCCC rừng. Tập trung rà soát lại các phương tiện PCCC; phương án chữa cháy và các điều kiện khác nhằm ngăn ngừa, hạn chế các thiệt hại do cháy gây ra.

Để giảm thiểu các vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra trong mùa hanh khô và dịp cuối năm, đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các cơ sở và chủ hộ gia đình, người dân luôn nêu cao ý thức trách nhiệm, tinh thần cảnh giác, nhận thức vai trò của mình trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Trung tá NGUYỄN ĐỨC THIỆN
Phó Trưởng phòng 7, Cục PCCC&CNCH



Phòng Cảnh sát PC&CC số 12, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã cứu hộ thành công 01 nạn nhân mắc kẹt trong vụ tai nạn giao thông ngày 28/02/2017 thuộc địa phận xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Ảnh: Minh Tuấn

Ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH). Theo đó, lần đầu tiên, Chính phủ Việt Nam đã hình thành lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ CNCH đối với các tình huống, sự cố tai nạn diễn ra trong đời sống xã hội. Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 44, Bộ Công an đã chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai đồng bộ các biện pháp để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả như: xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo, chủ động tham mưu đề xuất Chính phủ tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai đến các bộ, ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân và Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ban hành các văn bản hướng dẫn Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện ở từng đơn vị, địa phương; đồng thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các cấp, các ngành và nhân dân tổ chức thực hiện. Đã tổ chức nhiều lớp đào tạo, tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ công tác CNCH cho cán bộ, chiến sỹ Công an, Cảnh sát PCCC trực tiếp làm công tác CNCH và các lực lượng khác. Tổ chức phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng CNCH.

Sau gần 5 năm triển khai Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ, công tác CNCH của lực lượng PCCC đã đạt được những kết quả quan trọng như sau:

Công tác CNCH đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo hơn của cấp ủy, chính quyền các cấp. Bên cạnh việc chỉ đạo các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, xã hội phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với lực lượng chức năng, nhiều địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp đất xây dựng cơ sở vật chất, cấp kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác CNCH. Nhận thức của cán bộ và các tầng lớp nhân dân về kiến thức pháp luật, kỹ năng từng bước được nâng lên, tinh thần trách nhiệm được đề cao trong công tác CNCH, nhất là địa chỉ điện thoại 114 tiếp nhận, xử lý thông tin ban đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Tổ chức bộ máy lực lượng CNCH được quan tâm chỉ đạo kiện toàn từ Trung ương đến các địa phương. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc Bộ; thành lập thêm Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trọng điểm; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an các tỉnh khác đều được tăng cường về biên chế, trang bị về phương tiện và các điều kiện đảm bảo khác với phương châm "bốn tại chỗ" khi xử lý các vụ CNCH xảy ra.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện có hiệu quả công tác CNCH đối với nhiều vụ sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống, sinh hoạt hàng ngày được nhân dân tin tưởng, đánh giá cao. Trong đó đã thực hiện CNCH 1.558 vụ sự cố, tai nạn, trong đó 465 vụ cháy, nổ chiếm 29,85%; 646 vụ dưới nước (chiếm 41,46%), 113 vụ tai nạn giao thông chiếm 7,25%; 47 vụ sập đổ công trình (chiếm 3,02%), 79 vụ trên cao, trong hang hầm, giếng sâu (chiếm 5,07%), 208 vụ sự cố, tai nạn khác chiếm 13,35%; tổ chức hướng dẫn

thoát nạn hàng chục nghìn người; cứu được 1.410 người; tìm kiếm được 580 xác nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý. Qua đó thấy rằng, sau gần 5 năm chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã khẳng định được vị trí, vai trò nòng cốt và khả năng xử lý giải quyết các vụ sự cố, tai nạn với nhiều tình huống phức tạp xảy ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác CNCH còn bộc lộ những hạn chế, thiếu sót, đó là:

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân về pháp luật, kiến thức, kỹ năng tự thoát nạn và CNCH đối với các sự cố, tai nạn xảy ra còn hạn chế. Địa chỉ điện thoại 114 tiếp nhận, xử lý thông tin ban đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiệu quả còn chưa cao.

Hệ thống lý luận và các văn bản quy phạm pháp luật công tác tìm kiếm, CNCH chưa được nghiên cứu và xây dựng đầy đủ.

Lực lượng và phương tiện, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng và các điều kiện đảm bảo khác cho lực lượng CNCH chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia CNCH hiệu quả chưa cao, nhất là cơ chế chỉ huy, chỉ đạo CNCH các vụ sự cố, tai nạn cần huy động nhiều lực lượng tham gia.

Việc tổ chức xây dựng và thực tập các phương án theo các tình huống CNCH còn yếu, hạn chế và mang tính hình thức.

Vì thế, một số loại sự cố, tai nạn đòi hỏi phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện tham gia, công tác xử lý, khắc phục gặp nhiều khó khăn, thường kéo dài nên hiệu quả không cao.

Qua tổng hợp, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ từ những vụ việc đã xảy ra trong thời gian qua thấy rằng, những hạn chế, thiếu sót nêu trên là do các nguyên nhân chủ yếu sau:

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, quy chế phối hợp, quy trình về công tác CNCH chưa đồng bộ, hiệu lực pháp lý chưa cao.

Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng tự thoát nạn và CNCH đối với các sự cố, tai nạn xảy ra còn hạn chế, nhất là địa chỉ điện thoại 114 tiếp nhận, xử lý thông tin ban đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn hạn chế.

Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư kinh phí và các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác CNCH, nhất là các vụ sự cố, tai nạn nghiêm trọng. Hiện nay còn đại đa số các địa phương chưa tổ chức huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành nên nhận thức, kiến thức về công tác CNCH của các lực lượng này còn rất hạn chế.

Cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH chủ yếu phải kiêm nhiệm nhiệm vụ chữa cháy, chưa có lực lượng chuyên trách. Mạng lưới đội, tổ CNCH còn quá ít và chưa đáp ứng được yêu cầu xử lý các vụ sự cố, tai nạn xảy ra trên các địa bàn khác nhau; số lượng cán bộ, chiến sỹ được đào tạo bài bản, chính quy còn mỏng và thiếu nhiều so với yêu cầu của nhiệm vụ khi có sự cố, tai nạn xảy ra. Theo quy định tại Quyết định số 1110/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đến năm 2015, trên cả nước phải thành lập 108 Đội CNCH chuyên nghiệp, tuy nhiên, hiện nay chỉ mới có các Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố thành lập được Đội



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại tổ hợp Keangnam Hà Nội Landmark Tower, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. *Ảnh: Tư liệu*

CNCH, nhưng số lượng rất ít mới có 45 Đội CNCH trên tổng số 20 Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, còn lại các địa phương khác chưa triển khai thành lập được các Đội CNCH.

Năng lực, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH hạn chế; phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng vừa thiếu, vừa lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Phương tiện phục vụ công tác CNCH còn quá ít, sơ sài chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế hiện nay. Hiện tại, cả nước mới có 56/63 địa phương có xe CNCH với tổng số là 96 xe.

Chế độ chính sách đối với lực lượng làm công tác CNCH còn bất cập, chưa phù hợp với tính chất đặc thù nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại của công tác CNCH.

Để nâng cao chất lượng công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần quan tâm tập trung giải quyết, triển khai một số giải pháp trọng tâm sau:

Một là, các cấp uỷ đảng, chính quyền phải thường xuyên quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện có hiệu quả quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ về công tác CNCH. Công tác CNCH phải được huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện CNCH để chủ động xử lý các tình huống sự cố, tai nạn có thể xảy ra, đồng thời tham gia CNCH khi có yêu cầu.

Hai là, Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.

Ba là, Bộ Công an phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố nghiên cứu, đề xuất thành lập các Đội Cảnh sát CNCH phủ khắp các địa bàn trọng yếu; bố trí đủ lực lượng, phương tiện thường trực 24/24 giờ bảo đảm xử lý kịp thời, có hiệu quả các tin báo về sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn được phân công quản lý.

Bốn là, các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; tổ chức tập huấn, huấn luyện và đào tạo nghiệp vụ CNCH cho lực lượng PCCC; xây dựng mới và rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các quy chế phối hợp, quy định, quy trình xử lý các vụ sự cố, tai nạn nhằm nâng cao hiệu quả công tác CNCH trong tình hình mới.

Năm là, thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức, pháp luật, kỹ năng CNCH. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, địa chỉ điện thoại 114 tiếp nhận xử lý ban đầu các vụ sự cố, tai nạn; gắn với thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua yêu nước khác nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vận động nhân dân tích cực tự giác tham gia công tác CNCH các vụ sự cố, tai nạn. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác này.

Sáu là, Bộ Công an, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân phối hợp thực hiện Nghị định số 83; quan tâm đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác CNCH; nghiên cứu, đề xuất xã hội hóa trong lĩnh vực này. Trước mắt, cần tăng cường lực lượng, cơ sở vật chất, đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật cho lực lượng chuyên trách làm công tác CNCH tại các địa bàn trọng điểm;

Bảy là, các bộ, ngành, địa phương dựa trên cơ sở đặc thù của lĩnh vực, ngành mình để nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các tài liệu về công tác CNCH, thường xuyên tổ chức thực tập các phương án CNCH sự cố, tai nạn sát với tình hình thực tiễn, công tác phối kết hợp, thống nhất chỉ huy, điều hành trong xử lý vụ sự cố, tai nạn nhằm ứng phó có hiệu quả với mọi tình huống có thể xảy ra.

Tám là, mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế nhằm tranh thủ nguồn vốn ODA, kinh nghiệm, khoa học, công nghệ hiện đại, nhất là các nước có nhiều kinh nghiệm về công tác CNCH như: Nga, Mỹ, Đức, Phần Lan, Belarus, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia… nâng cao năng lực, hiệu quả công tác CNCH, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn, phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG BỐ TRÍ... *(Tiếp theo trang 31)*

Như hai trường hợp 5 và 6 ở trên, HCCVT vừa đảm bảo chiều cao so với mặt sàn, vừa đảm bảo nguyên lý phân phối đều của dòng chảy thủy lực đối với 2 HCCVT cùng một điểm kết nối với ống chính, đảm bảo áp lực theo quy định trong TCVN tại HCCVT.

Ba là: Các cơ quan chức năng cần nghiên cứu và ban hành các quy định về lắp đặt HCCVT dạng "kép", đồng thời trong thẩm duyệt, kiểm tra, nghiệm thu các công trình về hệ thống cung cấp nước chữa cháy bên trong, cần quan tâm hơn đối với các công trình có yêu cầu *"2 họng chữa cháy phun đến 1 điểm"* theo quy định trong TCVN 2622-1995.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. QCVN 04:2015/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình và nhà ở (Phần 1: Nhà ở)

2. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2622-1995, Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế.

3. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4513 – 88, Cấp nước bên trong, yêu cầu kỹ thuật.

4. Bộ quy tắc số 10.13130.2009 – Hệ thống cung cấp nước chữa cháy bên trong – Yêu cầu kỹ thuật (LB Nga).

5. QCVN 08:2009/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia – Công trình ngầm đô thị phần 2, Gara ôtô.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI KHO VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Đại uý, ThS. ĐẶNG TUẤN ANH
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Theo thống kê của Bộ Công thương tính đến tháng 6/2017, trên toàn quốc có 1.236 kho chứa vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) tổng trữ lượng là 7.641.485kg với mục đích cung ứng, dự trữ VLNCN phục vụ cho lĩnh vực khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng; thi công các công trình thuỷ lợi, thuỷ điện... Tuy nhiên, VLNCN mang các đặc tính như: dễ xảy ra cháy, nổ; khi xảy ra sự cố nổ không thể cứu chữa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tài sản và gây nguy hiểm đối với sức khoẻ, tính mạng con người. Do VLNCN khi nổ mang các đặc điểm sau đây: tốc độ nổ từ 2000 - 9000(m/s); tỏa nhiệt từ 1900 - 4500(^{0}C); sinh lượng khí gấp 600 - 1000(lít/kg) lần thể tích khí ban đầu. Với các điều kiện như vậy, các chất khí lập tức giãn nở rất nhanh gây áp suất rất lớn, lượng khí nổ khi giảm áp sẽ nhanh chóng biến đổi, chuyển từ dạng thế năng sang động năng làm phát sinh công cơ học tác dụng lên môi trường xung quanh và gây tiếng nổ. Chính vì vậy, khi xảy ra cháy, nổ VLNCN thường gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người, tài sản và thực tiễn đã chứng minh vấn đề này.

Trong quá trình bảo quản VLNCN tại các kho cũng đã xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản và ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, điển hình như: vào ngày 24/10/2016 xảy ra vụ nổ kho chứa vật liệu nổ trái phép tại thị trấn Tân Dân, tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc làm 14 người chết; vào ngày 8/5/2017 xảy ra vụ nổ kho pháo hoa tại làng San Isidro, quận Chilchotla, bang Puebla, miền Trung Mexico làm ít nhất 12 người thiệt mạng và hơn 30 người bị thương... Ở Việt Nam cũng đã từng xảy ra cháy, nổ kho VLNCN, cụ thể vào ngày 01/6/2007 xảy ra cháy, nổ tại kho VLNCN thuộc chi nhánh Công nghiệp - Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Quảng Ninh, vụ cháy, nổ đã phá hủy toàn bộ kết cấu của kho và 197.217kg thuốc nổ bị phá huỷ, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 1,4 tỷ đồng; vào hồi 5 giờ 50 phút ngày 23/3/2008 xảy ra vụ nổ kho chứa VLNCN tại mỏ khai thác vàng thuộc xã Pắc Ta, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, tại thời điểm xảy ra vụ nổ trong kho đang tồn chứa 373kg thuốc nổ Amônit 5.415 cái kíp và 6.920m dây cháy chậm. Vụ nổ đã phá huỷ toàn bộ khối lượng VLNCN trong kho và làm bị thương 02 công nhân.

Chính vì vậy, việc đưa ra các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC đối với kho VLNCN là vấn đề mang tính cốt lõi nhằm chủ động phòng chống cháy, nổ xảy ra và nếu xảy ra sự cố cháy, nổ đối với kho VLNCN thì hạn đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Cụ thể như sau:

1. Kho VLNCN phải được thiết kế, xây dựng theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn về phòng chống cháy, nổ và bảo đảm môi trường; có vành đai an toàn, bảo đảm khoảng cách an toàn đối với các khu dân cư và công trình lân cận.

2. Các nhà kho VLNCN cố định nổi và nửa ngầm phải quay theo hướng Bắc hoặc Nam để tránh ánh sáng mặt trời chiều trực tiếp vào trong nhà. Trường hợp địa hình phức tạp thì cũng không được bố trí lệnh hướng Bắc hoặc Nam lớn hơn 15 độ.

3. Vật liệu xây dựng kho cố định nổi và nửa ngầm phải là vật liệu không cháy. Tường kho xây bằng vật liệu xây dựng không cháy, phải có chiều dày ít nhất 220mm. Mặt trong tường lót bằng vật liệu không phát sinh tia lửa dày 15mm, tường kho quét vôi hoặc sơn mầu sáng. Có thể làm bằng ván gỗ ghép hai mặt, khoảng rỗng bên trong phải có bề dày ít nhất 200mm và được điền đầy vật liệu dạng hạt (bê tông xỉ, cát, vôi vữa trộn mạt cưa) những phải được cơ quan Cảnh sát PCCC cho phép. Các tường loại này phải được lót một lớp chống cháy hoặc trát vữa cả hai mặt trong ngoài, tường kho quét vôi hoặc sơn mầu sáng; Mái nhà kho phải làm bằng vật liệu không cháy, có thể làm bằng mái ngói hoặc fibrô xi măng, mái nhà kho phải có trần. Nếu nhà kho có mái bê tông cốt thép thì phải có lớp cách nhiệt; Nền phải cao hơn mặt bằng quanh kho ít nhất 20cm. Sàn nhà phải cao hơn nền ít nhất 30cm, sàn có thể lát gạch, gỗ, đổ bê tông. Sàn phải phẳng, không có khe hở, lỗ thủng.

4. Số lượng cửa ra vào nhà kho cố định nổi và nửa ngầm phải đảm bảo khoảng cách từ cửa đến điểm xa nhất bất kỳ của





Ngày 18/9/2014, một vụ cháy, nổ hóa chất lớn đã diễn ra tại Công ty hóa chất Sakatainx, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) Bình Dương.
Ảnh: Lê Thach

nhà kho không quá 15m. Cửa ra vào kho phải có kích thước ít nhất 1,4mx2,2m. Cửa sổ nhà kho hoặc lỗ thông hơi có kích thước cạnh lớn hơn 200mm phải có chắn song sắt tròn đường kính không nhỏ hơn 15mm, đan ô mắt vuông 150x150mm; chắn song sắt phải cắm sâu vào tường ít nhất 8cm. Cửa sổ, lỗ thông hơi phải có kết cấu chống mưa hắt. Tỷ lệ diện tích cửa sổ so với mặt sàn ít nhất từ 1/30 đến 1/25. Các cửa vào nhà kho phải có hai lần cửa, mỗi cửa phải có khoá loại chống cắt. Cửa ngoài phải bọc tôn và mở ra phía ngoài. Bản lề, móc khoá phải được bắt vào cửa sao cho không tháo được khi cửa đóng và khoá.

5. Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo nguy hiểm, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về PCCC, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, quy mô, tính chất của kho VLNCN.

6. Có quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC.

Đối với trưởng kho, thủ kho, người bảo vệ kho VLNCN ngoài việc thực hiện trách nhiệm về PCCC theo quy định tại Điều 5 Luật PCCC được sửa đổi bổ sung, một số điều năm 2013 còn phải thực hiện nhiệm vụ như sau: Trưởng kho và người phụ trách bảo vệ kho có trách nhiệm kiểm tra mỗi tháng một lần các phương tiện chữa cháy bảo đảm đủ số lượng và luôn trong trình trạng tốt, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng cháy. Người bảo vệ có trách nhiệm kiểm tra không cho những người vào kho mang theo các vật có thể phát sinh nguồn nhiệt gây cháy, nổ. Trưởng kho có trách nhiệm kiểm tra kho một tuần một lần về tình trạng của kho, hệ thống bảo vệ, số lượng và chất lượng VLNCN bảo quản trong kho.

7. Hệ thống điện trong các kho VLNCN phải có thiết bị bảo vệ quá tải, ngắn mạch và bảo đảm an toàn về bảo vệ chống giật. Công tắc, cầu chì, ổ cắm, bảng điện phải đặt trong hộp kín ở ngoài nhà kho hoặc trong các phòng riêng. Nếu đặt ngoài nhà kho, hộp điện phải đặt cách nhà kho ít nhất 7m, đoạn cáp cấp điện từ hộp vào nhà kho phải đi ngầm. Dây dẫn điện chiếu sáng trong các nhà kho phải dùng loại cáp có vỏ bọc cách điện không bắt lửa hoặc đặt trong ống cứng làm bằng vật liệu không bắt lửa. Cấm mắc các dây dẫn hoặc cáp điện qua phía trên các nhà kho; các giá đỡ cáp phải có kết cấu thích hợp để cáp không bị hư hỏng. Chỗ đưa cáp vào nhà kho phải có ống bọc; khi treo cáp điện dọc theo tường và trần nhà kho phải có giá đỡ cách nhau 0,8 đến 1,0m khi đặt ngang và 2,0m khi đặt đứng; nối cáp phải dùng các hộp nối phòng nổ chuyên dùng.

Nếu dùng dùng đèn ắc qui mỏ, đèn pin hoặc dùng đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang được cung cấp điện từ biến thế chiếu sáng có điện áp không quá 220V. Cấm dùng đèn đèn có ngọn lửa trần, hồ quang để chiếu sáng. Các đèn chiếu sáng nếu đặt trong nhà kho phải thuộc loại phòng nổ, đặt trong các hốc tường hoặc trần có lưới che.

8. Kho VLNCN phải có hệ thống chống sét, chống cảm ứng tĩnh điện, chống cảm ứng điện từ, chống sự xâm nhập của điện áp cao. Hệ thống chống sét kho VLNCN phải dùng thu sét kiểu cột đặt riêng biệt để chống sét đánh thẳng. Việc thiết kế, thi công, nghiệm thu đưa vào sử dụng; kiểm tra, đo đạc, sửa chữa định kỳ hệ thống

chống sét phải tuân thủ theo đúng quy định. Cụ thể:

Khi kiểm tra hệ thống chống sét, chống cảm ứng tĩnh điện, chống cảm ứng điện từ đối với kho VLNCN cần tập trung các nội dung:

- Kiểm tra bên ngoài (tình trạng các đầu thu sét, dây dẫn, chỗ hàn, chỗ nối): Phải xác định sự nguyên vẹn của đầu nhọn hình côn, tình trạng lớp mạ, sự chắc chắn mối nối bộ thu sét với dây dẫn, độ sạch của mặt tiếp xúc chỗ nối (có bị rỉ không). Nếu đầu thu sét bị hư hỏng, bị cháy, bị rỉ quá 30% tiết diện ngang của nó thì phải thay mới. Các lớp mạ, sơn chống rỉ bị bong, tróc phải được phục hồi. Bề mặt tiếp xúc bị rỉ phải được cạo lau sạch. Mối nốt bu tông bị lỏng phải đưa vặn chặt. Kiểm tra dây dẫn sét nếu dây bị rỉ, có chỗ tiết diện nhỏ hơn 50mm^2 thì phải thay thế. Nếu cột đỡ bằng gỗ phải kiểm tra độ hư hỏng, mục nát. Nếu mục quá 30% tiết diện cột phải thay cột mới. Đối với lưới thép chống cảm ứng tĩnh điện phải kiểm tra mức độ toàn vẹn của lưới và các dây dẫn (mối nối, độ han rỉ) nếu tiết diện đoạn nào nhỏ hơn 16mm^2 phải thay thế. Đối với bộ phận chống cảm ứng điện từ phải kiểm tra sự toàn vẹn, mức độ chắc chắn của mối nối mức độ han rỉ.

- Đo điện trở của các bộ phận tiếp đất. Khi đo điện trở tiếp đất của hệ thống chống sét (chống sét đánh thẳng và chống các tác dụng gián tiếp của sét) từ trị số đo được, xác định trị số điện trở xung của tiếp đất phải đảm bảo nhỏ hơn 10Ω, nếu lớn hơn phải có biện pháp xử lý (quá trình đo điện trở tiếp đất của hệ thống chống sét phải dùng máy đo chuyên dùng và theo đúng bản hướng dẫn sử dụng máy).

- Kiểm tra những thay đổi về kết cấu, việc sửa chữa các hư hỏng thiếu sót của kỳ kiểm tra trước đã phát hiện.

9. Thiết bị dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt phải bảo đảm an toàn về PCCC. Trong khu vực kho VLNCN cấm sử dụng ngọn lửa trần. Kho VLNCN phải có biện pháp để ngăn chặn cháy lan từ ngoài vào kho.

Để ngăn chặn cháy lan từ ngoài vào kho áp dụng các biện pháp sau:

- Làm rãnh ngăn cháy xung quanh khu vực kho (rãnh sâu 0,5 đến 1m, chiều rộng trên bề mặt từ 1,5 đến 3m), hoặc thường xuyên trồng cây cối một dải đất rộng 5m ở phía ngoài hàng rào kho.

- Thường xuyên dọn cây, cỏ trong khoảng rộng không nhỏ hơn 5m xung quanh nhà kho.

10. Có quy trình kỹ thuật an toàn về PCCC phù hợp với quy mô, đặc điểm kho VLNCN.

VLNCN có đặc điểm là dễ xảy ra cháy, nổ, gây hậu quả nghiêm trọng khi xảy ra cháy, nổ. Vì vậy, những người tham gia sản xuất, bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN phải tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật an toàn trong từng công đoạn. Quá trình bảo quản VLNCN trong các kho thì tổ chức, cá nhân phải xây dựng quy trình kỹ thuật an toàn và tất cả mọi người phải tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật an toàn nhằm loại trừ các nguyên nhân phát sinh cháy, nổ trong quá trình bảo quản VLNCN.

11. Có lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ.

Theo quy định tại Khoản 25 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC thì các kho VLNCN phải thành lập Đội PCCC chuyên ngành. Tuy nhiên, việc áp dụng vấn đề này vào thực tiễn gặp khó khăn, thiếu tính khả thi đối với các kho VLNCN của các đơn vị sử dụng có quy mô nhỏ. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát PCCC khi hướng dẫn việc xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành tại các kho VLNCN nên căn cứ vào tình hình thực tiễn cũng như quy mô của kho VLNCN.

12. Có phương án chữa cháy, thoát nạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật thì các kho VLNCN có phương án chữa cháy do cơ sở lập theo mẫu số PC11 và cơ quan Cảnh sát PCCC lập theo mẫu PC12; thẩm quyền phê duyệt phương án chữa cháy theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Thông tư 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

13. Có hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy, phương tiện PCCC khác, phương tiện cứu người phù hợp với tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ đối với kho VLNCN bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC. Trong kho phải treo bảng liệt kê các phương tiện dụng cụ chữa cháy, quy trình sử dụng và các biện pháp, phương án cứu chữa khi xảy ra cháy, nổ.

14. Kho VLNCN phải có văn bản thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC theo quy định; phải thông báo về việc bảo đảm các điều kiện an toàn PCCC trước khi đưa vào sử dụng.

15. Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định của pháp luật, cụ thể nội dung hồ sơ được quy định tại Điều 3 của Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

Ngoài ra, đối với kho VLNCN trong quá trình xây dựng và hoạt động phải đảm bảo các điều kiện an toàn khác được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014), *Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.*

2. Bộ Công thương (2008), QCVN 02:2008/BCT, *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.*

3. Chính phủ (2014), *Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.*

4. Quốc hội (2001), *Luật số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 Luật Phòng cháy và chữa cháy.*

5. Quốc hội (2013), *Luật số 40/2013/QH13 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013.*

DRONE – SỰ LỰA CHỌN CẦN THIẾT CHO CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thiếu tá, TS. NGUYỄN TUẤN ANH - Đại úy, TS. NGỌ QUANG TOÀN
Khoa 3, Trường Đại học PCC

Áp dụng các tiến bộ về khoa học, kỹ thuật nhằm tăng năng suất lao động và giảm thiểu rủi ro cho con người luôn là hướng đi của tất cả các nước trên thế giới. Trong công tác PCCC&CNCH ở hầu hết các nước phát triển, việc sử dụng thiết bị bay không người lái (Drone) đang được chú trọng và đầu tư mạnh nhằm tăng khả năng chiến thuật cho các đơn vị chữa cháy và CNCH cũng như đem lại hiệu quả cao về lợi ích kinh tế, xã hội.

Drone (còn gọi là unmanned aerial vehicle (UAV) là máy bay không người lái. Theo Cục Quản lý Hàng không Liên bang Mỹ (FAA), Drone "có thể có nhiều hình dạng, kích thước và phục vụ nhiều mục đích khác nhau. Chúng có thể có sải cánh rộng như một máy bay phản lực hay chỉ nhỏ như một chiếc máy bay mô hình điều khiển bằng sóng radio".

Về cơ bản, drone gồm các thành phần chính: vi mạch tích hợp bộ xử lý, động cơ, nguồn cấp năng lượng (pin), cánh quạt hoặc cánh bay. Điều khiển bay bằng bộ điều khiển từ xa hoặc lập trình sẵn theo lộ trình, tọa độ dựa trên GPS. Nhiều drone hiện nay đã được tích hợp GPS nên luôn định vị được đang bay ở đâu. Bộ điều khiển drone thường sử dụng sóng radio tần số 2,4GHz, hình thức không khác mấy so với những bộ điều khiển từ xa của máy bay mô hình truyền thống, gồm hai nút bấm và ăng ten có thể gấp gọn. Một số bộ điều khiển có sự kết hợp cả tín hiệu 2,4GHz và Wi-Fi hoặc chúng có thể dựa trên ứng dụng điều khiển chạy trên smartphone hay máy tính bảng. Drone bay được là nhờ những cánh quạt quay, năng lượng do pin cung cấp. Tuy nhiên, những mẫu cao cấp có thể dùng động cơ phản lực, chúng có thể bay xa tới 800km, và cao tới 15km.

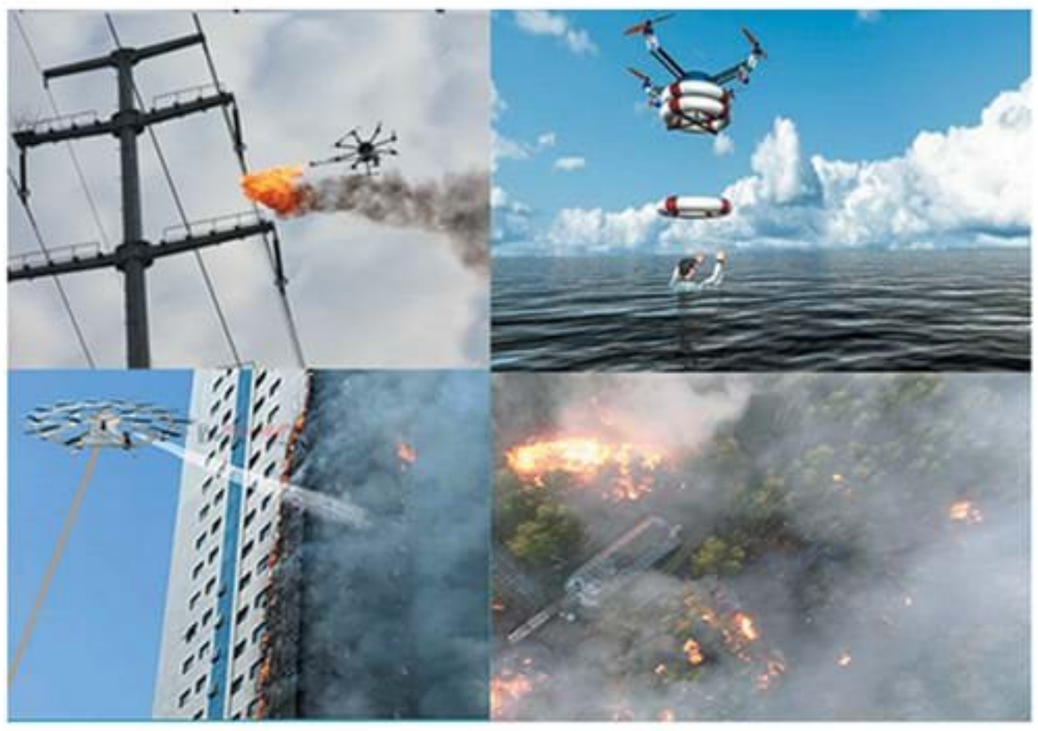
Hiện nay, Drone đã trở nên rất phổ biến trong đời sống. Drone được sử dụng rộng rãi trong quân sự và dân dụng, trong quân sự máy bay không người lái được dùng trong công tác trinh sát, do thám, giám sát không phận, địa phận... Trong dân dụng Drone được sử dụng trong rất nhiều các lĩnh vực như: vận chuyển hàng hóa, thuốc men, đồ cứu trợ, phục vụ quay phim, chụp ảnh trong báo chí, phim ảnh; trinh sát lập bản đồ, thu thập thông tin ở những nơi con người khó tiếp cận, khảo sát dầu khí…



Drone và bộ điều khiển của lực lượng PCCC Liên bang Nga.

Đối với công tác chữa cháy và CNCH, Drone đang được các nước phát triển như: Mỹ, Nga, Canada, Đức, Anh, Pháp… sử dụng rất hiệu quả, có thể thực hiện những công việc mà con người khó có thể trực tiếp tiến hành, tiết kiệm được thời gian, công sức và chi phí cho lực lượng tham gia chữa cháy và CNCH.

Trong công tác chữa cháy và CNCH, nhiệm vụ chính của Drone đó là phát hiện và trinh sát đám cháy, tìm kiếm và tham gia vào công tác cứu người bị nạn, tham gia dập tắt đám cháy, và giúp đánh giá thiệt hại do đám cháy gây ra. Trong rất nhiều các đám cháy hoặc sự cố ở những khu dân cư đông đúc, các nhà cao tầng, Drone được trang bị camera hồng ngoại có thể quan sát xuyên qua khói khi tiếp cận đám cháy sẽ truyền hình ảnh trực tiếp về giúp cho chỉ huy chữa cháy xác định được vị trí chính xác của đám cháy, tốc độc lan truyền và hướng lan truyền của ngọn lửa cũng như có thể phát hiện ra vị trí, tình trạng của người bị mắc kẹt trong đám cháy hoặc sự cố từ đó tập trung lực lượng phương tiện cứu người bị nạn và chữa cháy một cách hiệu quả nhất. Đối với các đám cháy rừng Drone có thể giúp lực lượng chữa cháy bao quát được phạm vi của đám cháy, địa hình xung quanh đám cháy, vị trí nguồn nước ở gần với đám cháy để đưa ra các phương án tối ưu chữa cháy và ngăn chặn sự lan truyền của ngọn lửa. Đối với các đám cháy hóa chất hoặc sự cố phóng xạ, Drone sử dụng các cảm biến được gắn theo có thể đo đạc, đánh giá được mức độ độc hại của không khí và môi trường xung quanh. Trong một số các trường hợp Drone có vai trò rất quan trọng trong việc thay thế cho máy bay trực thăng có người lái khi thực hiện nhiệm vụ ở khu vực có mức độ nguy hiểm cao, có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng của kíp lái.

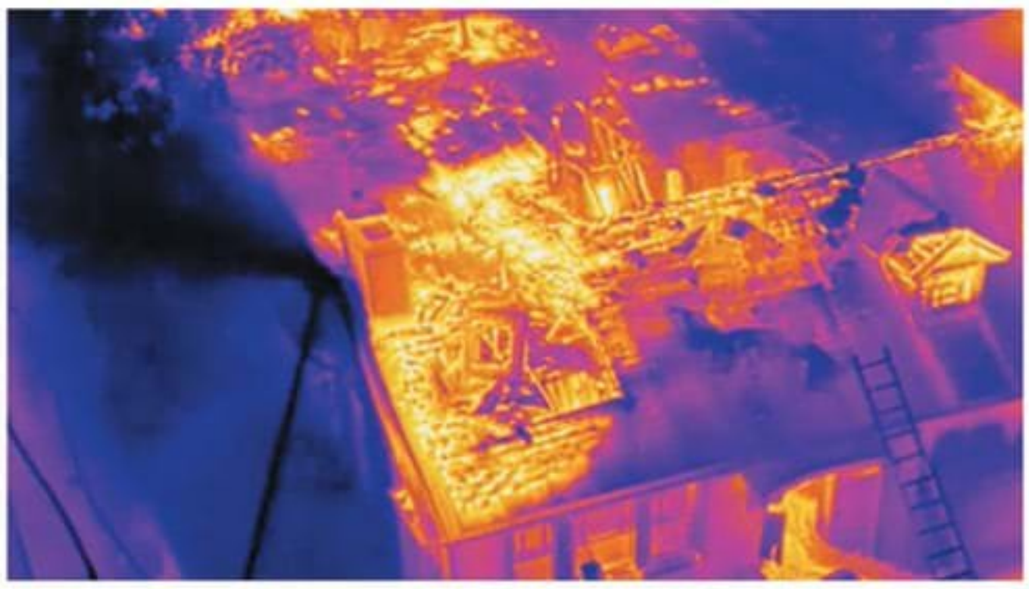


Drone tham gia chữa cháy, vận chuyển trang thiết bị, trinh sát đám cháy.

Trong công tác chữa cháy và cứu người bị nạn, ứng dụng của Drone cũng có thể đóng vai trò không hề nhỏ ở một số trường hợp đặc biệt, có thể kể đến đó là khi chữa cháy các

khu nhà cao tầng mà các phương tiện chữa cháy thông thường không thể tiếp cận được. Một số Drone được chế tạo để có thể nâng được những vật nặng từ hàng chục đến vài chục kilogam, việc đưa lăng, vòi chữa cháy lên cao để phun chất chữa cháy vào đám cháy, hoặc mang theo phương tiện CNCH như: dây hạ chậm, mặt nạ dưỡng khí… đến với người bị nạn bị mắc kẹt trên tầng cao là hoàn toàn khả thi và đạt được hiệu quả cao. Ngoài ra đối với công tác CNCH trên biển, Drone cỡ lớn có tầm hoạt động rộng, tính cơ động cao, có thể giúp phát hiện người bị nạn, cũng như vận chuyển phao cứu hộ, thiết bị y tế đến cho người bị nạn.

Tại Mỹ, Drone được sử dụng lần đầu tiên từ năm 2006 trong lực lượng Cảnh sát tại Los Angles, tiếp theo đó là một loạt các bang và thành phố khác của Mỹ đã lần lượt đưa Drone vào sử dụng trong lực lượng thực thi pháp luật, PCCC và tìm kiếm cứu nạn. Vào tháng 4/2017, trên toàn nước Mỹ đã có ít nhất 347 đơn vị Cảnh sát PCCC được trang bị Drone, và số lượng này gia tăng rất nhanh chóng. "Một trong những lý do nó có thể cứu được mạng sống của con người đó là được triển khai rất nhanh, một số công việc trước đây phải mất 10 - 15 phút để triển khai, giờ chỉ mất 2-3 phút khi sử dụng Drone"- Giám đốc đơn vị PCCC Fremont thuộc Bắc California cho biết. Một loạt các tình huống được giải quyết hiệu quả nhờ sử dụng thiết bị Drone được ghi nhận tại Mỹ như: lực lượng PCCC Rialto California sử dụng Drone để phát hiện việc sử dụng pháo hoa bất hợp pháp; lực lượng PCCC New York sử dụng Drone để thu thập các hình ảnh thực tế trong một vụ cháy tòa nhà 6 tầng, khi tòa nhà bị sập một phần mái, hình ảnh từ Drone đã giúp cho lực lượng chữa cháy đưa ra quyết định rút khỏi tòa nhà trước khi tòa nhà bị sập gây thương tích cho các chiến sỹ chữa cháy đang chiến đấu trong tòa nhà.



Hình ảnh từ camera hồng ngoại gắn trên Drone giúp xác định hướng và tốc độ lan truyền ngọn lửa sử dụng trong lực lượng PCCC Mỹ.

Máy bay không người lái đầu tiên được lực lượng PCCC&CNCH của Liên bang Nga sử dụng từ năm 2009. Theo Bộ trưởng Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga, việc trang bị các trang thiết bị tự động hiện đại cho lực lượng PCCC&CNCH là một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất. Hiện nay, trên toàn Liên bang Nga đã xây dựng trung tâm bay không người lái ở 85 vùng lãnh thổ, và bắt đầu được trang bị các thiết bị bay không người lái có giá trị vừa phải nhưng rất hiệu quả trong hoạt động. Trong năm 2016, Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga đã được đầu tư gần 800 thiết bị bay không người lái phục vụ cho công tác phát hiện các nguồn lửa có thể phát sinh cháy, tìm kiếm người bị thất lạc… Trong số đó khoảng 700 Drone loại nhỏ, 100 thiết bị bay không người lái cỡ lớn, có khả năng hoạt động ở khoảng cách rộng trong nhiệt độ thấp. Các nhà khoa học của Viện Nghiên cứu PCCC toàn Liên bang Nga (VNIIPO) thuộc Bộ Các tình trạng khẩn cấp đang tiến hành nghiên cứu chế tạo và sản xuất các thiết bị bay này với mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động, có thể giúp kiểm soát mức độ nhiễm phóng xạ ở các khu vực có tính nguy hiểm cao về phóng xạ, giúp nâng và vận chuyển các trang thiết bị có khối lượng nặng đến các vùng con người khó tiếp cận, ngoài ra sẽ trang bị cho Drone loa phóng thanh phục vụ công tác của các lực lượng ứng cứu khẩn cấp ở địa phương.



Bộ trưởng Bộ Các tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga đặc biệt quan tâm đến việc nghiên cứu chế tạo và sử dụng Drone.

Trong bối cảnh phát triển kinh tế, xã hội của nước ta hiện nay, ở các thành phố lớn, nhà cao tầng mọc lên nhanh chóng, dân số tập trung cao, cơ sở hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được với sự phát triển của kinh tế, xã hội, tình trạng tắc đường xảy ra thường xuyên, thêm vào đó tình hình cháy nổ ngày càng gia tăng về số lượng và mức độ thiệt hại, cũng như tính chất phức tạp. Việc ứng dụng các thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại vào công tác PCCC&CNCH để nâng cao hiệu quả là rất cần thiết. Các thành phố lớn như: Hà Nội và TP Hồ Chí Minh cũng đã tính đến việc sử dụng máy bay trực thăng trong công tác PCCC&CNCH. Tuy nhiên, đây là một giải pháp rất khó thực hiện vì giá thành máy bay trực thăng cao, tìm bãi đỗ khó, phải duy trì hoạt động của trung tâm chỉ huy bay, đào tạo phi công tốn rất nhiều công sức và tiền bạc. Thay vào đó, giải pháp sử dụng các loại Drone - thiết bị bay không người lái cỡ nhỏ để phục vụ hiệu quả công tác trinh sát đám cháy, tìm kiếm, CNCH, cũng như rất nhiều các nhiệm vụ khác là khả thi, cần thiết được nghiên cứu, trang bị và sử dụng ở các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH. Hiện nay, Drone đã được sử dụng nhiều ở nước ta, tuy nhiên mục đích chủ yếu là để quay phim chụp ảnh làm tài liệu, chưa trực tiếp tham gia vào công tác chữa cháy và CNCH, vì vậy cần có sự nghiên cứu ứng dụng Drone trực tiếp vào trong công tác chiến đấu nhằm tăng cường khả năng chiến thuật của lực lượng PCCC&CNCH.■

FIRE PRO XTINGUISH - CÔNG NGHỆ CHỮA CHÁY CHO KHOANG ĐỘNG CƠ TRÊN XE Ô TÔ

Trung úy, ThS. HÀ VĂN TUẤN - Thượng úy, ThS. LẠI THỊ VÂN ANH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Trong xã hội hiện nay, nhờ tính linh hoạt khi di chuyển, khả năng chuyên chở hàng hóa mà ô tô được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực. Đối với các hãng sản xuất, việc nghiên cứu phát triển công nghệ mới để đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng cao về tính năng, độ an toàn, tiết kiệm nhiên liệu và giảm ô nhiễm môi trường luôn được đặt lên hàng đầu. Đi kèm với đó, việc đảm bảo an toàn cháy, nổ cho phương tiện cần được chú trọng trong đó các sự cố cháy, nổ xảy ra từ khoang động cơ của ô tô ngày càng có xu hướng tăng lên, do đó, việc nghiên cứu chế tạo thiết bị chữa cháy tự động gắn trên khoang động cơ ô tô là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Ở một số nước phát triển đã nghiên cứu thành công công nghệ Fire Pro Xtinguish gắn trên khoang động cơ có thể áp dụng tại nước ta.

Xtinguish là một loại công nghệ chữa cháy sử dụng hợp chất chữa cháy ở thể rắn, ổn định chứa thành phần chủ yếu là muối kali [1]. Khi được kích hoạt thì hợp chất rắn trong bình sẽ biến đổi thành dạng hơi xịt tác động vào đám cháy bằng cách phá vỡ chuỗi phản ứng hóa học ngay trong chính ngọn lửa làm dập tắt đám cháy. Cấu tạo của bình chứa chất chữa cháy Xtinguish bao gồm những phần như hình 1.



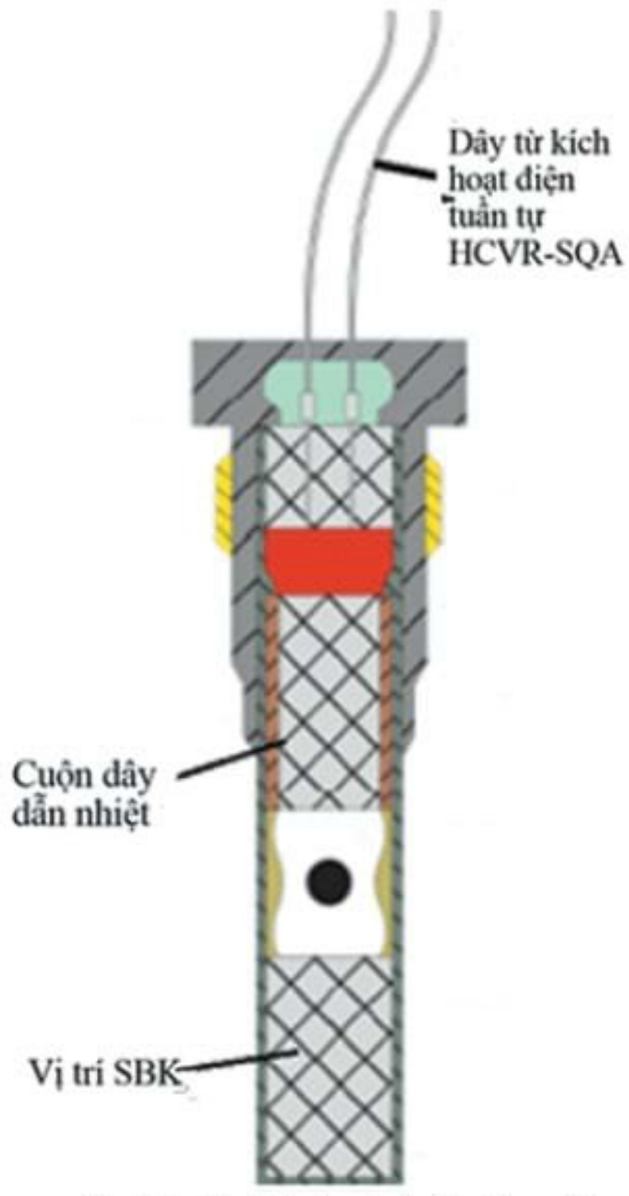
Hình 1: Cấu tạo của bình chứa chất chữa cháy Xtinguish.

Chất chữa cháy Fire Pro Xtinguish là muối kali thiên nhiên rất mịn có đường kính nhỏ hơn 10μm, và khí được tạo ra bởi quá trình đốt cháy chất rắn này.



Hình 2: Hợp chất chữa cháy ở thể rắn.

Bình chứa chất chữa cháy được kích hoạt hoạt động bằng bộ kích hoạt chất chữa cháy (hình 3). Bộ kích hoạt này có thể kích hoạt cưỡng bức bằng dòng điện 24V hoặc tự động kích hoạt ở 572^{0}F (300^{0}C). Nguồn điện này là nguồn điện tiêu chuẩn trên các thiết bị chữa cháy và xe ô tô.



Hình 3: Bộ kích hoạt chất chữa cháy.

Dòng điện từ kích hoạt sẽ tuần tự làm nóng các dây kích hoạt của thiết bị, nhiệt từ dây kích hoạt tác động làm cho các hợp chất chữa cháy (SBK) chuyển hóa từ thể rắn sang thể hơi để phun ra ngoài thiết bị chứa.

Xtinguish sẽ phá vỡ các chuỗi phản ứng hóa học trong đám cháy bằng cách loại bỏ các phân tử tự do không ổn định mà không làm cạn kiệt oxy và tạo nên các hợp chất ổn định. Khi bị kích hoạt thì các hợp chất ở thể rắn sẽ chuyển thành thể hơi tồn tại dưới dạng là muối kali, hơi H_2O, N_2 và CO_2.

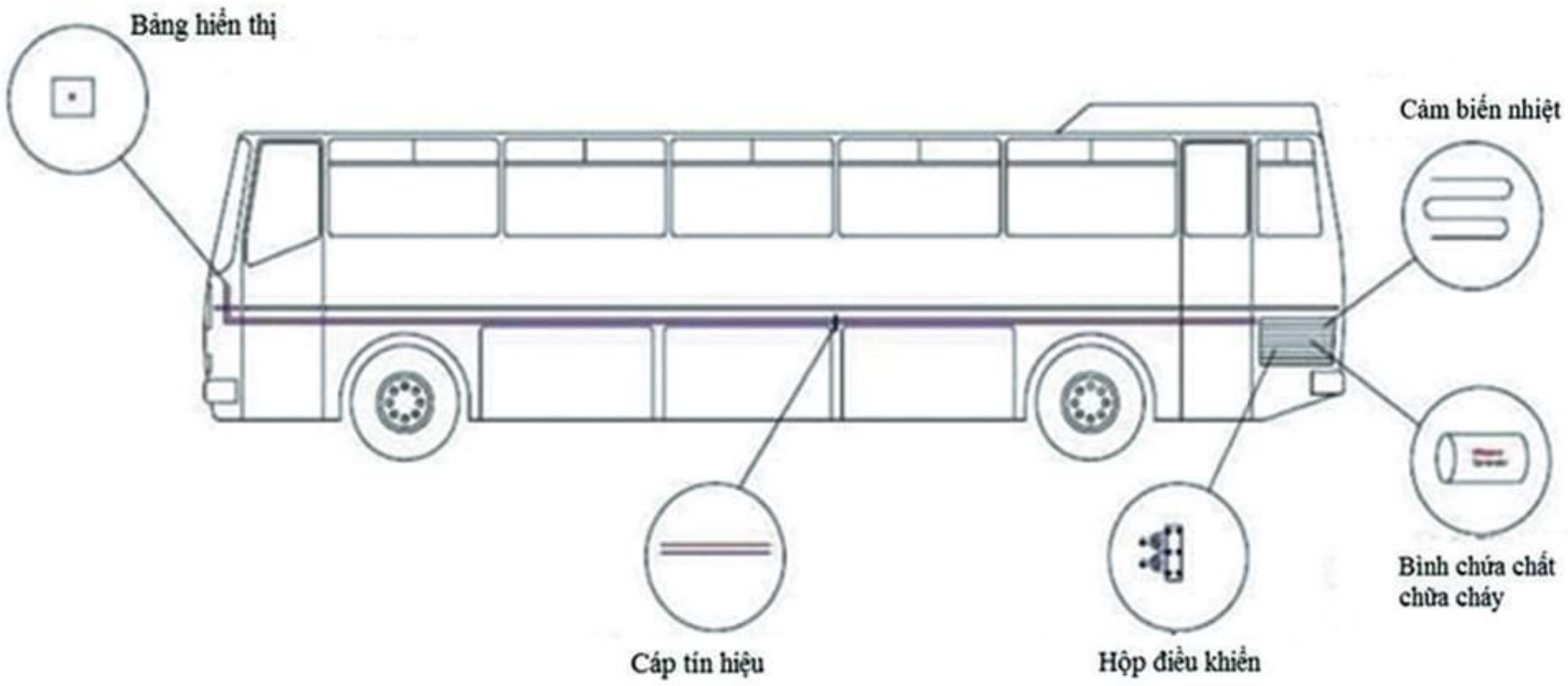
Các phân tử kali sẽ kết hợp với các phân tử tự do không ổn định để tạo thành hợp chất KOH, Potassium Hydroxide là một hợp chất rất ổn định. Các phân tử tự do được tách ra vì vậy chuỗi phản ứng bị thay đổi và ngọn lửa sẽ bị dập tắt [2].

Công nghệ Xtinguish được cấu tạo nhỏ gọn dễ vận chuyển và lắp đặt do không cần duy trì áp lực, không cần đường ống do vậy lắp đặt rất dễ dàng không ảnh hưởng tới không gian của vùng lắp đặt. Xtinguish rất thân thiện với môi trường không có khả năng làm cạn tầng ozone, không làm nhiệt độ trái đất tăng lên. Xtinguish được công nhận là sản phẩm xanh, không chứa chất ăn mòn, không ảnh hưởng tới sự hoạt động của các thiết bị. Đồng thời Xtinguish cũng tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế [3].

Với kết cấu nhỏ gọn, không cần ống dẫn, không phải dùng áp lực, đa dạng về loại bình chứa để phù hợp với khối tích vùng không gian. Xtinguish tiết kiệm không gian tối đa rất thuận tiện cho việc lắp đặt tại các hộp điện, khoang động cơ, trang bị trên tàu thủy, đặc biệt có thể trang bị trên tàu hải quân…, vì vậy, việc lắp đặt Xtinguish trên khoang động cơ ô tô đạt hiệu quả rất cao.

Sơ đồ lắp đặt của bình chữa cháy Xtinguish trên khoang động cơ ô tô được thể hiện trên hình 4.

Hình 4: Sơ đồ lắp đặt bình chữa cháy Xtinguish trên xe ô tô



Bảng điều khiển của hệ thống được lắp trên khoang lái xe được kết nối với các thiết bị khác thông qua cáp của hệ thống, được cấp nguồn 24V của xe ô tô. Hệ thống hoạt động nhờ vào các cảm biến nhiệt độ được lắp tại khoang động cơ, nơi có nguy cơ phát sinh cháy cao. Cảm biến nhiệt độ này có rất nhiều các mức nhiệt độ khác nhau (154.4°F (68°C), 190.4°F (88°C), 221°F (105°C)) phù hợp với nhiệt độ từng vùng làm việc. Cảm biến nhiệt có nhiệm vụ truyền tín hiệu thông qua cáp tín hiệu khi đạt tới ngưỡng nhiệt độ về hộp điều khiển.

Khi có sự cố cháy, nổ xảy ra trong khoang động cơ nhiệt độ trong khoang động cơ sẽ tăng lên và đạt tới một giá trị nào đó thì cảm biến nhiệt độ sẽ truyền tín hiệu tới hộp điều khiển và hiển thị tín hiệu trên bảng hiển thị đặt tại khoang lái xe cảnh báo cho người lái, đồng thời hộp điều khiển sẽ xử lý tín hiệu và cung cấp một nguồn 24V cho bình Xtinguish làm cho bộ kích hoạt sẽ bị nóng lên và cung cấp nhiệt để phân hủy chất rắn chữa cháy trong bình Xtinguish chuyển sang thể khí và phun ra ngoài và dập tắt đám cháy.

Trong trường hợp cảm biến nhiệt độ hoặc một trong các bộ phận của hệ thống chữa cháy gặp sự cố thì chất chữa cháy sẽ tự động phân hủy khi nhiệt độ trong khoang động cơ đạt giá trị 300^0C và phun chất chữa cháy ra ngoài để dập tắt đám cháy [4].

Với ưu điểm nhỏ gọn, việc áp dụng hệ thống chữa cháy này trong khoang động cơ của ô tô giúp đảm bảo an toàn cho khoang động cơ, giảm thiệt hại về tài sản và người ngồi trên xe khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Fire Pro Xtinguish, Hochiki.

[2] Fire Pro Xtinguishcondensed Aerosol Fire Extinguishing Systems Installation and Operation manual, Hochiki.

[3] Standard for Fixed Aerosol Fire Extinguishing Systems, NFPA - 2010.

[4] Fire pro xtinguishVehicle Fire Suppression System, Hochiki.

ĐỘI TUYỂN DÂN VŨ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

KHI NHIỆT HUYẾT TUỔI TRẺ TẠO NÊN SỨC MẠNH

HOÀNG VIỆT – TRANG HUYỀN

Với tuổi đời rất ngắn, chỉ mới bắt đầu cách đây hơn 5 năm nhưng phong trào Dân vũ của tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã phát triển rất sôi nổi và đem về cho nhà trường nhiều thành tích đáng nể. 3 lần đoạt chức Vô địch và một lần đoạt giải Nhì trong Liên hoan Quốc tế dân vũ do Thành đoàn Hà Nội phát động – đó là một vinh dự không nhỏ cho Đội tuyển Dân vũ của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC nói riêng và của nhà trường nói chung. Đối với những học viên Trường Đại học PCCC, đây thực sự là một sân chơi quen thuộc, bổ ích và lý thú của các bạn trẻ.



Một tiết mục biểu diễn của Đội tuyển Dân vũ Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC.
Ảnh: PV

Nhớ lại những bước đi đầu tiên về phong trào này, đồng chí Vũ Quốc Giáp – Bí thư Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC cho biết: Nhằm mục đích nâng cao chất lượng và mở rộng hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC, từ năm 2012, Đoàn trường đã xây dựng kế hoạch, tham mưu, xin ý kiến của Ban Giám hiệu để thành lập đội tuyển. Mỗi mùa thi đấu, Đội tuyển Dân vũ của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC đều nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban Giám hiệu, và sự tham gia, nhiệt tình đóng góp của các đoàn viên, thanh niên.

Ở những chặng đường ban đầu, Đội tuyển Dân vũ đầu tiên của Trường Đại học PCCC chỉ có 40 thành viên. Đến nay, đội tuyển của nhà trường đã phát triển khá mạnh cả về số lượng và chất lượng hoạt động. Năm 2017, Đội tuyển Dân vũ Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC có hơn 70 bạn thuộc cả 4 khóa học, trong đó nhiều nhất là các khóa D32, 33. Mỗi thành viên để được vào đội tuyển đều phải trải qua khâu tuyển chọn khá khắt khe. Như ở năm 2017, để được là thành viên đội tuyển, mỗi cá nhân phải trải qua 2 phần thi gồm thi bắt buộc và thi tự chọn. Ở phần thi bắt buộc, mỗi bạn đăng ký thi sẽ được dạy 1 điệu nhảy phổ biến trong dân vũ, sau đó được tập luyện tại chỗ trong vòng từ 15 - 20 phút để thử xem khả năng bắt nhạc, cảm nhạc và khả năng ghi nhớ rồi sau đó thi lại phần thi này theo từng tốp. Bạn nào bắt được nhạc nhanh hơn, cảm nhạc được tốt hơn thì vượt qua. Còn ở phần thi tự chọn, mỗi bạn thí sinh sẽ được thỏa sức sáng tạo với một bản nhạc bất kỳ. Mỗi cá nhân được chọn vào đội tuyển thi đấu đều phải đáp ứng đủ các tiêu chí như: sự tự tin, khả năng giao lưu với khán giả, khả năng cảm nhạc và kỹ thuật tốt.

Trước mỗi lần thi đấu, Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC đều trải qua quá trình tập luyện chăm chỉ và vất vả. Bạn Nguyễn Trường Giang – học viên khóa D31 – người có thâm niên tham gia Đội tuyển Dân vũ của nhà trường đã 3 năm nay cho biết: Để chuẩn bị cho mỗi mùa thi đấu, mỗi ngày sau khi ăn cơm xong là các thành viên của đội tuyển thường xếp hàng để sang võ đường của trường tập luyện. Ngày nắng cũng như ngày mưa đều như vậy. Khi tập luyện xong thường đã tối muộn vì vậy các thành viên trong đội tuyển thường 11 giờ mới được nghỉ ngơi. Để đảm bảo việc học trên lớp, các bạn sẽ phải thức muộn hơn để làm bài. Thời tiết giao mùa, tập trong võ đường rất nóng bức, ra nhiều mồ hôi nên dễ gây cảm lạnh.

Bạn Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Đội trưởng Đội Dân vũ Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC năm 2017 chia sẻ: Trong việc tập luyện của đội tuyển, khó nhất luôn là công tác di chuyển đội hình. Phải làm sao để các thành viên cùng



Tuổi trẻ Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC sôi nổi tham gia phong trào Dân vũ. *Ảnh: PV*

thuần thục, đồng đều là một việc không hề dễ dàng. Vì vậy, các thành phần chủ chốt, Đội trưởng, Đội phó phải truyền đạt nhiều lần cho các thành viên khác. Bên cạnh đó, việc hô hào cũng khá vất vả. Nguyệt cũng cho biết: Ở Đội tuyển năm nay, chiếm một phần không nhỏ trong đội tuyển là các học viên D33. Đây là những bạn mới đỗ vào trường, trước đó việc tiếp xúc với dân vũ rất ít, nên công tác tập luyện khó khăn hơn. Tuy nhiên, cũng vì là các thành viên mới nên các bạn rất ham mê, hăng say học hỏi và rất nhiệt tình. Hầu hết các thành viên trong đội luôn có sự hòa đồng và đoàn kết cao. Các bạn trong đội tuyển khi được tập luyện nhiều với nhau đã trở nên thân thiết như anh em một nhà. Chính vì thế, quá trình tập luyện đã để lại không ít những kỉ niệm đáng nhớ cho mỗi thành viên. Tập luyện vất vả và mỏi mệt, nhiều khi nằm soài dưới sàn, xong cả đội lại động viên nhau cùng đứng lên tập tiếp. Đó chính là những kỷ niệm đẹp nhất đọng lại trong quá trình tập luyện của các bạn.

Mỗi phần dự thi khi được lựa chọn để thi đấu đều được các thành viên trong đội tuyển bàn bạc khá kỹ lưỡng, với tinh thần thống nhất cao, dựa trên sự góp ý của các chuyên gia, các cựu thành viên đội tuyển khóa trước và Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Đoàn trường. Với sự tập luyện kỹ càng, công phu nên trong các mùa thi đấu Liên hoan Dân vũ quốc tế do Thành đoàn Hà Nội tổ chức, Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC đã nhiều lần cống hiến cho hội thi những phần thi đặc sắc, đem chiến thắng cao nhất về cho nhà trường. Ở mỗi mùa thi đấu từng năm, Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC luôn có những tiết mục thi ấn tượng, tạo được sự bất ngờ, chiếm cảm tình và để lại dấu ấn mạnh mẽ cho người xem. Như mùa thi năm 2013, Đội tuyển Dân vũ của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC đã đem đến cho các bạn trẻ Thủ đô những bài dự thi đầy thú vị về hình tượng người chiến sỹ CAND mạnh mẽ, kỷ luật để bảo vệ Tổ quốc, song cũng là những chàng trai, cô gái rất yêu đời, dẻo dai với những động tác vũ đạo thuần thục, uyển chuyển. Tiết mục được đánh giá cao khi có sự kết hợp khéo léo giữa tố chất dân gian và nhảy hiện đại. Chính vì thế đã đem về cúp Vàng cho Trường Đại học PCCC năm này. Ở mùa thi năm 2014, Đội tuyển Trường Đại học PCCC lại ghi điểm cao khi lựa chọn chủ đề "uy



Đại diện Ban Giám hiệu và Đoàn Trường Đại học PCCC tham dự, cổ vũ cho Đội tuyển Dân vũ của nhà trường. *Ảnh: PV*



Một tiết mục biểu diễn của Đội tuyển Dân vũ Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC. *Ảnh: PV*

vũ" và khéo léo lồng ghép chủ đề này vào câu chuyện các vị vua và hoàng hậu xưa kia thường lên chùa cầu cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an. Với 3 phần thi chuẩn chỉnh cùng một tinh thần thi đấu hết sức tập trung, khả năng vũ đạo đồng đều, đội tuyển của nhà trường đã giành được cảm tình của đông đảo người xem và Ban Giám khảo, giành về giải cao nhất của Hội thi.

Đặc biệt nhất phải kể đến là mùa thi năm nay với sự dàn dựng công phu, kỹ lưỡng của đội tuyển. Phần thi gồm những tiết mục đặc sắc với các chủ đề về ca ngợi quê hương đất nước, ca ngợi hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC vì nước quên thân, vì dân phục vụ. Nếu như tiết mục "Những trái tim dũng cảm" khiến người xem "mãn nhãn" với những động tác dân vũ thuần túy, và những động tác nhảy, bật và đập tay mạnh mẽ, khỏe khoắn ở đoạn điệp khúc do chính đội tuyển nhà trường biên đạo thì tiết mục "Fire- men" lại thu hút người xem và ghi điểm cao ở phần kịch bản hấp dẫn, lôi cuốn và đầy kịch tính được thể hiện trong những động tác vũ đạo đẹp mắt. Ở cả 3 tiết mục dự thi, Đội tuyển Trường Đại học PCCC đều đạt số điểm cao nhất. Ban Giám khảo, các đội tuyển tham dự và người xem đều đánh giá rất cao phần thi đấu mang ý nghĩa xã hội tích cực, nhân văn của Trường Đại học PCCC. Phần dự thi đã tô thắm truyền thống ngành nghề của lực lượng Cảnh sát PCCC và đồng thời thể hiện được tình yêu quê hương đất nước, sẵn sàng hy sinh chịu khó khăn gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ. Đặc biệt nổi bật là hình ảnh của lực lượng Cảnh sát PCCC với trách nhiệm và vinh dự tự hào của Tổ quốc và nhân dân giao phó cũng được thể hiện trong những phần biểu diễn. Bài thi đã được thể hiện với sự nỗ lực và tinh thần đoàn kết, mang "màu cờ sắc áo" cao của các thành viên trong đội tuyển. Chính vì vậy, chiếc cúp Vô địch Liên hoan dân vũ Quốc tế năm 2017 đã được đón nhận trong niềm cảm xúc như vỡ òa của các thành viên đội tuyển và sự ghi nhận của Ban Giám khảo cũng như các đội tuyển khác tham gia năm nay.

Những chiến thắng của Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC qua các năm đã cho thấy phần nào kết quả tập luyện, sự cố gắng, nỗ lực của các thành viên đội tuyển nói riêng cũng như chất lượng và sự phát triển của phong trào Dân vũ của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC nói chung. Đánh giá sự trưởng thành của Đội tuyển Dân vũ Trường Đại học PCCC từ khi mới ra đời cho đến nay, đồng chí Vũ Quốc Giáp – Bí thư Đoàn trường cho biết: Từ khi mới bắt đầu cho đến nay, phong trào dân vũ của tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã có được những thay đổi, phát triển tích cực. Từ mục đích ban đầu với mong muốn tạo sân chơi cho thanh niên nhà trường ngay trong nội bộ của trường mình, cho đến nay, bằng sự nỗ lực, cố gắng, và niềm đam mê của các cán bộ đoàn và đoàn viên, phong trào đã thu được những kết quả tích cực, được ghi nhận kết quả không chỉ ở phạm vi nội bộ nhà trường, hay của Đoàn Thanh niên Bộ Công an mà đã vươn ra phạm vi Thành đoàn TP Hà Nội. Sự trưởng thành rõ rệt còn thể hiện ở chỗ Đội tuyển qua mỗi năm đều có thêm tự lực, chủ động hơn, các em đã có thể tự xây dựng ý tưởng, tổ chức tập luyện chứ không cần nhờ đến chuyên gia, đạo diễn nhiều như trước đây nữa. Ban Chấp hành Đoàn trường chỉ đóng vai trò chỉ đạo định hướng, còn người thực hiện trực tiếp chính là các thành viên trong đội. Giữa các thành viên năm trước và năm sau cũng có sự chuyển giao rất nhanh. Các em tự truyền đạt lại kinh nghiệm, kỹ thuật cho nhau. Những bạn Đội trưởng, Đội phó, các thành viên cốt cán mỗi năm đều đã thực sự thể hiện được vai trò của mình.

Mang ý nghĩa xã hội và tính chất giải trí bổ ích, phong trào Dân vũ của tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã thực sự thu hút được các bạn đoàn viên thanh niên và được Ban Giám hiệu, Đoàn trường đánh giá cao. Phong trào Dân vũ sẽ tiếp tục được nhà trường và Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC phát triển và nhân rộng trong thời gian tới.■

THÁNG "CỦ MẬT" CẦN THẬN CỦI LỬA

BẢO ANH



Tháng 12 âm lịch, tháng Chạp hay dân gian còn gọi là "tháng củ mật" là khoảng thời gian tiết trời đặc biệt hanh khô, dễ xảy ra cháy, nổ. Xa xưa, trong những ngôi làng Việt cổ, mỗi khi đến dịp này, tiếng mõ cốc cốc cùng tiếng rao trong đêm tối của anh mõ, chị mõ lại vang vọng khắp làng: "Tiết trời hanh khô, đề phòng củi lửa, tháng củ mật, cẩn thận kẻ gian", nhắc nhở người dân đề phòng "hỏa tặc", "đạo tặc" viếng thăm.

Theo nhà nghiên cứu văn hóa – GS, TS. Trần Lâm Biền, tháng Chạp còn hay được gọi là "tháng củ mật" vì "củ mật" là một từ Hán Việt, trong đó "củ" là đốc trách, xem xét, kiểm tra, rà soát, còn "mật" là cẩn mật, cẩn thận, ý chỉ sự kín đáo, không để lộ. Vậy, "củ mật" được hiểu là kiểm soát cẩn thận. Tháng 12 âm lịch mọi người hay nói "tháng củ mật" ý là nhắc nhở nhau cẩn thận tất cả mọi mặt trong cuộc sống, đặc biệt đây là thời điểm thời tiết hanh khô cuối năm cũng thường dễ xảy ra các vụ cháy, nổ hơn các tháng khác. Cũng có câu chuyện xưa giải thích rằng, tháng Chạp hanh khô dễ cháy, nên phải cẩn thận củi lửa, lại là tháng giáp Tết rất khó làm ăn. Kẻ gian thường lợi dụng trời rét để lẻn vào nhà trộm cắp của cải hàng hóa của các gia đình chuẩn bị cho ngày Tết. Vì thế, mọi người phải luôn kiểm tra, giữ gìn mọi thứ trong nhà thật cẩn mật, từ đèn dầu, củi lửa đến cửa nẻo để đề phòng kẻ gian, "bà hỏa"… cho nên mới gọi là "củ mật". Vào thời điểm đó, nếu mọi người đọc bài chú Thần đăng - vị thần đèn trông giữ lửa và ban phát ánh sáng trước khi đi ngủ thì sẽ được bảo vệ, còn nếu báng bổ Thần đăng sẽ cho lưỡi lửa liếm hết nhà cửa, tài sản.

Tháng "củ mật" – cẩn thận củi lửa không chỉ là câu chuyện xưa nhắc nhở chúng ta luôn có ý thức đảm bảo an toàn cháy, nổ vào dịp giáp Tết. Thực tế, vào thời điểm cuối năm, bên cạnh thời tiết hanh khô, đây cũng là thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh đang bước vào giai đoạn nước rút nên các cơ sở sản xuất đều tích trữ một lượng lớn nguồn nguyên liệu cũng như sản phẩm đồng thời máy móc, nhân công đều hoạt động hết công suất gây quá tải khi sử dụng nguồn điện, làm cho việc chập, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản luôn tiềm ẩn. Bên cạnh đó, đối với các cơ sở tiêu thụ nhỏ, lẻ, chợ, trung tâm thương mại, khi cận Tết, lượng hàng hóa tích trữ để phục vụ Tết thường rất nhiều, lại không tuân thủ các quy định an toàn về PCCC. Đặc biệt, đối với tiểu thương các chợ thường hay có thói quen đốt nhang đèn, thờ cúng, chỉ một sơ sẩy, bất cẩn, một tàn hương cũng có thể bùng phát trở thành một đám cháy lớn. Bên cạnh đó, do lượng người tham gia giao thương lớn, cũng là nguyên nhân làm tăng nguy cơ cháy, nổ. Việc sử dụng lửa, điện, khí đốt hóa lỏng, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã phục vụ sinh hoạt trong dịp Tết tại các gia đình cũng tăng cao vào dịp giáp Tết. Đây chính là những yếu tố tiềm ẩn cháy, nổ, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Cũng đã từng có nhiều vụ cháy, nổ xảy ra ngay trong thời điểm khi người dân chuẩn bị đón Tết, thậm chí ngay trong đêm giao thừa tống





tiễn năm cũ, rước ông bà về vui Tết, do bất cẩn với điện, nhiệt, đèn, nhang… Vào tối ngày 30/12/2014, vụ cháy lớn đã xảy ra tại TP Hồ Chí Minh khiến 8 căn nhà bị thiêu rụi, một người dân thiệt mạng, nhiều người khác "mất Tết" khi tài sản của họ bị thiêu hủy. Một trong những nguyên nhân ban đầu của vụ cháy được xác định là do lửa bùng lên ở bảng quảng cáo, sau đó lan mạnh sang bó dây cáp viễn thông. Không dừng lại ở đó, trong khi các lực lượng chức năng và người dân đang nỗ lực chữa cháy thì hai đối tượng trà trộn vào đám đông móc túi tại hiện trường vụ cháy… Hay ngày 09/12/2015, tại ngôi nhà số 5 Nguyễn Khắc Cần, Hoàn Kiếm, Hà Nội được sử dụng để kinh doanh đồ và linh kiện điện tử cũng đã xảy ra cháy lớn. Đám cháy xuất phát tại tầng 2 và nhanh chóng lan truyền lên các tầng phía trên kèm theo lượng khói khí độc rất lớn. Tại thời điểm xảy ra cháy, trong ngôi nhà có tập trung rất đông người trong đó có cả người cao tuổi, trẻ em và trẻ sơ sinh, rất may lực lượng Cảnh sát PCCC đã có mặt kịp thời nên 22 người mắc nạn trong nhà đã được đưa ra ngoài an toàn. Năm gần đây nhất, tháng 12/2016, xảy ra cháy tại Nhà máy Chế biến mủ cao su (thuộc thôn 11, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước) thiêu rụi gần như hoàn toàn một nhà kho và 3 lò sấy mủ cao su, ước thiệt hại hơn 8 tỷ đồng. Cũng cùng ngày hôm đó, tại khu công nghiệp Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội, cháy nhà kho chứa đồ gỗ rộng 2.000m^2 may mắn là không có thiệt hại về người. Những vụ cháy trên cũng là lời cảnh báo người dân "cẩn thận củi lửa" đặc biệt trong dịp giáp Tết Nguyên đán.

Tháng "củ mật" - "tiết trời hanh khô, đề phòng củi lửa" lại đang đến gần, cháy, nổ diễn ra càng ngày càng nhiều, mà cháy cũng có xu hướng càng ngày càng lớn, nguyên nhân chủ yếu là do chập điện, hàn xì… tuy là rủi ro nhưng lại xuất phát từ bất cẩn của con người mà ra. Chính vì vậy, mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình cần tăng cường công tác tự kiểm tra PCCC để kịp thời phát hiện những nguy cơ tiềm ẩn phát sinh gây cháy, nổ và có biện pháp khắc phục kịp thời. Chú ý việc thắp hương thờ cúng trong mỗi gia đình, nơi đun nấu để đề phòng cháy, nổ. Khi phát hiện cháy kịp thời xử lý ngay từ ban đầu và thông báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp để phối hợp cứu chữa nhằm làm giảm mức thấp nhất thiệt hại các vụ cháy, nổ. Mỗi người dân cần nêu cao tinh thần cảnh giác phòng chống "hỏa tặc" để người người, nhà nhà có được cái Tết sum họp, bình an.■



CƠ QUAN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY, CỨU NẠN NEW ZEALAND

NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN

New Zealand là một quốc gia phát triển trên thế giới cả về bình diện kinh tế và xã hội. Các tiêu chí về an ninh, an toàn ở nước này được đặt lên hàng đầu, do vậy họ rất chú trọng công tác PCCC&CNCH. New Zealand đã xây dựng cho mình một lực lượng PCCC không phải quá đông về dân số nhưng rất tinh về chất lượng và là nòng cốt để xây dựng phong trào Toàn dân tự giác PCCC...



Sỹ quan PCCC New Zealand. *Ảnh: Tư liệu*

Cơ quan PCCC, cứu nạn New Zealand (NZFS) được thành lập ngày 01/4/1976 sau khi Luật về PCCC được thông qua vào năm 1975 chính thức có hiệu lực. Hiện nay, ngoài cơ quan tổng hành dinh có 585 nhân lực, biên chế và tổ chức của NZFS gồm có 1.700 sỹ quan phòng cháy chuyên nghiệp với 79 Đội Phòng cháy ở các thành phố, trung tâm đô thị lớn và 8.300 tình nguyện viên được tổ chức thành 360 Đội Chữa cháy, cứu nạn tình nguyện ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

NZFS nằm dưới sự chỉ huy của Bộ Nội vụ New Zealand và được giám sát bởi Ủy ban PCCC quốc gia (gồm 05 thành viên). Điều hành hoạt động thường trực của NZFS là Tổng Giám đốc và Chỉ huy quốc gia. Trong khi Tổng Giám đốc không phải là chuyên gia PCCC mà là người quản lý hoạt động hành chính, quản trị, tài chính, nhân lực, hợp tác quốc tế… thì Chỉ huy quốc gia phải là một chuyên gia cấp cao, rất nhiều kinh nghiệm trong công tác PCCC và cứu nạn. Dưới cơ quan tổng hành dinh là 05 đơn vị PCCC cấp vùng, quản lý các trạm PCCC cơ sở và trạm PCCC tình nguyện trong phạm vi mình phụ trách. Đơn vị 1 phụ trách các vùng Northlan, Aukland; đơn vị 2 đảm nhiệm vùng Waikoto, Bay of Plenty, Gisborne; đơn vị 3 phụ trách vùng Lower North Island; đơn vị 4 phụ trách vùng South Island North of the Waitaki River; đơn vị 5 phụ trách vùng South Island South of the Waitaki River. Tất cả các đơn vị PCCC chuyên nghiệp của New Zealand đều có hệ thống trực ban và số điện thoại tiếp nhận tin báo hoạt động 24/24 giờ.

Các trạm PCCC chuyên nghiệp của NZFS vận hành theo 4 kíp (kíp xanh da trời – kíp xanh nước biển - kíp đỏ - kíp nâu), luân phiên trực theo chế độ 02 ngày làm việc 10 giờ ban ngày, 02 ngày làm việc 14 giờ ban đêm và sau đó là 04 ngày nghỉ. Các Đội PCCC tình nguyện hoạt động theo chế độ làm việc 40 giờ ban ngày các ngày trong tuần. Mỗi năm, trung bình NZFS tiếp nhận gần 75.000 cuộc gọi báo tin về cháy, nổ và cứu nạn, trong

đó trực tiếp xử lý sau xác minh khoảng 71.000 vụ (trong đó có 5.500 vụ cháy các công trình xây dựng). Trong số đó, lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp xử lý khoảng 80% số vụ.

Tuổi tối thiểu để tham gia lực lượng PCCC ở NewZealand (cả chuyên nghiệp và tình nguyện) là 16 tuổi (đối với những người chưa đủ 18 tuổi thì cần được sự đồng ý bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ). Mỗi năm, NZFS tiến hành 02 đợt tuyển dụng. Trong số khoảng 700 hồ sơ ứng viên thì chỉ có 50 người được xét chọn qua nhiều vòng kiểm tra, sát hạch gắt gao. Sau khi vượt qua vòng sơ tuyển, người được chọn sẽ phải tham dự khóa đào tạo 12 tuần tại Trung tâm đào tạo PCCC quốc gia tại Rotorua. Những học viên tốt nghiệp mới được phân về các đơn vị cơ sở và trong quá trình làm việc sẽ được xem xét cho đi học nâng cao trình độ hoặc thăng tiến dựa trên kết quả công việc thực tế. Đối với các tình nguyện viên PCCC, họ không nhận lương mà hoạt động trên nguyên tắc cống hiến vì cộng đồng (14% trong số họ là nữ giới). Khi có thông tin báo cháy trong khu vực mình phụ trách (thông qua còi báo động, tin nhắn, điện thoại…), các tình nguyện viên nhanh chóng tập trung về trạm PCCC để thực hiện công tác chữa cháy và cứu nạn. Họ được tập huấn và thực hành các kỹ năng thành thạo cùng như được trang bị gần như lính chữa cháy chuyên nghiệp. Nếu vụ việc phức tạp, vượt quá tầm kiểm soát, họ sẽ được chi viện từ đơn vị PCCC chuyên nghiệp gần nhất.

Các đơn vị PCCC của New Zealand đều được trang bị các phương tiện chữa cháy chuyên nghiệp và hiện đại với máy bay phản lực, trực thăng chữa cháy hoặc cứu hộ, xe phun nước siêu tốc hạng nặng, xe thang, tàu cứu hộ và cano chữa cháy… được sản xuất bởi các hãng phương tiện chuyên dụng nổi tiếng trên thế giới. Các lính chữa cháy (cả chuyên nghiệp và không chuyên) khi hoạt động đều được trang bị các phương tiện an toàn cá nhân và tác nghiệp hiện đại như: mặt nạ phòng độc, bình ô xy nén, kính ban đêm, rìu đa năng, dây cứu hộ chống cháy, găng tay chuyên dụng… Lính chữa cháy New Zealand được trang bị bộ đàm hiện đại. Tại các thành phố, thị xã, NZFS có kênh sóng ngắn riêng để phục vụ công tác PCCC còn ở các vùng nông thôn, vùng xa, NZFS sử dụng sóng chung với lực lượng Cảnh sát.

Thực tiễn công tác cho thấy NZFS hoạt động rất hiệu quả, đảm bảo thông suốt từ khâu tiếp nhận tin báo, phân tích, xử lý, chỉ đạo từ trên xuống cơ sở dù ở thành phố hay vùng xa xôi. Các tin báo đều được phản hồi và xử lý nếu xác minh là có thật trong thời gian nhanh nhất. Những cán bộ PCCC dù là lính chuyên nghiệp hay người tình nguyện khi làm nhiệm vụ đều rất nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, không quản ngại khó khăn, hy sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản cho người dân. Không chỉ làm tốt công tác chữa cháy, cứu nạn mà họ còn thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa. Vấn đề quy chuẩn, thanh tra, kiểm tra, xử lý phòng cháy, phòng nạn rất được chú trọng, giúp giảm thiểu các nguy cơ sự cố. Không có chuyện xuê xoa hay tiêu cực trong công tác phòng cháy. Bất cứ công trình, cơ quan, doanh nghiệp… nào không tuân thủ các quy tắc PCCC hay cứu nạn đều sẽ bị đình chỉ thi công, buộc ngừng hoạt động. Thậm chí, chủ cơ sở sẽ phải chịu phạt tiền nặng hoặc tống giam nếu tái phạm hoặc vi phạm nghiêm trọng. Các đơn vị PCCC thường xuyên thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo về PCCC tại các trường học, cơ quan, đơn vị với nhiều nội dung đa dạng, dễ hiểu, gắn nhiều với thực hành để đạt được kết quả thực chất nhất. Các sỹ quan chuyên nghiệp hoặc tình nguyện viên PCCC tổ chức xuống tận nhà dân để hướng dẫn, đưa ra các khuyến cáo PCCC và tiếp nhận thông tin hai chiều từ nhân dân để cải tiến chất lượng phục vụ của mình.

Với những nỗ lực của mình, công tác PCCC của New Zealand được đánh giá rất cao. Thành công lớn nhất của họ đó là xã hội hóa được công tác PCCC và tạo được ý thức tự giác của toàn dân về PCCC. Đây chính là một trong những thuận lợi để đất nước này phát triển bền vững và an toàn.■



Trang bị hiện đại. *Ảnh: Tư liệu*



